



Tháng 12 - 2016 Dân Chúa online - số 23

Thắp nến Cầu nguyện cho Quê Hương

ĐÌNH DẬU 2017



Nguyệt San Công Giáo
Katholische on line
Monthly Catholic on line
Email: info@danchua.de

Herausgeber:

Franz Xaver e.V.
Dân Chúa Katholische on line
Pfizerstr. 5, D-70184 Stuttgart
Tel.: (0711) 23 69 093 / Fax: (0711) 23 61 320

DÂN CHÚA ÂU CHÂU

Chủ nhiệm: Lm Stephano Bùi Thượng Lưu
Phụ tá chủ nhiệm: Lm Paul Đào Văn Thạnh
Thư ký : Sr. Anne Marie Nguyễn Thị Hường
Chủ biên thần học : Lm Vincent Lê Phú Hải OMI
Chủ biên văn hóa: Sh Bonaventure Trần Công Lao

DÂN CHÚA MỸ CHÂU

PO. Box 1419, Gretna. LA 70053-1419. USA
Tel.: (504) 392-1630 / Fax: # 504-391-5440
Chủ nhiệm: Lm. Việt Châu, sss
Chủ bút: Lm. Bình Giang, sss
Thư ký: Phạm Long
Thủ quỹ: Nguyễn Vũ Thùy Linh

DÂN CHÚA ÚC CHÂU

715 Sydney Rd. Brunswick, Victoria 3056
Tel.: (03) 9386-7455 / Fax: (03) 9386-3326
Chủ nhiệm: Lm. Nguyễn Hữu Quảng SDB
Chủ bút: Rev. James Võ Thanh Xuân
Phụ tá Chủ bút: Trần Vũ Trụ
Tổng Thư Ký: Sr. Nguyễn Thùy Linh, FMA
Ban kỹ thuật: Hiệp Hải

MỤC ĐÍCH VÀ TÔN CHỈ CỦA DÂN CHÚA

Mục đích:

Góp phần vào việc phục vụ tập thể Công Giáo Việt Nam và đồng bào để cùng thăng tiến toàn diện.

Tôn chỉ:

Trung thành với Tin Mừng Chúa Kitô và Giáo Huấn của Hội Thánh Công Giáo:

1. Phát triển đời sống Đức Tin sống động, trưởng thành và lòng yêu nước nồng nhiệt, sáng suốt.
2. Phổ biến và hướng dẫn những dư luận ngay chính.
3. Bảo tồn và phát huy Văn Hóa Truyền Thống Việt Nam trong tinh thần dung hợp với nhân bản Công giáo.
4. Cổ vũ hiệp nhất, canh tân tâm tư, ngôn từ và hành động để nếp sống Đạo đáp ứng những đòi hỏi của thời đại mới

Trong Số Này :

- . Lá Thư Chủ Nhiệm.
- . Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân.
- . Giới thiệu
KINH NGUYỆN GIA ĐÌNH.
. Gia đình là một “Tiểu Hội Thánh”.
- . Hành Trang Gia Đình Công Giáo.
- **Bất bạo động: một chính sách tranh đấu cho hòa bình.**
- . Sứ điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô cho Ngày Hoà bình Thế giới lần thứ 50.
- . Đức Bênêđictô và Đức Phanxicô,.
- . Canh tân việc đào tạo linh mục cho thế kỷ 21
- . Daniel Maria Piras, từ thanh niên nghiện ngập trở thành tu sĩ Phanxicô.
- . “Mary’s Meals”

- . Tấm gương sáng để ngưỡng mộ !
ông Chuck Feeney.
- . Tại sao Đức Tin không có việc làm là đức tin chết?.
- . Tại sao các thiếu nhi Công Giáo ở độ tuổi 10 lại bỏ đạo.
- **Thời sự Thế giới:**
- . Nạn đói toàn cầu
có thể chấm dứt trước năm 2030
- . Cảm nhận cuối năm về tình trạng đất nước.
- . Cuối năm Đảng vẫn lạnh chân.
- . 463.256 nạn nhân của đập thủy điện trước khi xả lũ.
- . Xa Quê Đón TẾT Mừng XUÂN.
- . **Các Tổ Chức Công Giáo Tiến Hành (2).**
- **Tin tức Giáo Hội hoàn vũ.**
- **Tin Giáo Hội VN.**

Thân Dậu niên lai kiến thái bình



Quý độc giả trang mạng danchua.eu thân mến,

Trước thềm năm mới 2017, Đinh Dậu tân niên, xin chân thành nguyện chúc quý độc giả và thân bằng quyến thuộc ơn bình an của Chúa Giáng Sinh giữa lòng thế giới đầy bạo lực và cuộc sống bon chen bị tục hóa hôm nay...

Xin ân sủng của Chúa Giáng Sinh trợ giúp mỗi người chúng ta và gia đình chúng ta luôn trung tín, một lòng một dạ thờ Chúa và phục vụ tha nhân trong năm mới 2017 (tân Xuân Đinh Dậu).

Xin cho ngọn nến đức tin không bị dập tắt vì tham sân si.

Xin cho đôi tay không bao giờ mỏi mệt để phục vụ dân thân.

Xin cho đôi chân không bị quy ngã vì thất vọng chán chường.

Xin cho trái tim luôn mở rộng để nhận ra thánh ý Chúa trong cuộc đời đen bạc và sẵn sàng đáp lại lời mời gọi yêu thương của Cha trên trời.

Xin cho Giáo hội Mẹ Việt Nam và mỗi tín hữu Công Giáo chúng con ở Việt nam hay hải ngoại trở thành chứng tá Công Lý và Hòa Bình

cho xã hội đen hôm nay.

Xin cho Tổ quốc Việt Nam thân yêu chúng con thoát khỏi nạn ngoại xâm và ách cộng sản tam vô!

Nguyện mong cho lời sấm của Trạng Trình Nguyễn Bình Khiêm (sinh trước 1491 và mất sau 1586) cùng thời với nhà tiên tri Nostradamus

(1503-1566) sinh trưởng ở thành phố Saint Rémy thuộc miền Provence, nước Pháp, được ứng nghiệm cho Tổ Quốc Việt Nam thân yêu trong năm Đinh Dậu 2017:

“Long vĩ xà đầu khởi chiến tranh.

Can qua xứ khổ đao binh.

Mã đề dương cước anh hùng tận.

Thân dậu niên lai kiến thái bình“

(Cuối năm rồng, đầu năm rắn xảy ra chiến tranh - Nạn binh đao ở khắp mọi nơi - Cuối năm ngựa, đầu năm dê anh hùng mất hết - Qua năm khi, năm gà sẽ thái bình).

Xin cho chúng con quyết một lòng gìn giữ và lưu truyền cho thế hệ tương lai lòng ái quốc chân chính, đức tin son sắt trung trinh của Cha Ông Tử Đạo anh hùng.

Chúng con nguyện hứa, đúng 20g chiều mỗi thứ năm trong suốt năm 2017, sẽ đốt một ngọn nến, cùng quy tụ gia đình cầu nguyện cho quốc thái dân an.

Toàn ban điều hành trang mạng Danchua.eu thành tâm nguyện chúc

Linh mục chủ nhiệm

Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân



Đức Giáo hoàng và các Nghị phụ Thượng Hội đồng Giám mục khuyến nghị các cộng đoàn Kitô hữu, đặc biệt tại các giáo xứ và giáo phận: “Thực tại xã hội phức tạp và những thách đố mà ngày nay các gia đình đang phải đối diện đòi hỏi toàn thể cộng đoàn Kitô hữu dấn thân hơn nữa trong công việc chuẩn bị cho các đôi bạn sắp kết hôn”[1]. “Tôi mời gọi các cộng đoàn Kitô hữu hãy nhận biết rằng việc đồng hành với những người đính hôn trong hành trình tình yêu của họ là một việc thiện ích cho chính họ”[2]. Các Giám mục Việt Nam, cũng theo hướng mục vụ chung quan tâm đến gia đình, nhấn mạnh sự quan trọng của công tác chuẩn bị hôn nhân cho những người trẻ, đặc biệt trong năm 2017: “Kết hôn là một quyết định rất quan trọng, vì thế cần được chuẩn bị chu đáo hết sức có thể. Trong thực tế ngày nay, một số người trẻ chỉ quan tâm đến việc tổ chức lễ cưới thật lớn, mà không hiểu biết đầy đủ về trách nhiệm trong đời sống hôn nhân. Một

số khác, vì vất vả với cuộc mưu sinh, ít có thời giờ để chuẩn bị kỹ lưỡng cho đời sống hôn nhân họ sắp bước vào. Vì thế, cần khuyến khích người trẻ tham dự những lớp chuẩn bị hôn nhân, đồng thời các giáo xứ phải tổ chức chương trình cho chu đáo”[3].

Để giúp các cộng đoàn chuẩn bị cho các bạn trẻ bước vào hôn nhân, đặc biệt cho các gia đình, vì “thực ra, mỗi người đều chuẩn bị cho cuộc hôn nhân ngay từ lúc sinh ra. [...] những người được chuẩn bị kết hôn tốt nhất là những người đã học được từ chính cha mẹ mình thế nào là một hôn nhân Kitô giáo”[4], chúng tôi gọi lại một số chủ đề huấn giáo cơ bản cho Hôn nhân, trải ra mỗi tháng trong năm mục vụ 2017.

CÙNG NHAU BƯỚC TỚI

Mục đích: để nhận biết thời kỳ đính hôn, thời gian chuẩn bị hôn phối, là thời gian của ân sủng và tăng trưởng để sống có trách nhiệm.

1. Đính hôn: thời gian của tăng trưởng

Xưa nay chúng ta vẫn biết đây là thời kỳ đôi bạn sống trong niềm hân hoan và với cả những khó khăn, để hiểu biết nhau sâu đậm hơn và với cả những hiểu lầm, khó hiểu về nhau. Nếu thời kỳ này được sống cách nghiêm túc và trưởng thành, đó sẽ là thời gian thuận lợi cho đôi bạn đối diện và đối thoại với nhau, cùng tiến tới trên hành trình tăng trưởng nhằm xây dựng quan hệ lứa đôi.

2. Đính hôn: thời gian của trách nhiệm

Thời đính hôn được xem như là thời gian của trách nhiệm. Thật vậy, trong viễn cảnh của ơn gọi, đây là thời gian thuận tiện để làm sáng tỏ hơn lần đầu tiên ơn gọi cá nhân đi đến kết hôn

với người bạn của mình. Đây là một quyết định tạo khoảng không gian để kiểm nghiệm sau đó hưởng tới lời ưng thuận dứt khoát mà hai người sẽ tuyên bố trong ngày cử hành hôn phối. Trách nhiệm của đôi bạn đính hôn được biểu lộ qua việc xây dựng mối quan hệ của họ ngày càng bền chặt, nhưng cũng đòi hỏi phải nuôi dưỡng và củng cố mối quan hệ thời kỳ này bằng một tình yêu thanh khiết.

Hôn nhân là một ơn gọi (x. 1Cr 7,7.17), là tiếng Chúa kêu gọi mỗi người theo mỗi cách. Nó được ghi khắc trong ơn gọi bẩm sinh và nền tảng của mỗi người hướng đến tình yêu. Đó là ơn gọi bởi vì ở nguồn cội của nó là một hành động vĩnh cửu tiền định cho ta nên giống hình ảnh của Chúa Giêsu: Thiên Chúa đã yêu dấu và quý mến tưởng nghĩ đến chúng ta như là hình ảnh Con của Ngài theo ơn huệ và đặc sủng tiêu biểu của đời đôi bạn. Chúa Thánh Thần hoạt động trong mẫu nhiệm ơn gọi hôn nhân này làm sao để hai người được nên đồng hình đồng dạng với Đức Kitô theo đặc sủng tình yêu phu thê. Tất cả những điều này được dần dần tỏ lộ ra trong thời gian, cách riêng trong thời kỳ đính hôn, chúng còn được hiểu và sống như là thời gian để chứng nghiệm ơn gọi này. Toàn bộ cuộc hành trình rồi sẽ đi tới lúc hai người tuyên bố long trọng và đóng dấu ấn dứt khoát trong cử hành bí tích hôn phối và đòi hỏi phải được sống trong cuộc sống hôn nhân và gia đình mỗi ngày.

3. Đính hôn: thời gian của ân sủng

Thời đính hôn chính là thời gian để khám phá để rồi sống những điều ấy. Như thế, đây là thời gian của ân sủng: một ơn huệ Thiên Chúa ban cho các người trẻ, nam cũng như nữ. Với ơn ấy, các bạn trẻ có khả năng làm triển nở tình yêu của họ đến mức trưởng thành, họ học tập nhìn và sống tình yêu ấy như một sự thông dự vào tình yêu của Đức Kitô bằng cách học hướng đến chính lý tưởng yêu thương ấy.

Thời đính hôn, theo viễn tượng ấy là thời gian của tăng trưởng trong đức tin, cầu nguyện, tham dự vào đời sống phụng vụ của Hội thánh...

4. Một hành trình chuẩn bị quan trọng

Cộng đoàn Kitô hữu cảm thấy vui mừng và có trách nhiệm giúp đỡ các đôi bạn sống thời kỳ đính hôn này và tạo cơ hội ưu tiên cho việc suy nghĩ kỹ lưỡng tất cả những điều này. Chính vì yêu mến và quý trọng những ai muốn kết hôn và kết hôn trong Hội thánh, cộng đoàn Kitô hữu không thể chấp nhận những người sắp chọn đời sống hôn nhân mà lại không được chuẩn bị cho thích đáng.

5. Đề nghị một hành trình

Được soi sáng bởi Tông huấn Familiaris Consortio (1981) và Tông huấn về Gia đình mới nhất Amoris Laetitia (Niềm Vui của Tình Yêu) (2016), chúng tôi gọi lên những đề tài để thảo luận, học và sống cho hành trình chuẩn bị này. Hành trình chuẩn bị hôn nhân cho đôi bạn diễn ra tại các buổi gặp gỡ huấn giáo như những nhịp mạnh, thảo luận về một số chủ đề căn bản được dự liệu như sau:

1/ Ý nghĩa và giá trị của tình yêu và tính dục: Chúng ta yêu nhau

2/ Tình yêu phu thê là đặc thù của hôn nhân: ... nhiều để rồi đi đến kết hôn

3/ Hôn nhân Kitô giáo là một bí tích: bằng một bí tích hôn phối cử hành

4/ Được cử hành và sống trong Chúa Kitô và trong Hội thánh: bởi những Kitô hữu.

5/ Hôn nhân từ góc nhìn tâm linh: Được kêu gọi nên thánh

6/ Và từ góc nhìn luân lý, nhấn mạnh minh nhiên đến sự thủy chung, bất khả phân ly, toàn thể đời sống: chúng ta sẽ nên một xương một thịt

7/ Phong nhiêu, cụ thể với đề tài sinh sản có trách nhiệm: mở ngõ đón nhận sự sống.

8/ Gia đình, một thực tại sinh ra từ hôn nhân, quan tâm đặc biệt đến việc tham dự vào đời sống và sứ mạng của Hội thánh: Chúng ta cùng nhau tạo lập một gia đình, “Hội thánh tại gia”;

9/ Và quan tâm đến việc tham gia phát triển xã hội: trong xã hội.

Nội dung toàn thể các chủ đề cần được đào sâu có thể cô đọng lại trong một công thức tổng hợp như sau :

- Chúng ta yêu nhau / nhiều để rồi đi đến kết hôn / bằng một bí tích hôn phối cử hành bởi

những Kitô hữu.

- Được kêu gọi nên thánh / chúng ta sẽ nên một xương một thịt / mở ngõ đón nhận sự sống.

- Chúng ta cùng nhau tạo lập một gia đình / “Hội thánh tại gia” / trong xã hội.

(Amoris Laetitia), 206.

[2] Ibid. 207.

[3] HĐGMVN, Thư Chung 2016 s. 5.

[4] Phanxicô, Niềm vui của Tình yêu, cit., 208.

[1] Phanxicô, Tông huấn Niềm vui Tình yêu

Văn phòng HĐGMVN

Giới thiệu Logo chính thức cho Năm Mục vụ Gia đình 2017: “Chuẩn bị cho Người trẻ bước vào Đời sống Hôn nhân”

Trong “Thư Chung gửi Cộng đồng Dân Chúa” ngày 7 tháng 10 năm 2016, các giám mục Việt Nam tham dự Đại hội XIII Hội đồng Giám mục Việt Nam đã đề nghị chủ đề Mục vụ gia đình cho ba năm (2016-2019) với những điểm nhấn cho từng năm như sau: Năm 2016-2017: Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân; Năm 2017-2018: Đồng hành với các gia đình trẻ; Năm 2018-2019: Đồng hành với những gia đình gặp khó khăn.

Nay Hội đồng Giám mục Việt Nam giới thiệu logo chính thức sau đây để sử dụng cho Năm mục vụ 2017: Chuẩn bị cho người trẻ bước vào đời sống hôn nhân.

Logo lấy ý tưởng từ hình ảnh 3 thế hệ trong gia đình: ông bà, cha mẹ và con cái như là một biểu tượng truyền thống của gia đình Việt Nam với nhiều thế hệ. Và hình ảnh đó được bao bọc bởi trái tim như là biểu tượng của tình yêu - nền tảng cơ bản đầu tiên của gia đình.

Thiết kế logo toát lên được hình ảnh của gia đình Thánh Gia là khuôn mẫu trọn hảo cho mọi gia đình công giáo. Gói trọn trong hình ảnh trái tim, chúng ta còn có thể thấy hình ảnh của của ba thế hệ: ông bà, cha mẹ, và con cái phản ánh hình ảnh của Thánh Gioakim và Thánh Anna trong gia đình Thánh Gia, phần nào đó nói lên tình yêu, niềm vui đoàn tụ, hiệp nhất của các thành viên trong gia đình và sự kết nối trọn hảo

của Thiên Chúa Ba Ngôi.

Trên chóp đỉnh của trái tim, hình ảnh của thập giá muốn nói lên một tình yêu trao ban. Tình yêu và đời sống gia đình là một hành trình hy sinh và trao ban liên lỉ. Hình ảnh dải lụa gắn liền với truyền thống và văn hóa Việt, óng ả, mềm mại nhưng bền bỉ, được xem như sự gắn kết giữa các thành viên trong gia đình. Những màu sắc trên dải lụa tượng trưng cho những xúc cảm yêu thương.

Ngoài ra hình ảnh của đôi bạn trẻ đang tiến bước vào đời sống hôn nhân được khắc hoạ rõ nét tư thế sẵn sàng cùng nhau xây dựng một hạnh phúc bền vững với sự đồng hành và soi dẫn của Chúa Kitô trong Chúa Thánh Thần, thể hiện qua hình tượng biểu trưng vừa là cây thánh giá vừa là hình chim bồ câu.

Màu chủ đạo là màu đỏ hồng: tượng trưng cho niềm vui, hạnh phúc. Màu tím: tượng trưng cho sự chung thủy, những khó khăn trong đời sống hôn nhân cần có sự gắn kết mật thiết với nhau và với Chúa để có thể vượt qua.

Những nét lượn hồng cũng được lấy cảm hứng từ đường nét và màu sắc của hoa sen Việt Nam vẽ nên một gia đình truyền thống luôn luôn vững vàng và toả hương thơm của tình yêu khi gặp sóng gió, khó khăn: “Gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn”.

Văn phòng HĐGMVN

Giới thiệu

KINH NGUYỆN GIA ĐÌNH

Tâm Thư của các Đức Giám Mục Việt Nam đang được gửi đến các Gia đình Công giáo, với chủ đề “Gia đình: Ôn gọi Tình yêu và sứ vụ thương xót”, bắt đầu bằng việc xác nhận lại “vẻ đẹp và tầm quan trọng của Hôn nhân Gia đình”. Cách riêng, các ngài khẳng định lại “hôn nhân Kitô giáo phản ánh sự kết hợp giữa Đức Kitô và Hội Thánh của Người, được thể hiện trọn vẹn trong sự kết hợp giữa người nam và người nữ, họ hiến thân cho nhau trong một tình yêu độc hữu và sự trung thành trong tự do, để thuộc trọn về nhau cho đến chết và mở ra cho việc truyền sinh. Họ được thánh hiến nhờ bí tích trao ban ân sủng để xây dựng một Hội Thánh tại gia và là men của đời sống mới cho xã hội” (Niềm vui của tình yêu, 292). Dẫu “chúng ta phải tạ ơn Chúa vì cho đến nay, rất nhiều gia đình Công giáo tại VN đã sống và thể hiện vẻ đẹp này, thực sự là Hội Thánh tại gia khi dựng xây gia đình mình thành cộng đoàn thờ phượng, ngôi nhà hiệp thông, mái ấm nuôi dưỡng và phát triển tình yêu”, nhưng hoàn cảnh văn hoá xã hội ngày nay đang tác động tiêu cực, làm xói mòn không ít các giá trị hôn nhân - gia đình. Các vị mục tử của chúng ta tiếp tục hoạ lại lời kêu gọi của thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II:

“HỘI GIA ĐÌNH, HÃY TRỞ THÀNH HỘI THÁNH TẠI GIA”

“Đáp lại lời kêu gọi của Đức Thánh Cha và vì hạnh phúc của các gia đình, chúng tôi tha thiết xin anh chị em hãy kiến tạo gia đình mình thành Hội Thánh tại gia, nghĩa là ngôi nhà thờ phượng, mái ấm tình yêu, ngôi trường giáo dục”.

“Gia đình là ngôi nhà thờ phượng khi gia đình tràn ngập sự hiện diện của Chúa. Ngài sẽ bước vào ngôi nhà của anh chị em khi mọi người trong nhà cầu nguyện chung, lắng nghe Lời Chúa và mời Chúa đến thăm”. Đức Thánh Cha Phanxicô cũng khuyên dạy: “Cầu nguyện trong gia đình là

một phương thế ưu việt để diễn tả và củng cố đức tin phục sinh. Gia đình có thể dành ít phút mỗi ngày để quy tụ với nhau trước nhan Thiên Chúa hằng sống, nói với Ngài về những lo lắng bận tâm, cầu xin với Ngài cho những nhu cầu của gia đình, cầu nguyện cho ai đang gặp khó khăn, xin Chúa giúp ta biết sống yêu thương, tạ ơn Ngài về sự sống và về bao ơn lành khác, cầu xin Đức Trinh Nữ che chở chúng ta dưới tà áo Mẹ. Với ít lời lẽ đơn sơ thôi, nhưng những phút giây cầu nguyện đó có thể mang lại điều tốt lành lớn lao cho gia đình” (Niềm vui của tình yêu, 318).

Trong tâm tình đó, nay chúng tôi xin giới thiệu Lời kinh Gia đình trích dẫn từ “Thư Gửi các Gia đình Công giáo” của HĐGM như một gợi ý cho các gia đình công giáo có thể sử dụng trong Kinh nguyện Gia đình hằng ngày trong Năm về Gia đình này:

Lạy Thiên Chúa là Cha đầy lòng từ bi nhân hậu, là cội nguồn của mọi gia đình dưới đất.

Tạ ơn Cha đã thương ban cho gia đình nhân loại,

mẫu gương tuyệt vời của Thánh Gia Thất.

Xin Cha ban ơn Phúc-Âm-hoá mọi gia đình, giúp đưa ánh sáng Tin Mừng Cứu độ, là ánh sáng chân lý, yêu thương và bình an, vào mọi lãnh vực đời sống gia đình chúng con.

Cho gia đình trở nên cái nôi của sự sống, mái ấm của tình thương bao dung và hợp nhất, ngôi trường giáo dục nên người tốt và hữu ích, thành trì che chở phẩm giá của mọi người.

Cho mọi tư tưởng và việc làm của vợ chồng, mang lại an hoà hạnh phúc cho gia đình.

Cho các bạn trẻ tìm gặp nơi ông bà, cha mẹ, nguồn hỗ trợ cho sự phát triển phẩm giá làm người.

Xin Thánh Gia Thất phù hộ gia đình chúng con, vững vàng tin yêu trong mọi gian lao thử thách, và loan báo Chúa Giêsu Kitô

là nguồn sống mới, cho mọi gia đình, bây giờ và mãi mãi. Amen.

Gia đình là một “Tiểu Hội Thánh”



Chắc chắn rằng có nhiều giá trị được biểu lộ trong Kinh Thánh. Nhưng, có lẽ chúng không phải là những giá trị mà chúng ta mong đợi một cách tự nhiên.

Trong thực tế chúng ta có thể ngạc nhiên khi chúng ta thấy hầu hết những mô tả Kinh Thánh về những mối quan hệ gia đình thì khắt khe, thẳng thừng và đòi hỏi như thế nào. Chúng ta có chiều hướng khá tình cảm hơn khi nói đến các gia đình (đặc biệt thời gian này trong năm), và không có gì sai trái đối với những cảm giác gia đình ấm áp. Nhưng, thái độ Kinh Thánh hướng về gia đình thì không phải là cảm tính; nó là thần học và sứ mạng trọng tâm.

Ví dụ đầu tiên của viễn cảnh Kinh Thánh đáng chú ý này là một đoạn của sách Samuel quyển Thứ Nhất. Chúng ta nghe về Anna, một người phụ nữ Do Thái sùng đạo, nhưng mang một nỗi buồn sâu kín và tình trạng ngưng ngừng là bà không có thể có con. Mỗi năm bà lên đền thờ ở Silô để cầu xin ơn có con. Một lần kia, bà

đang cầu nguyện say sưa và nhiều nước mắt đến nỗi thầy cả Êli tưởng bà đang say rượu và làm những cử chỉ lạ lùng. Bày tỏ tâm tình mục tử ít nghiêm khắc hơn, ông nói “bà còn say đến bao giờ? Hãy lo đã rượu đi.” (1Sm 1, 14). Bạn có thể hình dung một viễn tượng đau khổ hơn nhiều về bà Anna không? Nhưng ở trong hoàn cảnh của mình bà quả quyết rằng : “Không, thưa ngài, tôi chỉ là một người đàn bà tâm hồn đau khổ. Tôi đã không uống rượu và đồ uống có men, tôi chỉ thổ lộ tâm can trước nhan Đức Chúa” (1Sm 1, 15). Rồi bà kể cho Thầy cả Êli một cách chính xác bà đã khẩn nài Đức Chúa như thế nào : “Lạy Đức Chúa các đạo binh, nếu Ngài nhìn đoái nhìn đến nỗi khổ cực của nữ tỳ Ngài đây, ... nếu Ngài cho nữ tỳ Ngài đây một mụn con trai, thì con sẽ dâng nó cho Đức Chúa mọi ngày đời nó” (1Sm 1, 11). Nazir là một dạng thầy tu Do Thái cổ, một người hoàn toàn dành riêng cho Chúa.

Rồi chúng ta nghe rằng Đức Chúa đã nhậm lời cầu xin của bà Anna và lúc đó bà thụ thai và sinh một con trai, mà bà đặt tên là Samuel, nghĩa là “tôi đã cầu xin Đức Chúa được nó” (1Sm 1,20). Khi đứa con trai thôi bú, mẹ nó đã thực hiện lời hứa và mang nó tới đền thờ. Bà dẫn Samuel đến thầy cả Êli và nói ông nuôi dưỡng đứa trẻ trong đền thờ thành người của Thiên Chúa. Chúng ta chỉ có thể bắt đầu tưởng tượng rằng nỗi thống khổ của Anna đã phải rơi vào khi bà dâng cho Thiên Chúa đứa con trai mà bà đã cầu xin với tâm hồn mãnh liệt. Tất nhiên, khi đó Samuel lớn lên thành một người trong những ngôn sứ uy thế và quan trọng nhất của Israel, một người đã xúc dầu cho cả Saun và Đavít, và do đó đã đặt lịch sử cứu độ vào trong một chiều hướng kiên định mới .

Hãy để câu chuyện ấy lại trong trí, chúng ta chuyển sang một đoạn văn nổi tiếng là bài Tin Mừng năm C về Lễ Thánh Gia Thất. Sau khi hành hương Giêrusalem, Đức Maria và thánh Giuse cùng với nhóm gia đình và bạn bè trở về

Nazaret. Họ cứ tưởng là trẻ Giêsu ở đâu đó giữa những người bà con trong đoàn người hành hương này. Thay vì vậy, trẻ Giêsu ở lại đền thờ Thiên Chúa trò chuyện với các trưởng lão và thông luật. Hốt hoảng, Mẹ Maria và thánh Giuse mất ba ngày tìm kiếm ngài. Bất cứ cha mẹ nào đã từng tìm kiếm con cái bị lạc đều biết nỗi khổ tâm họ phải chịu. Bạn có thể hình dung điều mà giống như người ta cố đi ngủ, thử kéo dài những cảnh tệ nhất trong tâm trí họ? Cuối cùng khi các ngài tìm thấy trẻ Giêsu, với nỗi đau khổ có thể hiểu được, các ngài trách trẻ Giêsu : “Con ơi, sao con lại xử với cha mẹ như vậy? Con thấy không, cha con và mẹ đây đã phải cực lòng tìm con!” (Lc 2,48). Nhưng Chúa Giêsu trả lời với kiêu hãnh ý khó hiểu : “Sao cha mẹ lại tìm con? Cha mẹ không biết là con có bổn phận ở nhà của Cha con sao?” (Lc 2,49).

Cả hai câu chuyện truyền đạt một sự thật rằng nó rõ ràng đi ngược lại với cảm tính của chúng ta, có nghĩa là ngay cả những cảm xúc và tình cảm gia đình mạnh mẽ nhất cuối cùng phải nhường đường cho sứ mạng. Mặc dù họ rơi vào một sức kéo về hướng ngược lại, cả Anna và Mẹ Maria đều để con họ đi, cho phép chúng tìm thấy ơn gọi của mình ở đền thờ, phải nói rằng ở trong chỗ của Thiên Chúa. Tình cảm chính đáng được thay cho cảm tính chính xác khi nó

thay cho tiếng gọi của Thiên Chúa. Cả hai câu chuyện dựa vào bài đọc Kinh Thánh đều vạch ra gia đình trên tất cả là diễn đàn mà cả cha mẹ và con cái có thể nhận thức rõ sứ mạng của mình. Tất nhiên thật hoàn hảo nếu những mối quan hệ sâu sắc và những cảm xúc phong phú được vun trồng trong gia đình, nhưng những mối quan hệ và tình cảm nồng nàn đó phải nhường chỗ cho điều gì đó là trọng tâm cơ bản hơn, lâu dài hơn và thiêng liêng hơn.

Những giá trị ưu tiên Kinh Thánh này giúp chúng ta thấy rằng trong thực tế những gì điển hình không phù hợp với gia đình. Khi điều gì đó khác hơn sứ mạng chiếm ưu thế như huy chương điền kinh của một chàng trai, thành tích đại học của một cô gái, cảm giác tín nhiệm bố mẹ của một đứa con, v.v.. thì những mối quan hệ gia đình chắc chắn trở nên miễn cưỡng. Điều nghịch lý là đây : hoàn toàn đúng trong phạm vi mọi người trong gia đình tập trung vào lời kêu gọi của Chúa dành cho một người trong gia đình thì gia đình trở nên yêu thương và an bình hơn. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã kết luận một cách đáng ngưỡng mộ rằng những gì tôi đang răn sức theo đuổi khi ngài nói về gia đình như một ecclesiola (tiểu Hội Thánh). Ở cái tốt nhất của nó, ngài ngụ ý rằng gia đình là nơi Thiên Chúa được thờ phượng và nơi mà nhận thức sứ mạng

của Chúa là hết sức quan trọng.

Tôi biết nó có vẻ kì lạ để nói nhưng điều yêu thương nhất mà các thành viên gia đình có thể làm là để người kia đi vì sự phục vụ Thiên Chúa.

Lm. Robert Barron

Lm. G.B. Nguyễn Kim Ngân chuyển ngữ



Hành Trang Gia Đình Công Giáo

Bạn trẻ mới lập gia đình, sống đúng giáo huấn của Hội Thánh, cần biết và thực hành một số nguyên tắc sống đạo dưới đây:

1. Sau khi sinh con, ta phải lo việc gì ?

- Phải lo rửa tội cho con. “Cha mẹ có bổn phận lo cho con mình được rửa tội ngay trong những tuần lễ đầu tiên.” (Giáo luật (GI) điều 867). Cha mẹ chọn tên thánh, người đỡ đầu, liên hệ với Giáo Họ để đăng ký cho con được rửa tội sau khi sinh 1 tháng.

2. Đâu là tiêu chuẩn để chọn người đỡ đầu ?

- Những người đã đủ 16 tuổi trọn, là người Công Giáo, đã chịu bí tích Thêm Sức và Mình Thánh Chúa, có đời sống xứng hợp với đức tin và chức vụ sắp lãnh nhận. (x. GI. 874)

3. Trường hợp nguy tử thì sao ?

- “Nếu hài nhi nguy tử, phải rửa tội cho nó ngay không chút trì hoãn” (GI. 867), bằng việc đổ nước lên đầu và đọc : Tên thánh (tự đặt cho em) Ta rửa con, nhân danh Cha, và Con và Thánh Thần.

4. Tương quan với thánh Bổn mạng thế nào ?

- Chọn tên thánh Bổn mạng khi rửa tội để noi gương vị thánh ấy và nhờ ngài cầu bầu cùng Chúa cho ta. Nên cần biết tiểu sử, đời sống của vị thánh Bổn mạng, còn gọi là Quan thầy, và nhớ ngày mừng lễ của ngài để dâng lễ cầu nguyện cho mình và cho người thân.

5. Tuổi nào cho con bắt đầu đi Lễ và học giáo lý ?

- Giáo luật buộc 7 tuổi là phải giữ việc tham dự Thánh Lễ ngày Chúa Nhật và các ngày Lễ buộc. Đây cũng là tuổi cho phép được rước lễ nếu học xong giáo lý. Vậy, nên cho con học giáo lý khoảng 6 tuổi, hay 5 tuổi đối với những em có trí khôn đặc biệt, bắt đầu là lớp Khai Tâm.

6. Mục đích tối hậu của việc học giáo lý là gì ?

Là gần gũi, tiếp xúc và hiệp thông với Chúa



Kitô. Đó là lý do phải tập cho con em sớm đọc kinh, dâng Lễ để gặp gỡ Chúa Kitô.

7. Tại sao phải siêng năng tham dự thánh lễ ?

- Đây là việc thờ phượng Chúa cao trọng nhất. Đặc biệt ngày Chúa Nhật buộc tham dự, ai lười biếng hoặc khinh thường bỏ Lễ Chúa Nhật thì mắc tội trọng.

8. Vì sao ta nên cầu Thánh Thể nữa ?

- Vì đó là việc đạo đức cao trọng nhất, được thánh giáo hoàng Gioan Phaolô II làm gương và khuyên dạy ta siêng năng thực hiện.

9. Luật buộc về xưng tội thế nào ?

- “Mọi tín hữu, sau khi đã đến tuổi khôn, buộc phải xưng tội các tội trọng ít là mỗi năm một lần.” (Gl. 989)

10. Nên xưng tội ra sao ?

- Luật buộc xưng tội một năm một lần là tối thiểu cho những người quá lười biếng. Ngay sau sa ngã phạm tội trọng phải sớm xưng tội để được rước lễ. Cả tội nhẹ cũng được khuyên nên xưng. Các linh mục và tu sĩ xưng tội hàng tháng dịp tĩnh tâm. Trong các dịp lễ đặc biệt mà giáo xứ tổ chức, nên đi xưng tội vì tâm hồn càng trong sạch càng đón nhận nhiều ơn Chúa.

11. Khi không thể đến nhà thờ để xưng tội thì làm thế nào ?

- Có thể mời Cha giải tội đến giải tội tại nhà và cho rước lễ.

12. Luật buộc rước lễ ra sao ?

- Giáo luật điều 920 buộc “Mọi tín hữu, sau khi đã rước lễ vỡ lòng, phải rước lễ mỗi năm ít là một lần” và chu toàn luật ấy trong mùa Phục Sinh.

13. Có nên rước lễ thường xuyên không ?

- Rất nên, như lời Chúa phán : “Ai ăn Bánh này sẽ được sống đời đời”. (Ga 6, 51) Giáo Hội khuyến khích các tín hữu dọn mình thường xuyên để khi đi lễ thì rước lễ-lãnh nhận chính Chúa Giêsu, nguồn mọi ơn phúc. Giáo Hội còn cho phép cả người già và bệnh nhân không thể đi lễ, được rước lễ ở nhà nữa.

14. Bệnh nhân và người già được ưu ái cho rước lễ thế nào ?

- “Các Kitô hữu lâm cơn nguy tử, dù vì bất cứ lý do nào, cần được bổ dưỡng bằng việc rước lễ như của ăn đàng. Cho dù ngày ấy họ rước lễ rồi cũng rất nên cho họ rước lễ nữa nếu mạng sống họ bị lâm nguy. Bao lâu cơn nguy tử kéo dài, nên cho họ rước lễ nhiều lần vào những ngày khác nhau.” (Gl. 921)

15. Chuẩn bị thế nào khi Thừa tác viên đem Mình Thánh đến cho bệnh nhân ?

- Dọn một cái bàn có trải khăn trắng, trên đó đặt 2 ngọn nến và tượng chịu nạn ở giữa. Nếu có một bình hoa càng tốt, mà phải là hoa thật, tươi.

Người nhà tập họp lại cùng tham dự nghi thức, thưa kính với nhau. Đương nhiên phải nhắc bệnh nhân dọn lòng trước khi rước Chúa.

16. Việc giữ chay một giờ trước khi rước lễ có buộc bệnh nhân không ?

- “Những người cao niên, những người đau yếu và cả những người săn sóc họ, có thể rước lễ, cho dù đã ăn uống chút đỉnh trong vòng một tiếng đồng hồ trước đó.” (Gl. 919)

17. Chuẩn bị cho con lãnh Bí Tích Thêm Sức làm sao ?

- Ngay sau khi được xưng tội lần đầu, là cho con em học giáo lý Thêm Sức. “Cha mẹ và các Chủ Chăn, nhất là các Cha Sở phải lo liệu để các tín hữu được dạy dỗ kỹ lưỡng để lãnh nhận Bí Tích, và được lãnh nhận vào thời gian thích hợp.” (Gl. 890)

18. Lo cho người thân lãnh Bí Tích Xức Dầu Bệnh Nhân thế nào ?

- Liên hệ với HĐMVGX mời cha xứ dầu khi người thân “lâm cơn hiểm nghèo vì bệnh tật hay già yếu. Bí Tích này có thể lập lại nếu bệnh nhân, sau khi phục sức lại ngã bệnh nặng hay trong cùng một cơn bệnh kéo dài, bệnh tình trở nên trầm trọng hơn.” (Gl. 1004)

- Nên liệu cho bệnh nhân được xức dầu khi còn tỉnh, hay trước khi đại phẫu thuật, đừng để quá muộn.

19. Khi nhờ cha xứ dầu có chuẩn bị gì không ?

- Chuẩn bị như việc cho bệnh nhân rước lễ





(câu 15). Nên xem kỹ người bệnh có thể rước lễ được không (có thể nuốt Mình Thánh) để báo cho cha. Còn nếu không thể rước lễ được, vẫn mời cha xúc dầu.

20. Những mức tuổi nào cần ghi nhớ theo luật ?

- 7 tuổi : Tuổi khôn, buộc giữ lễ Chúa Nhật, có thể cho xưng tội và rước lễ.

- 14 tuổi : Kiêng thịt các ngày luật định

- 16 tuổi : Có thể đỡ đầu rửa tội và thêm sức nếu mình đã thêm sức xong

- 18 tuổi : buộc phải giữ chay; nữ được phép lập gia đình theo luật hôn nhân nước ta.

- 20 tuổi : người nam đủ tuổi lập gia đình theo dân luật

21. Tuổi nào buộc ăn chay ?

- Giáo luật điều 1252 buộc từ 18-60 tuổi.

22. Luật dạy kiêng thịt thế nào?

- Trọn 14 tuổi buộc kiêng thịt cc ngày Thứ Sáu không trùng với lễ trọng, và hai ngày buộc ăn chay. Kiêng thịt là không ăn thịt gia cầm và gia súc. Trứng, cá, rau... được ăn. Nhưng nếu phải dự tiệc... có thể thay việc kiêng thịt bằng các việc đạo đức khác như lần chuỗi Mân Côi hay đọc và suy niệm Lời Chúa.

23. Ngày nào ăn chay và ăn chay thế nào ?

-Luật buộc trong năm chỉ có 2 ngày là Thứ Tư Lễ Tro-khai mạc Mùa Chay, và Thứ Sáu Tuần Thánh-Tưởng niệm cuộc Thương Khó Chúa. Ngày đó phải kiêng thịt, chỉ ăn một bữa no, hai bữa phụ có thể nhịn hoặc ăn ít lại sao cho “cảm thấy đói” như Chúa đã ăn chay 40 đêm ngày và “Người cảm thấy đói” (Mt 4, 2) . Phần bớt chi tiêu ăn uống ấy chúng ta góp vào quỹ bác ái Mùa Chay để giúp đỡ người nghèo.

24. Có nhà mới ta nên làm gì ?

- Khi xây nhà mới, hay mới mua nhà... cần mời cha xứ đến làm phép nhà. Đây là nghi thức á bí tích xin Chúa chúc lành cho căn nhà mới, xin Chúa hiện diện trong gia đình, chia vui sẻ buồn và đồng hành với mọi sinh hoạt trong gia đình. Qua nghi thức này ta cũng có ý dâng gia đình ta cho Chúa và quyết tâm biến gia đình mình thành Hội Thánh tại gia-nơi thờ phượng, nơi biểu lộ tình yêu.

25. Nên trang hoàng bàn thờ thế nào cho hợp lý ?

- “Hãy trang trí cho tôn nghiêm, sạch sẽ, và đúng phụng vụ. Ảnh Chúa Giêsu và ảnh Chuộc Tội (Thánh giá có tượng Chúa) phải được đặt nơi trung tâm và cao nhất. Nếu có ảnh tượng Đức Mẹ và các Thánh thì đặt bên cạnh và bên dưới. Ảnh Thánh Gia Thất có thể đặt giữa vì có Chúa Giêsu ở giữa. Bàn thờ là nơi thờ phượng nên không để ảnh ông, bà, cha mẹ, những người đã qua đời hay đồ đạc gì ngoài hoa, nến, nhưng phải tươi tốt và sạch sẽ” (Đức Cha Nicolas, Thư Mục Vụ số 101-1.4.2003)

26. Có được phép lập “bàn thờ” Tổ tiên không ?

- “Bên cạnh bàn thờ Chúa có thể đặt một bên một bàn nhỏ hay một kệ trên đó có ảnh cha mẹ ông bà hay tổ tiên đã qua đời để kính nhớ và tỏ lòng hiếu thảo. Có thể đốt nến, nhang, hay dâng hoa trái trước ảnh tượng các ngài.” (Như trên)

27. Thái độ tôn kính ông bà tổ tiên và người qua đời thế nào ?

- Việc đốt nhang hương, đèn nến, trên bàn thờ gia tiên và vái lạy trước bàn thờ, giường thờ Tổ Tiên, là những cử chỉ thái độ hiếu thảo tôn kính, được phép làm.

- Ngày giỗ cũng là ngày “Kị nhật” được “cúng giỗ” trong gia đình theo phong tục địa phương để biểu dương đúng ý nghĩa thành kính biết ơn Ông Bà, như dâng hoa trái, hương đèn... nhưng cần loại bỏ những gì là dị đoan mê tín, như đốt vàng mã....

- Trong hôn lễ, dâu rể được làm “Lễ Tổ, Lễ Gia Tiên” trước bàn thờ, giường thờ Tổ tiên, vì đó là nghi lễ tỏ lòng biết ơn, hiếu kính trình diện với Ông Bà.

- Trong tang lễ, được vái lạy trước thi hài người quá cố, đốt hương vái theo phong tục địa phương để tỏ lòng cung kính người đã khuất, cũng như Giáo Hội cho đốt nến, xông hương, nghiêng mình trước thi hài người quá cố. (Hội đồng Giám mục miền nam, 1974)

28. Vì sao phải siêng năng xin Lễ cho người thân qua đời?

- Đó là lòng hiếu thảo, biết ơn của người công giáo. Các tín hữu qua đời đang còn nơi luyện ngục cần được hưởng nhờ ơn xá của con cháu bằng việc dâng Lễ và làm các việc lành cho các ngài.

29. Các việc lành nào để hưởng ơn đại xá cho các linh hồn?

- Từ trưa ngày 01.11 đến nửa đêm ngày 02.11 viếng nhà thờ ; từ ngày 01-08 tháng 11 viếng nghĩa trang (Đất Thánh). Tất cả các việc đạo đức muốn được ơn xá đều phải kèm theo việc xưng tội, rước lễ và cầu nguyện theo ý Đức giáo hoàng.

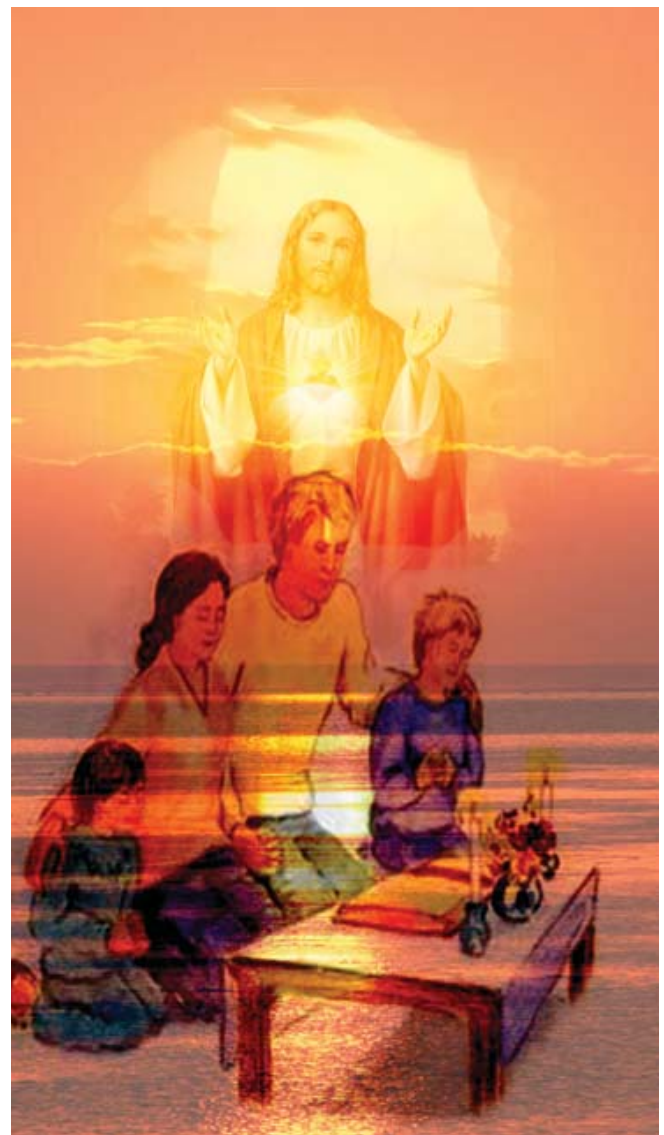
30. Tương quan gia đình có gặp khó khăn không, và ta nên làm gì ?

- ĐTC Phanxicô dạy : “Gia đình không phải là một cuộc hành trình xuôi chảy, không vì xung đột, không phải thế, chẳng vậy thì chẳng phải là con người. Đó là một cuộc du hành cam go, nhiều khi khó khăn, nhiều khi xung đột, nhưng cuộc sống là như thế! ... Các đôi vợ chồng coi nhau là chuyện bình thường. Thường vẫn xảy ra như thế. Nhưng tôi khuyên anh chị em: đừng bao giờ kết thúc một ngày mà không làm hòa với nhau. Không bao giờ.”

31. Dấu nào cho biết con cái có ơn gọi tu trì ?

- Một là có ý ngay lành và ước muốn dẫn thân phục vụ Chúa. Hai là có đủ điều kiện Hội Thánh qui định (đạo đức, sức khỏe, học thức). Ba là được những người có trách nhiệm tuyển chọn.

32. Để nuôi dưỡng ơn gọi cha mẹ phải làm gì ?



- Căn cứ vào tiêu chuẩn trên, cha mẹ phải cho con học hành đến nơi đến chốn, luyện tập nhân đức và khuyến khích con tham gia phục vụ giáo xứ trong các đoàn thể.

33. Người tín hữu có bốn phận gì đối với giáo xứ ?

- Phải ý thức mình “là người nhà chứ không phải là khách trọ” (Ep2, 19) mà tích cực tham gia công tác chung.

- “Giáo dân nên tập thói quen cộng tác chặt chẽ với các linh mục của mình trong các hoạt động của Giáo xứ.” (Tông huấn Kitô hữu giáo dân. 27). Phải luôn tự hỏi : Tôi đã làm gì cho giáo xứ của tôi ?

34. Ta cần sống tình hiệp thông trong xứ thế nào ?

- Tích cực tham dự các ngày Bỏ mạng xứ, châu lượt, Bỏ mạng giáo họ, kinh liên gia, cầu nguyện theo đoàn thể, cầu lễ khi có người qua đời...

- Tham gia công tác chung xây dựng, bảo trì tài sản và làm đẹp giáo xứ.

- Thực hành điều 5 trong Năm điều răn : “Mỗi người theo khả năng đóng góp cho các nhu cầu vật chất của Hội Thánh.” Cụ thể qua việc bỏ quả trong thánh lễ, đóng góp niên liễm hằng năm...

35. Ta nên giúp đỡ gia đình “rối” thế nào ?

- “Rối” tức sống vợ chồng không có phép đạo thì không được xưng tội rước lễ. Vậy, phải khuyên bảo và giúp đỡ họ lo hợp thức hôn phối để được rước lễ, hiệp thông trọn vẹn trong Hội Thánh.

36. Ta phải có thái độ nào với gia đình tôn giáo bạn ?

- Trân trọng niềm tin của họ, không phê bình chỉ trích những khác biệt trong thực hành tôn giáo.

- Tạo tình thân hữu, gần gũi, thân thiện, thăm viếng chia vui sẻ buồn, cùng nhau làm việc bác ái, việc công ích xã hội.

- Xác tín Đức Kitô là Đấng cứu độ duy nhất, sống “Niềm Vui Tin Mừng” để từng bước giới thiệu Đức Kitô cho họ.

37. Gia đình cầu nguyện thế nào ?



- Cầu nguyện bằng các kinh nguyện căn bản và chuỗi Mân Côi, riêng hoặc chung hằng ngày. Bạn còn có thể suy niệm và sống theo lời kinh của ĐTC Phanxicô mới soạn cho mọi gia đình trên thế giới :

Lạy Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse,
nơi các Đấng chúng con được chiêm ngắm nét rạng ngời của tình yêu đích thực, chúng con tin tưởng dâng lời nguyện xin :

Lạy Thánh Gia Nazareth,
xin làm cho các gia đình của chúng con, trở thành nơi hiệp thông và nhà Tạm của cầu nguyện, thành trường học đích thực của Phúc Âm và Giáo Hội tại gia bé nhỏ.

Lạy Thánh Gia Nazareth,
xin cho trong các gia đình, đừng bao giờ xảy ra bạo lực khép kín và chia rẽ nữa, xin cho tất cả những ai đã bị tổn thương hoặc bị ảnh hưởng vì gương xấu, sớm tìm được niềm an ủi và được chữa lành.

Lạy Thánh Gia Nazareth,
Xin cho Thượng Hội đồng Giám mục về Gia Đình, làm thức tỉnh nơi mọi người, ý thức bản chất thánh thiêng và bất khả xâm phạm của gia đình, cũng như vẻ đẹp của gia đình trong kế hoạch của Thiên Chúa.

Lạy Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse, xin nghe lời chúng con, xin nhậm lời chúng con cầu xin. Amen.

Lm. Phêrô Nguyễn Hữu Duy

Bất bạo động: một chính sách tranh đấu cho hòa bình

**Chủ đề Ngày Hòa bình thế giới,
ngày 01 tháng 01 năm 2017**

Hiến chế mục vụ về ‘Giáo Hội trong thế giới ngày nay’, Gaudium et Spes, số 78, ghi:

Bản chất của hòa bình

Hòa bình không hẳn là vắng bóng chiến tranh, cũng không chỉ được giản lược vào sự quân bình giữa các lực lượng đối phương, cũng không phát xuất do một nền cai trị độc tài, nhưng theo đúng định nghĩa thì hòa bình là ‘công trình của công bằng’. Is 32,7. Hòa bình là kết quả của một trật tự đã được chính Thiên Chúa, Đấng Sáng Lập, ghi khắc vào xã hội loài người và phải nhờ những người luôn luôn khao khát một nền công bằng hoàn hảo hơn thể hiện ra trong hành động... Do đó, hòa bình không bao giờ đạt được một lần là xong, nhưng phải xây dựng mãi mãi.’

Ngày lễ Giáng Sinh, thiên thần ca hát: ‘Vinh danh Thiên Chúa trên các tầng trời và Bình an dưới thế cho người thiện tâm.’ Lc 2,14.

Kitô giáo là tôn giáo hòa bình?

Thánh Kinh ghi lại đời sống và những lời giảng dạy của Chúa Giê-su là sứ điệp hòa bình trong chân lý và tình yêu thương: ‘Thầy để lại bình an cho anh em, Thầy ban bình an của Thầy cho anh em. Thầy ban cho anh em không theo kiểu thế gian. Anh em cũng đừng xao xuyên và cũng đừng sợ hãi.’ Ga 14,27. ‘Phúc cho những ai xây dựng hòa bình.’ Mt 5,10 ‘Đây là giới răn mới của Thầy: các con hãy yêu thương nhau như Thầy yêu thương các con.’ Ga 15,12.

Tiếp theo sứ vụ của Thầy, các môn đệ đã dạy dỗ những giáo huấn hòa bình yêu thương. Thánh Phao-lô: ‘Anh em hãy làm tất cả những gì anh em có thể làm được để sống hòa thuận với nhau.’ Rm 12,18. : ‘VẬY bao lâu còn thời giờ, chúng ta hãy làm điều thiện cho mọi người.’ Gl 6,10. ‘Anh em là những người được tuyển chọn, hiến thánh và yêu thương. Vì thế anh em hãy có lòng





thương cảm, nhân hậu, khiêm nhu, hiền hòa và nhẫn nại. Hãy chịu đựng và tha thứ cho nhau, nếu trong anh em người này có điều gì trách móc người kia. Chúa đã tha thứ cho anh em, thì anh em cũng phải tha thứ cho nhau.’ Cl 3,12-13.

Cách sống của các kitô hữu

Trong những thế kỷ đầu, người kitô hữu vẫn theo lời Đức Kitô dạy sống hội nhập với xã hội đương thời. Một bức thư gửi cho ông Diogène ở thế kỷ thứ 2 có ghi: ‘Người kitô hữu sinh sống theo phong tục địa phương về cách ăn mặc và sinh sống... Họ sống giữa xã hội trần gian, nhưng họ là công dân nước trời... Họ thương yêu hết mọi người, nhưng bị mọi người ghét bỏ, bắt bớ.’

Hoàng đế Constantine, với chiếu chỉ Milan 313, chấm dứt thời kỳ bách hại người kitô hữu, và bắt đầu thời kỳ phát triển mạnh. Vào thế kỷ thứ 4, kitô giáo thành ‘quốc giáo’ của đế quốc rôma và hoàng đế có quyền thi hành quyền bính nhân danh Thiên Chúa. Lương dân không có chỗ đứng trong đế quốc. Lời dạy dỗ của Đức Kitô bị rơi vào quên lãng, nhường chỗ cho chức quyền và ngôi vị thống trị. Tiếp theo vài thế kỷ sau là chiến tranh tôn giáo bùng nổ khủng khiếp: tranh giành quyền lợi chức tước giữa những nước kitô giáo với nhau... Tình trạng tương tàn này kéo dài đến thế kỷ 20. Kitô giáo không còn mang vẻ gì là hòa bình yêu thương trong đời sống.

Lý do? Tin Mừng của Đức Giêsu bị rơi vào quên lãng. Sự điên dại tham quyền tham chức

tham lợi, dùng bạo lực mà chinh phục giết chết nhau. Đây là những trang sử đen tối của Giáo Hội kitô giáo.

Phải đợi đến thế kỷ 20 thì Vatican mới hồi tỉnh và trở về nguồn gốc kitô giáo, về Tin Mừng của Đức Giê-su Kitô, mà thanh tẩy những vết nhơ lịch sử kitô giáo và sống Tin Mừng yêu thương của Đức Giêsu Kitô và cổ võ hòa bình của Thiên Chúa cho nhân loại, như lời các thiên thần ca hát mừng Chúa giáng sinh: ‘Vinh danh Thiên Chúa trên trời. Bình an dưới thế cho loài

người Chúa thương.’ Lc 2,14.

Giáo Hội ý thức trách nhiệm xây dựng hòa bình

Thông điệp ‘Hòa bình của Thiên Chúa’ do Đức Thánh Cha Bê-nê-đi-tô XV ban hành vào năm 1920. Trong thế chiến thứ 2, từ năm 1939 đến năm 1957, qua các sứ điệp Giáng Sinh, Đức Thánh Cha Pi-ô 12 lên tiếng mời gọi các nhà lãnh đạo các quốc gia hãy ra tay cùng nhau xây dựng nền hòa bình đích thực trong sự liên đới công bình.

Năm 1963, thông điệp ‘Hòa bình trên thế giới’ của Đức Thánh Giáo Hoàng Gio-an 23 gửi đến cho mọi người thành tâm thiện chí và kêu gọi họ hãy ra tay cùng nhau loại trừ chiến tranh và xây dựng nền hòa bình công chính cho thế giới.

Năm 1967, Đức Thánh Cha Phao-lô 6 thiết lập Hội đồng giáo hoàng ‘Công lý và Hòa bình’ để cổ võ xây dựng công lý hòa bình trong đời sống xã hội con người.

Và từ năm 1968, ngày ‘Hòa bình thế giới’ được cử hành vào ngày 01 tháng 01 hằng năm, các vị giáo hoàng kế vị tiếp tục cử hành ‘ngày Hòa bình thế giới’ với một chủ đề riêng biệt.

Và Đức Thánh Cha Gio-an Phao-lô 2 đã tổ chức những buổi ‘Cầu nguyện liên tôn’ cho hòa bình thế giới bằng những việc làm như kêu gọi giải trừ vũ khí nguyên tử, năm 1986; chay tịnh cầu nguyện cho hòa bình cho thế giới tại Bosnia

năm 1993 và 1994, sau biến cố 11 tháng 09 tại Hoa kỳ...

Một nền hòa bình đích thực không chỉ dừng lại ở việc loại trừ chiến tranh, giải trừ quân bị hay thực thi công lý, nhưng cần phải đi xa hơn là phải cổ võ sống tình yêu thương ‘anh em bốn bề một nhà’ và phẩm giá con người cần phải được tôn trọng cách trọn vẹn.

‘Bất bạo động: một chính sách tranh đấu cho hòa bình.’ chủ đề ‘Ngày hòa bình thế giới’, lần thứ 50, ngày 01 tháng 01 năm 2017.

Bạo lực và Hòa bình là hai yếu tố đối nghịch nhau trong việc xây dựng xã hội con người. Nhân loại đang sống trong một thế giới tràn đầy bạo lực với nhiều cấp độ khác nhau: chiến tranh, nạn khủng bố, tội phạm có tổ chức, tấn công võ trang ... Bạo lực gây ra những đau khổ khủng khiếp, làm xáo trộn đời sống con người, làm con người sống trong lo âu sợ hãi.

Đứng trước tình trạng không thể chấp nhận này, căn bản luân lý đạo đức dạy phải tìm mọi cách để chặn đứng những bạo lực, những bất công trầm trọng, vì luân lý đạo đức có căn bản là đòi hỏi ‘phải bảo vệ sự sống và nhân phẩm con người’. Bất bạo động là một chính sách tranh đấu cho hòa bình có nền tảng ưu việt của luật pháp. Nếu xã hội con người biết nhìn nhận ưu tiên của sức mạnh luật pháp hơn là luật pháp của kẻ mạnh.

Cả trong những trường hợp mà bạo lực quá khủng khiếp và sẽ gây ra nhiều thiệt hại lớn lao,

và khi việc dùng khi giới ‘bất bạo động’ vô hiệu, thì cả việc chống bạo lực cũng có thể hợp pháp... nhưng làm sao biết ranh giới nào cho việc dùng bất bạo lực?

Nhưng trước tiên, bất bạo động là phương thế dùng để ‘làm áp lực’: bất bạo lực không phải là nhẫn nại ngồi chờ đợi ‘địch thủ’ tới... vì địch thủ là nguyên nhân sinh của bất công cần phải chấm dứt, nếu không thì cần gì phải tranh đấu ngăn chặn sự ác, sự dữ.

Bất bạo động là một hành động cần phải có để chống lại bạo lực trong tình trạng thế giới tràn đầy bạo lực, vì bạo lực cần phải ngăn chặn trước khi tai nạn xảy ra.

Với sứ điệp ‘bất bạo động: một chính sách tranh đấu cho hòa bình’, Đức Thánh Cha xác quyết bạo lực không phải là chính sách giải quyết những tranh chấp ý thức hệ, những tranh chấp chính trị xã hội... Dùng bạo lực để giải quyết bạo lực chỉ sinh ra thêm bạo lực và phát nhiều xáo trộn kinh tế xã hội ở cấp liên lục địa: nạn di dân, ty nạn và chuỗi dài đau khổ cho đời sống con người... vì ‘Dùng lấy ác báo, hãy chú tâm vào những điều mọi người cho là tốt. Hãy làm những gì anh em có thể làm để sống hòa thuận với nhau.’ Rm 12,17-18.

Chúng ta nên biết: Sự xung đột, một quan niệm khác với bạo lực... người ta hay nhầm lẫn xung đột với bạo lực. Tin Mừng làm sáng tỏ ý nghĩa quan niệm này: những gì mà Đức Kitô kết án không phải là xung đột nhưng là hận thù bạo lực. Những đả kích người pharisêu và biệt phái và hành động đánh đuổi con buôn ở Đền Thánh Giêrusalem chứng minh Đức Kitô không ngần ngại đương đầu mạnh mẽ với ‘địch thủ’. Người nói: ‘hãy yêu kẻ thù’... có nghĩa là chúng ta có kẻ thù. Các môn đệ có người thù ghét, và những ai theo Chúa Kitô cũng có người thù ghét... và thường xảy ra xung đột trong cuộc sống.

Lịch sử Giáo Hội cho chúng ta biết những ai sống trung thành vâng giữ Lời Chúa là sẽ gặp sự xung đột



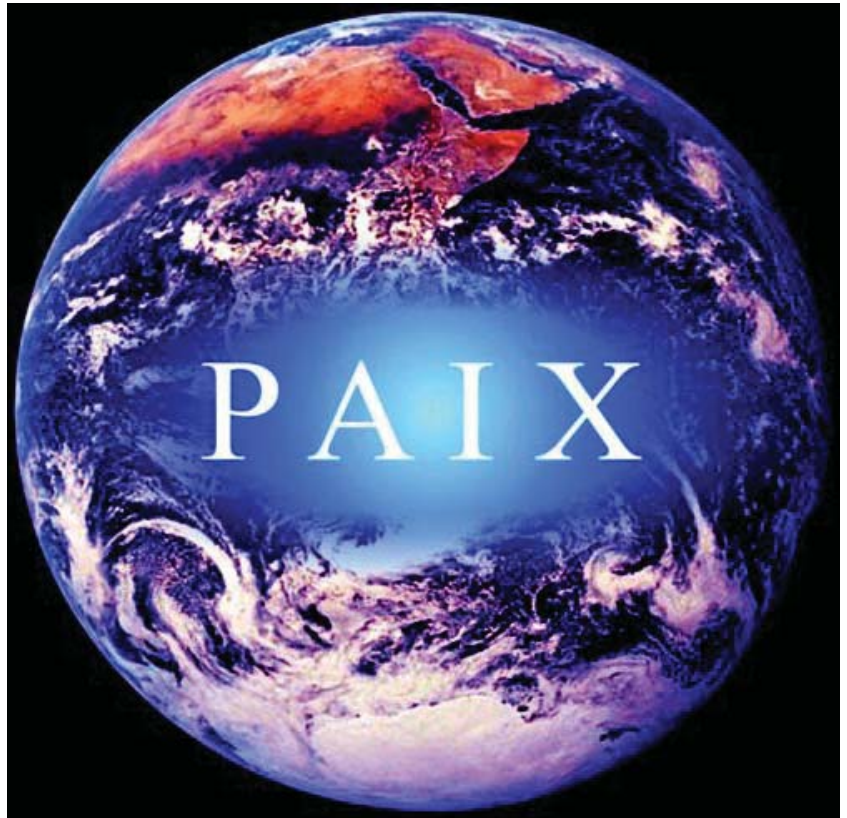
với thế gian. Các môn đệ không đòi hỏi phải trốn tránh sự xung đột, nhưng hãy sống với sự xung đột mà không hận thù và không dùng bạo lực. Và người kitô hữu được mời gọi dùng những phương cách bất bạo lực mà hành động khi có thể.

Bất bạo động nhiều khi bị theo nghĩa thụ động, nhát đảm, đầu hàng, không dám dẫn thân, nhưng thực tế không phải là như vậy. Mẹ Têrêsa, khi nhận lãnh giải Nobel Hòa bình năm 1979, tuyên bố rõ ràng ‘sứ điệp của Mẹ là bất bạo động tích cực’: ‘chúng ta không cần vũ khí bom đạn, không cần tàn phá để mang lại hòa bình, nhưng cần thông cảm yêu thương nhau’. Trong khi sức mạnh của bạo lực vũ khí có tính cách lừa bịp của lớp đại gia vô tâm để trục lợi trên xương máu người khác, thì đồng thời xuất hiện lớp người xây dựng hòa bình bằng sự hiến thân tranh đấu phục vụ xã hội con người.

Hành động bất bạo động thường bị cho là yếu hèn, đôi khi vô hiệu, trong việc chống lại những loại bạo lực như chiến tranh, khủng bố, diệt chủng, tàn sát... Đó là những trường hợp mà luân lý đạo đức kitô giáo, như luật quốc tế, chấp nhận dưới vài hình thức chống lại bạo lực cách hợp lý để tránh tai họa khủng khiếp hơn.

Hiệu nghiệm thật sự của bất bạo lực được có kết quả là ‘thức tỉnh’ dư luận thế giới, ý thức sự bất công cần phải được chặn đứng lại, ‘đánh động’ dư luận quần chúng trước những bạo lực bất công xã hội, những vô lý vô luân của những nhà độc tài... Trong những năm 80, có ai tin rằng chủ nghĩa cộng sản, những chế độ độc tài quân phiệt bị lật đổ mà không cần dùng bạo lực chiến tranh vũ khí bom đạn? Chính sách ‘bất bạo lực’ góp phần không nhỏ vào việc giải thể các bạo lực mù quáng của con người.

Đức Thánh Cha xác quyết dùng phương cách bất bạo động tích cực là phương cách cần thiết với sự khôn ngoan nhẫn nại để chống lại bạo lực là con đường của người kitô hữu, của Giáo Hội



để kiến tạo hòa bình theo tinh thần Hiến chương Nước trời ‘tám mối phúc thật’. Mt 5,3-10. Và Thiên Chúa chúc phúc cho những ai dẫn thân kiến tạo hòa bình: ‘Phúc thay ai xây dựng hòa bình, vì họ được gọi là con Thiên Chúa.’ Mt 5,9.

Bạo lực phát sinh từ tâm hồn của con người: ‘Vì từ bên trong, từ lòng con người, phát xuất ra những ý định xấu xa: tà dâm, trộm cắp, giết người, ngoại tình, tham lam, độc ác, xảo trá, ganh tỵ, phỉ báng, kêu ngạo, ngông cuồng’. Mc 7,21. Vì thế điều cần thiết là hồi tâm chỉnh sửa tâm hồn con người, tôi luyện nền văn hóa bất bạo động trong đời sống gia đình giữa vợ chồng, cha mẹ, con cái, anh chị em... chăm sóc nhau với tinh thần phục vụ vô vị lợi và những mâu thuẫn xung đột phải được giải quyết bằng việc đối thoại, thông cảm hiểu nhau, tôn trọng, tha thứ và cùng tìm cho nhau thiện ích trong cuộc sống... phải loại trừ cách giải quyết xung đột bằng bạo động.

‘Chỉ có hòa bình là thánh thiêng’

Trong buổi lễ bế mạc buổi hội hợp ‘câu nguyện cho hòa bình thế giới’ tại Assise, ngày 20 tháng 09 năm 2016, trước mặt gần 500 nhà lãnh đạo các tôn giáo toàn cầu, Đức Thánh Cha

Phan-xi-cô mời gọi: ‘chúng ta là những nhà lãnh đạo các tôn giáo thế giới, chúng ta phải là những chiếc cầu vững chắc trong việc đối thoại và trong việc trung gian sáng tạo hòa bình.’ Và Ngài kêu gọi các nhà lãnh đạo chính trị thế giới ‘hãy luôn luôn tìm kiếm và cố vỡ những con đường hướng đến hòa bình và hãy nhìn xa hơn những lợi ích riêng tư thiển cận của đảng phái.’

Và Ngài định nghĩa từ ‘hòa bình’ bằng bốn điểm chính:

- ‘Hòa bình nói lên sự ‘tha thứ’, kết quả của sự hồi tâm và cầu nguyện, nhân danh Thiên Chúa, có thể chữa lành các vết thương trong quá khứ.

- Hòa bình có nghĩa là ‘đón nhận, sẵn sàng đối thoại, và mở rộng lòng’, vì khép kín cửa lòng để thủ thân bảo vệ an toàn, đó chỉ là xây dựng chiếc cầu trong hư ảo.

- Hòa bình có nghĩa là ‘cộng tác thẳng thắn nghiêm túc với Đấng Tối Cao’ là Đấng có thể giúp chúng ta xây dựng thế giới tốt hơn.

- Hòa bình có nghĩa là ‘giáo dục’, mỗi ngày học hỏi nghệ thuật hiệp thông, hấp thụ nền văn hóa gặp gỡ, loại bỏ những toan tính bạo động và cố chấp, vì đó là chống lại ý muốn Thiên Chúa và nhân phẩm con người.

Và Đức Thượng Phụ đại kết Bartholomée I lên tiếng nhấn nhủ các tôn giáo và các nền văn hóa cùng chung hoạt động hướng về sự tự xét mình và hồi tâm: ‘chúng ta đã sai phạm những điểm nào? Chúng ta đã thiếu sót những điểm nào? Tại sao nổi lên những phong trào quá khích. Chúng ta phải biết biện phân, thanh tẩy những khuyết điểm đó và biến đổi chúng thành những bài học quý giá cho hoạt động chúng ta tất cả.’

Đức Cha Johan Bonny, giám mục giáo phận Anvers, Bỉ, đã phát biểu ý kiến rất súc tích về cuộc hội ngộ lần thứ 30 ‘tinh thần Assise’ với chủ đề ‘Khao khát hòa bình’: ‘Các tôn giáo lớn đã tụ họp gặp gỡ nhau tại thành phố Assise, quê hương của thánh Phan-xi-cô, mặc dầu đầy sự khác biệt nhau, nhưng đồng thanh quyết định dẫn thân hoạt động cho nền hòa bình thế giới’. Đây là những lời nói đầy khích lệ, những dẫn thân mang dấu chỉ ‘tiên tri’ cho nền hòa bình thế giới.

Paul Đào



Sứ điệp của Đức Thánh Cha Phanxicô cho Ngày Hoà bình Thế giới lần thứ 50 1 tháng 1 năm 2017

“Phi bạo lực : Một Đường Lối Chính Trị Vì Hoà Bình”



1. Khởi đầu Năm Mới này, tôi xin chân thành gửi những lời cầu chúc hoà bình tới mọi dân tộc và mọi quốc gia trên thế giới, tới các vị lãnh đạo nhà nước và chính phủ, các vị lãnh đạo tôn giáo, dân sự và cộng đồng. Tôi cầu chúc hoà bình cho hết mọi người nam, nữ và trẻ em, và tôi nguyện xin cho hình ảnh Thiên Chúa và sự tương đồng với Ngài nơi mỗi con người chúng ta có thể làm cho chúng ta nhận biết được nhau là những tặng phẩm thánh thiêng có một phẩm giá vô hạn. Nhất là trong những tình trạng xung đột, chúng ta hãy biết tôn trọng điều này, đó là

“phẩm giá sâu xa nhất” của chúng ta,[1] và hãy làm cho lập trường phi bạo lực tích cực trở thành lối sống của chúng ta.

Đây là Sứ điệp thứ năm mươi của Ngày Hoà Bình Thế Giới. Trong Ngày Hoà Bình Thế Giới đầu tiên, Đức Chân Phúc Giáo Hoàng Phaolô VI đã nói với toàn thể mọi dân tộc, không phải chỉ nói riêng người Công giáo, một cách tuyệt đối rõ ràng: “Hoà bình là đường hướng đích thực duy nhất cho sự tiến bộ của nhân loại “chứ không phải là những căng thẳng gây ra bởi những chủ nghĩa dân tộc đầy tham vọng, hay những những cuộc chinh phục bằng bạo lực, hoặc những sự đàn áp làm chỗ dựa cho một thứ cơ cấu dân sự giả dối.” Ngài đã cảnh báo về “mối nguy hiểm khi tin rằng các cuộc tranh chấp quốc tế không thể nào được giải quyết bằng đường lối của lý trí, nghĩa là bằng sự thương thảo dựa trên luật pháp, công lý và sự bình đẳng, mà lại chỉ dựa vào những phương sách dùng vũ lực nhằm đe dọa và hủy diệt.” Trái lại, ngài trưng dẫn Thông điệp Hoà bình trên Trái đất của vị tiền nhiệm là Thánh Giáo hoàng Gioan XXIII, và ngài tán dương “ý thức và lòng yêu chuộng hoà bình dựa trên chân lý, công lý, tự do và tình yêu thương.”[2] Được phát biểu cách đây năm mươi năm, những lời này vẫn còn giữ nguyên ý nghĩa và tính khẩn trương.

Nhân dịp này, tôi muốn suy tư về đường lối phi bạo lực như một đường lối chính trị vì hoà bình. Tôi khẩn xin Thiên Chúa giúp cho tất cả chúng ta vun trồng đường lối phi bạo lực trong những tư tưởng và giá trị riêng tư nhất của chúng

ta. Ước gì lòng bác ái và đường lối phi bạo lực điều khiển cung cách chúng ta đối xử với nhau trong tương quan giữa các cá nhân, trong xã hội cũng như trong đời sống quốc tế. Khi các nạn nhân của bạo lực có thể đề kháng lại cám dỗ trả thù, họ trở nên những người cổ vũ đáng tin cậy nhất cho việc xây dựng hoà bình phi bạo lực. Trong những hoàn cảnh có tính cách địa phương và thông thường nhất cũng như trong cơ cấu quốc tế, ước gì phi bạo lực trở nên nét nổi bật của những quyết định, những quan hệ và những hành động của chúng ta, và của đời sống chính trị dưới mọi hình thức, chắc chắn như thế.

Một thế giới đổ vỡ

2. Trong khi thế kỷ vừa qua đã phải chứng kiến cảnh tàn phá của hai cuộc Thế chiến đầy chết chóc, mối đe dọa chiến tranh hạt nhân và rất nhiều cuộc xung đột khác, thì hôm nay, đáng buồn thay, chúng ta lại đang thấy chính chúng ta vướng mắc vào một cuộc thế chiến rất ghê sợ cứ tấn công từng phần. Không dễ gì biết được liệu thế giới chúng ta ngày nay có bạo lực nhiều hơn hay ít hơn ngày xưa, hoặc biết được liệu những phương tiện thông tin hiện đại và tính cơ động lớn hơn đã làm cho chúng ta ý thức hơn về bạo lực, hay, trái lại, làm cho chúng ta ngày càng quen với nó.

Dù sao ta cũng biết rằng thứ bạo lực “từng phần” này, thuộc những thứ loại và mức độ khác

nhau, đều gây ra những đau khổ lớn lao: chiến tranh trong các quốc gia và các châu lục; khủng bố, tội ác có tổ chức, và những hành vi bạo lực bất ngờ; những sự lạm dụng và xâm hại mà di dân và các nạn nhân tị nạn buôn người phải hứng chịu; và sự tàn phá hủy diệt môi sinh. Điều này dẫn tới đâu? Bạo lực có thể đạt được mục tiêu có giá trị lâu dài nào không? Hay là nó chỉ dẫn tới sự trả thù và một loạt những xung đột chết người chỉ có lợi cho một số ít kẻ “quân phiệt”?

Bạo lực không phải là phép chữa trị cho thế giới đổ vỡ của chúng ta. Chống lại bạo lực bằng bạo lực may mắn lắm là dẫn tới những cuộc cưỡng bách di cư với biết bao là khổ đau, bởi vì biết bao tài nguyên khổng lồ đã bị chuyển hướng sang mục đích quân sự và vượt ra khỏi mục đích thoả mãn nhu cầu hằng ngày của những người trẻ, các gia đình gặp cảnh vất vả cơ cực, những người già yếu, những kẻ tàn tật, và đại đa số dân chúng trên thế giới. Nếu xảy ra điều tệ hại nhất, bạo lực có thể dẫn đến chết chóc, về thể lý cũng như về tinh thần, cho nhiều người, nếu không phải là cho tất cả.

Tin Mừng

3. Chính Chúa Giêsu đã từng sống trong những thời đầy bạo lực. Tuy nhiên, Ngài lại dạy rằng chiến trường thực sự, ở đó bạo lực và hoà bình gặp nhau, là chính lòng con người: vì “từ bên trong, từ lòng con người phát xuất những ý định xấu” (Mc 7,21). Nhưng sứ điệp của Đức Kitô về phương diện này dạy chúng ta một cách tiếp cận triệt để tích cực. Ngài luôn giảng dạy tình yêu vô điều kiện của Thiên Chúa, vốn hằng đón nhận và tha thứ. Ngài dạy các môn đệ phải yêu thương kẻ thù (x. Mt 5,44) và đưa cả má bên kia ra nữa (x. Mt 5,39). Khi Ngài khiến những kẻ buộc tội không dám ném đá người phụ nữ bị bắt



quả tang ngoại tình (x. Ga 8,1-11), và khi, vào đêm trước khi chịu chết, Ngài bảo ông Phêrô xỏ gươm vào vỏ (x. Mt 26,52), Chúa Giêsu đã vạch ra con đường phi bạo lực. Ngài đã đi con đường đó cho đến tận cùng, cho tới tận thập giá, nhờ đó Ngài đã trở nên sự bình an cho chúng ta, và kết thúc sự thù hận (x. Ep 2, 14-16). Bất cứ ai đón nhận Tin Mừng của Chúa Giêsu đều có thể nhìn nhận có bạo lực nơi mình và được chữa lành bởi lòng thương xót của Thiên Chúa, và đến lượt mình, lại trở nên một dụng cụ cho sự hoà giải. Theo lời Thánh Phanxicô Assisi: “Khi môi miệng bạn loan báo sự bình an thì hãy bảo đảm rằng bạn đang có sự bình an lớn hơn trong tâm hồn bạn”.[3]

Để được là môn đệ đích thực của Chúa Giêsu hôm nay cũng có nghĩa là chúng ta phải tuân theo giáo huấn của Ngài về phi bạo lực. Như vị tiền nhiệm của tôi là Đức Bênêđictô XVI đã nhận xét, giáo huấn này “là chân thực bởi vì đã nhận thấy trên thế giới có quá nhiều bạo lực, quá nhiều bất công, và do đó, tình trạng này không thể nào giải quyết được, ngoại trừ chống lại bạo lực bằng nhiều tình yêu thương hơn, bằng nhiều tình nhân hậu hơn nữa. Cái ‘nhiều hơn’ này đến từ Thiên Chúa.”[4] Ngài nhấn mạnh tiếp rằng: “Đối với Kitô hữu, phi bạo lực không phải chỉ là cách cư xử theo chiến thuật mà thôi, nhưng đó còn là lối sống của một nhân vị, thái độ của một con người xác tín vào tình yêu và năng quyền của Thiên Chúa, đến nỗi không còn sợ khắc phục sự dữ bằng duy vũ khí của tình yêu và chân lý. Yêu thương kẻ thù của mình chính là hạt nhân của “cách mạng Kitô giáo.”[5] Lệnh truyền của Tin Mừng đòi chúng ta phải yêu thương kẻ thù (x. Lc 6, 27) “quả thực được coi như đại diện chương của đường lối phi bạo lực Kitô giáo. Lệnh đó không dạy ta phải chịu thua sự ác..., nhưng là



dạy ta lấy thiện để đáp lại cái ác (x. Rm 12,17-21), và nhờ đó mà bề gầy được chuỗi những bất công.”[6]

Mạnh mẽ hơn bạo lực

4. Phi bạo lực đôi khi bị hiểu như là đầu hàng, là thiếu dấn thân, và là sự thụ động, nhưng đây thì không phải như vậy. Khi Mẹ Têrêsa nhận lãnh Giải Nobel Hoà bình năm 1979, Mẹ đã tuyên bố rõ ràng thông điệp về phi bạo lực mang tính tích cực của mình: “Trong gia đình chúng ta, chúng ta đâu cần đến bom đạn và súng ống để hủy diệt hầu có được sự bình an đâu - mà chỉ cần hợp nhau lại, yêu thương nhau... Và chúng ta sẽ có thể vượt thắng tất cả mọi sự dữ trên đời.”[7] Vì sức mạnh của cánh tay làm cho ta lầm lẫn. “Trong khi những kẻ buôn vũ khí làm công việc của họ, thì lại có những người kiến tạo hoà bình rất tội nghiệp cống hiến sinh mạng mình để cứu giúp một người, rồi một người khác, và một người khác và một người khác nữa;” Đối với những người kiến tạo hoà bình này, Mẹ Têrêsa chính là một biểu tượng, một hình tượng cho thời đại chúng ta.”[8] Tháng Chín vừa qua, tôi được niềm vui lớn lao là được tôn phong Mẹ Têrêsa lên bậc Hiển Thánh. Tôi ca ngợi Mẹ đã luôn luôn sẵn sàng phục vụ hết mọi người “bằng cách đón nhận và bảo vệ sinh mạng con người, những sinh mạng còn chưa chào đời cũng như những sinh mạng bị bỏ rơi và loại trừ... Mẹ đã cúi xuống trước những thân phận sức cùng lực kiệt, bị bỏ

mặc chờ chết bên vệ đường, Mẹ nhìn thấy nơi họ phẩm giá được Thiên Chúa ân ban; Mẹ lên tiếng trước những cường quốc của thế giới, để họ có thể nhận thức được trách nhiệm của họ về các tội ác - phải, những tội ác! - của nạn nghèo khó họ đã gây nên.”[9] Để đáp ứng lại, sứ mệnh của Mẹ - và Mẹ đại diện cho hàng ngàn, thậm chí hàng triệu người - là phải vươn tới những khổ đau, với lòng tận tụy quảng đại, để chạm đến và bằng bó từng thân xác bị thương tích, chữa lành từng mảnh đời tan vỡ.

Sự thực thi dứt khoát và kiên trì đường lối phi bạo lực đã đem đến những kết quả đầy ấn tượng. Những thành công của Mahatma Gandhi và Khan Abdul Ghaffar Khan trong công cuộc giải phóng Ấn độ, và của Tiến sĩ Martin Luther King Jr trong công cuộc chiến đấu chống lại nạn kỳ thị chủng tộc sẽ không bao giờ bị quên lãng. Đặc biệt các chị em phụ nữ thường là những người lãnh đạo theo đường lối phi bạo lực, chẳng hạn như Leymah Gbowee và hàng ngàn phụ nữ ở Liberia, những người từng tổ chức các cuộc cầu nguyện và phản kháng một cách phi bạo lực, đã dẫn tới những cuộc hoà đàm cấp cao để kết thúc cuộc nội chiến thứ hai ở Liberia.

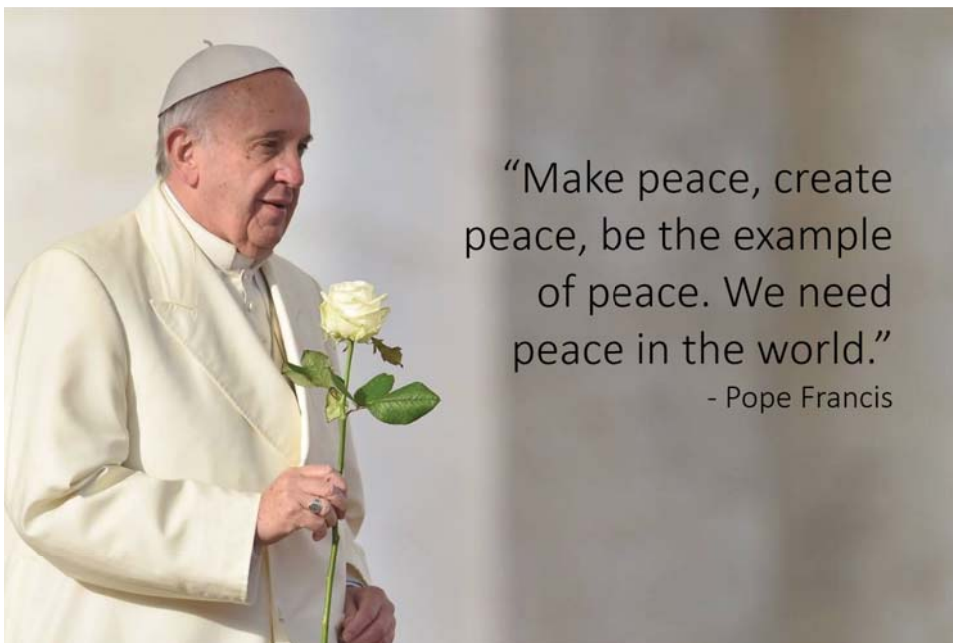
Chúng ta cũng không thể nào quên được thập niên đầy những sự kiện đáng ghi nhớ đã kết thúc bằng sự sụp đổ của các chế độ cộng sản tại Âu châu. Các cộng đoàn Kitô giáo đã góp phần bằng

sự cầu nguyện miệt mài và hành động dũng cảm của họ. Đặc biệt nhất là sứ vụ và giáo huấn của Đức Thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II. Khi suy nghĩ về những biến cố của năm 1989, vị tiền nhiệm của tôi, trong Thông điệp Một Trăm Năm, đã nêu bật sự kiện là sự biến đổi rất quan trọng trong đời sống mọi người, các dân tộc và các quốc gia đã xảy ra “do sự phản đối ôn hoà, chỉ sử dụng vũ khí của sự thật và công lý.”[10] Sự chuyển tiếp chính trị trong boà bình đã thành khả thể một phần là “nhờ quyết tâm phi bạo lực của những người, vốn luôn luôn không chịu nhượng bộ sức mạnh của quyền lực, đã thắng lợi hết lần này tới lần khác bằng cách tìm những phương cách hữu hiệu làm chứng tá cho sự thật.” Đức Gioan Phaolô II cứ nói mãi: “Cầu mong con người biết tranh đấu cho công lý mà không cần đến bạo lực, từ bỏ đấu tranh giai cấp trong các tranh chấp nội bộ của họ, và khước từ chiến tranh trong các tranh chấp quốc tế.”[11]

Hội thánh từng tham gia vào những kế hoạch kiến tạo hoà bình phi bạo lực tại nhiều quốc gia, bằng cách thuyết phục ngay cả những bên thích sử dụng bạo lực nhất trong những nỗ lực xây dựng một nền hoà bình công chính và bền vững.

Những nỗ lực như thế nhân danh các nạn nhân của bất công và bạo lực không phải là sản nghiệp của một mình Hội thánh Công giáo đâu, mà là tiêu biểu cho nhiều truyền thống tôn giáo, vì điều

này “lòng trắc ẩn và đường lối phi bạo lực là những yếu tố chủ yếu chỉ cho ta con đường sự sống.”[12] Tôi mạnh mẽ khẳng định lại rằng: “Không một tôn giáo nào có chủ trương khủng bố cả.”[13] Chính bạo lực báng bổ thánh danh Thiên Chúa.[14] Chúng ta đừng bao giờ chán nhắc đi nhắc lại: “Đanh thánh Thiên Chúa không thể nào được dùng để biện minh cho bạo lực. Chỉ duy hoà bình mới là



thánh thiện. Chỉ duy hoà bình mới là thánh thiện, chứ không phải chiến tranh!”[15]

Gốc rễ một chính sách phi bạo lực phát xuất từ gia đình

5. Nếu bạo lực bắt nguồn từ lòng dạ con người, thì cơ bản mà nói, phi bạo lực phải được thực hành trước hết ở trong các gia đình. Đây chính là một phần niềm vui của tình yêu tôi đã mô tả trong tháng Ba vừa qua trong Tông huấn Niềm Vui Tình Yêu, sau hai năm suy nghĩ cùng Hội thánh về hôn nhân và gia đình. Gia đình là nơi thử nghiệm khắc nghiệt tối cần thiết trong đó vợ chồng, cha mẹ, con cái, anh em chị em, học biết thông đạt và bày tỏ mối quan tâm quảng đại về nhau, và chính ở đó những sự cọ xát và thậm chí những xung đột phải được giải quyết không phải bằng vũ lực, nhưng bằng sự đối thoại, sự tôn trọng và sự quan tâm đến lợi ích của người khác, lòng thương xót và sự tha thứ.[16] Từ bên trong các gia đình, niềm vui của tình yêu tràn lan ra khắp thế giới và toả chiếu cho toàn thể xã hội. [17] Một đạo đức học về tình huynh đệ và sống chung hoà bình giữa các cá nhân và giữa các dân tộc không thể cậy dựa trên lôgic của sự sợ hãi, bạo lực và tinh thần khép kín, nhưng phải dựa trên tinh thần trách nhiệm, sự tôn trọng và sự đối thoại chân thành. Từ đó, tôi bênh vực việc giải trừ vũ khí và việc cấm chỉ cũng như hủy bỏ vũ khí hạt nhân: sự răn đe hạt nhân và sự đe dọa chắc chắn hủy diệt lẫn nhau không thể được dùng làm nền tảng cho một đạo đức học như thế. [18] Tôi bênh vực với sự khẩn trương tương đương đối với việc chấm dứt nạn bạo hành trong gia đình cũng như nạn lạm dụng và xâm hại phụ nữ và trẻ em.

Năm Thánh Lòng Thương xót kết thúc vào tháng Mười Một khuyến khích mỗi người chúng ta nhìn sâu vào nội tâm và

để cho lòng thương xót của Thiên Chúa tuôn đổ xuống. Năm Thánh dạy cho ta hiểu ra được có biết bao nhiêu là cá nhân và tập thể xã hội rất đa dạng còn đang bị hồ hững dửng dưng, và là nạn nhân của bất công và bạo lực. Họ cũng là phần tử trong “gia đình” chúng ta. Họ cũng là anh em chị em của chúng ta. Chính sách phi bạo lực phải khởi sự ngay từ trong gia đình chúng ta, và từ đó lan toả ra toàn thể gia đình nhân loại.

“Thánh Têrêsa Hải đồng Giêsu mời gọi chúng ta đi theo con đường nhỏ của tình yêu, đừng bỏ mất một lời tử tế, một nụ cười hay một cử chỉ nhỏ bé nào có thể gieo vãi bình an và tình thân ái. Một khoa sinh thái học toàn diện cũng được tạo nên từ những cử chỉ đơn sơ hằng ngày có khả năng phá vỡ cái lôgic của bạo lực, thói bóc lột và tính ích kỷ.”[19]

Lời mời gọi của tôi

6. Kiến tạo hoà bình bằng đường lối chủ động phi bạo lực là phần bổ sung tự nhiên và thiết yếu cho những nỗ lực liên tục của Hội thánh nhằm giới hạn việc sử dụng vũ lực bằng việc áp dụng những chuẩn mực luân lý. Hội thánh hành động như thế bằng cách tham dự vào hoạt động của các định chế quốc tế và bằng sự đóng góp tích cực của rất nhiều Kitô hữu vào công cuộc dự thảo luật pháp ở mọi cấp độ. Chính Đức Giêsu đã cho chúng ta một “sách giáo khoa” về chiến lược kiến tạo hoà bình này trong Bài Giảng Trên Núi. Tám Mối Phúc (x. Mt 5,3-10) cho ta một





bức chân dung của con người có phúc, tốt lành và chân thực. “Phúc cho những ai hiền lành,” Chúa Giêsu nói với ta, “những ai biết xót thương, những ai kiến tạo hoà bình, những ai có tâm hồn thanh khiết, và những ai đói khát sự công chính.”

Đây cũng là một chương trình và một thách đố cho các nhà lãnh đạo tôn giáo và chính trị, các vị đứng đầu các định chế quốc tế, các nhà quản trị các doanh nghiệp và các cơ quan truyền thông: áp dụng Tám Mối Phúc vào việc thực hiện các trách nhiệm của mình. Đó là một thách đố xây dựng xã hội, cộng đồng và doanh nghiệp bằng cách hành xử như những người kiến tạo hoà bình. Đó là biểu lộ lòng nhân từ bằng cách từ khước sa thải nhân sự, tác hại môi trường, hoặc tìm cách thắng lợi với bất cứ giá nào. Để làm được như vậy đòi hỏi phải “biết sẵn sàng đối diện với điều mâu thuẫn phía trước, giải quyết điều đó và biến nó thành mối liên kết trong chuỗi của một tiến trình mới.”[20] Hành động theo cung cách này có nghĩa là chọn lựa tình liên đới như một đường lối kiến tạo lịch sử và xây dựng tình bằng hữu trong xã hội. Phi bạo lực chủ động là một cách biểu lộ rằng đoàn kết thì thực sự mạnh mẽ hơn

và hiệu quả hơn xung đột. Mọi sự trong thế giới này đều liên hệ với nhau.[21] Chắc chắn những điều khác biệt đều có thể gây ra những va chạm, cọ xát. Nhưng chúng ta hãy đối phó với chúng một cách xây dựng và phi bạo lực, để cho “những căng thẳng và chống đối” có thể thực hiện một sự hợp nhất đa dạng hoá và đem lại sức sống”, bảo tồn được “những gì có giá trị và hữu ích về cả hai phía.”[22]

Tôi cam đoan rằng Hội thánh sẽ trợ giúp mọi nỗ lực kiến tạo hoà bình bằng đường lối phi bạo lực một cách chủ động và sáng tạo. Vào ngày 01 tháng Giêng 2017 này, bộ Thăng tiến sự Phát triển Con người Toàn diện sẽ khởi sự những hoạt động của mình. Bộ này sẽ giúp Hội thánh tiến hành theo một đường lối hiệu quả hơn bao giờ hết “những lợi ích vô giá của công lý, hoà bình, và công tác chăm sóc thụ tạo” và sự quan tâm đối với “những người di cư, những người nghèo khổ, những người đau yếu, những người bị loại trừ và sống ngoài lề xã hội, những người bị tù đầy và những người thất nghiệp, cũng như những nạn nhân của những cuộc xung đột vũ trang, của những thiên tai, và của mọi hình thức nô lệ hoá và hành hạ con người.”[23] Mỗi một sự đáp ứng trên đây, dù khiêm tốn đến đâu, cũng góp phần kiến tạo một thế giới phi bạo lực, bước đầu tiên dẫn tới công lý và hoà bình.

Kết luận

7. Theo truyền thống, tôi sẽ ký Sứ điệp này vào ngày 8 tháng Mười Hai, ngày Lễ kính trọng thể Đức Trinh Nữ Maria Vô Nhiễm, là Nữ Vương Hoà Bình. Khi Chúa Con giáng sinh làm người, các thiên thần đã ca ngợi vinh danh Thiên Chúa trên Trời và chúc bình an dưới thế cho người thiện tâm (x. Lc 2,14). Chúng ta hãy cầu xin được sự dẫn dắt của Đức Maria.

“Tất cả chúng ta đều mong muốn hoà bình. Nhiều người hằng kiến tạo hoà bình hết ngày này qua ngày khác khởi từ những cử chỉ và hành động nhỏ bé. Nhiều người đang chịu đau khổ, tuy nhiên, họ vẫn bền đỗ kiên nhẫn trong nỗ lực của mình để làm những người kiến tạo hoà bình.”[24] Trong năm 2017, ước chi chúng ta có thể tận

hiến bản thân chúng ta một cách sốt sắng và chủ động cho việc loại trừ bạo lực khỏi tâm hồn chúng ta, khỏi lời nói và hành động của chúng ta, và cho việc chúng ta trở nên những người phi bạo lực và kiến tạo những cộng đồng phi bạo lực biết chăm lo cho ngôi nhà chung của chúng ta. “Không có gì là không thể nếu chúng ta hướng lên Thiên Chúa mà cầu xin. Mỗi người đều có thể là một người thợ kiến tạo hoà bình.”[25]

Từ Điện Vatican, ngày 8 - 12 - 2016

PHANXICÔ

1. Tông huấn Evangelii Gaudium, 228.
2. Phaolô VI, Sứ điệp nhân Ngày Thế giới Hoà bình Đầu tiên, ngày 1 tháng Giêng 1968.
3. “Truyện Ba Người Bạn”, Fonti Francescane, số 1469.
4. Bênêđictô XVI, Buổi đọc kinh Truyền tin ngày 18 tháng Hai 2007.
5. Như trên
6. Như trên
7. Mẹ Têrêsa, Diễn văn nhận Giải Nobel, ngày 11 tháng Mười Hai 1979.
8. Suy niệm “Con đường Hoà bình”, Nguyễn đường Nhà Thánh Marta, ngày 19 tháng Mười Một 2015.
9. Bài giảng trong Lễ Tôn phong Mẹ Têrêsa Calcutta lên bậc Hiển Thánh, ngày 4 tháng Chín 2016.
10. Số 23.
11. Như trên.

12. Diễn từ trước các Đại diện Tôn giáo, ngày 3 tháng Mười Một 2016.

13. Diễn từ trước Hội nghị Thế giới lần thứ III của các Phong trào Đại chúng, ngày 5 tháng Mười Một 2016.

14. X. Diễn từ tại Buổi Gặp gỡ Liên tôn với Lãnh tụ Hồi giáo miền Caucase và các Đại diện Cộng đồng Tôn giáo, Baku, ngày 2 tháng Mười 2016.

15. Diễn từ tại Assisi, ngày 20 tháng Mười 2016.

16. X. Tông huấn Amoris Laetitia, 90 – 130.

17. X. như trên, 133, 194, 234.

18. X. Sứ điệp gửi Hội nghị về Tác động Nhân đạo của Vũ khí Hạt nhân, ngày 7 tháng Mười Hai 2014.

19. Thông điệp Laudato Si’, 230.

20. Tông huấn Evangelii Gaudium, 227.

21. X. Thông điệp Laudato Si’, 16, 117, 138.

22. Tông huấn Evangelii Gaudium, 228.

23. Tông thư - Tự sắc thiết lập Bộ Thăng tiến sự Phát triển Con người Toàn diện, ngày 17 tháng Tám 2016.

24. Buổi đọc kinh Lạy Nữ vương Thiên đàng, Bethlem, ngày 25 tháng Năm 2014.

25. Lời kêu gọi, Assisi, ngày 20 tháng Chín 2016.

Chuyển ngữ từ bản tiếng Anh: Antôn Ưông Đại Bằng. Hiệu đính: WHĐ

ĐGH Phanxicô



Đức Bênêđictô và Đức Phanxicô, cuộc phỏng vấn Đức Hồng y Muller

Đức Thánh Cha Bênêđictô và Đức Thánh Cha Phanxicô. Trong lịch sử của Giáo Hội chưa bao giờ có sự hiện diện của hai vị giáo hoàng cùng một lúc, một vị cai trị và một vị hưu trí. Và đây là một sự phong phú cho Giáo Hội và thế giới. Đường nét chung là việc phục vụ Giáo Hội, với chung một gốc rễ Kitô học.

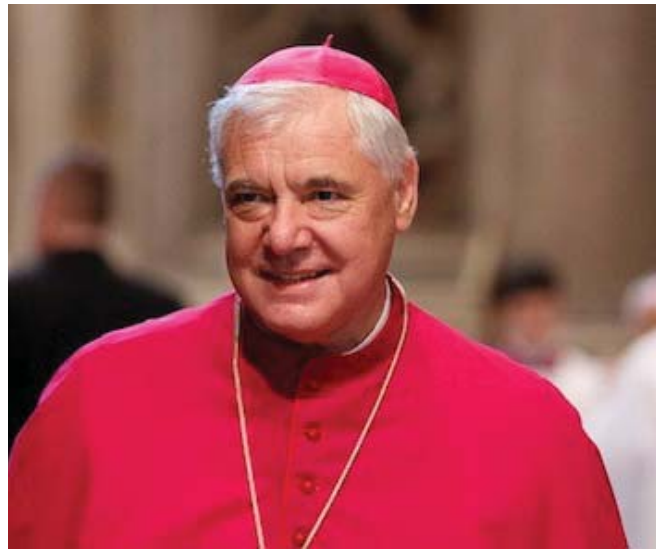
Đức Hồng y Gerhard Ludwig Muller, Tổng trưởng Thánh Bộ Giáo lý Đức tin, đã giải thích cách tuyệt vời điều đó trong một cuốn sách do Ares xuất bản, suy tư sâu sắc về vấn đề này.

Bài trả lời phỏng vấn sau đây của Đức Hồng y sẽ cho chúng ta hiểu điều đó.

Thưa Đức Hồng y, cuốn sách “Đức Phanxicô và Đức Bênêđictô, các Đấng kế vị Thánh Phêrô phục vụ Giáo hội” tập hợp bốn tiểu luận minh họa Huấn quyền của hai triều đại giáo hoàng từ một điểm chung không thể phủ nhận: Kitô học.

Nền tảng của ưu vị của Giáo hội Rôma, mà đứng đầu là Đức Giáo hoàng kế vị Thánh Phêrô, là lời tuyên xưng rằng Đức Giêsu Kitô là Con Thiên Chúa. Khi Chúa Giêsu ban ưu vị cho Simon, Phêrô đã nói: Thầy là Con Thiên Chúa hằng sống. Và câu trả lời của Chúa Giêsu là giao chìa khoá Nước Trời. Và đây cũng là trung tâm của Giáo hội, thiên tính của Chúa Giêsu Kitô, cuộc nhập thể thực sự, hiện hữu của Chúa Giêsu kết hợp bản tính Thiên Chúa và bản tính con người: Chúa Kitô là Đấng Cứu Độ duy nhất và phổ quát của thế giới. Giáo hội với Phêrô, nền tảng thường tồn của sự hiệp nhất, có sứ mạng rao giảng ơn cứu độ trong Chúa Giêsu Kitô. Do đó tất cả các vị giáo hoàng đều hiệp nhất trong lời tuyên xưng căn bản của đức tin vào Chúa Giêsu Kitô.

Đối với Đức Giáo hoàng Bênêđictô, thật dễ dàng tìm thấy chủ đề “Kitô học”. Nhưng làm sao điều đó có thể tìm thấy được trong Huấn quyền



của Đức Giáo hoàng Phanxicô? Có lẽ phải tìm trong câu nói được lặp đi lặp lại là anh em phải nhìn thấy Chúa Giêsu trong khuôn mặt của người nghèo? Đó là một đặc điểm điển hình của thần học Mỹ Latinh?

Cần phân biệt Kitô học, như một phần của thần học hàn lâm, và lời tuyên xưng đức tin vào Chúa Giêsu Kitô.

Rõ ràng, đối với tất cả các vị Giáo hoàng, Đức Kitô là trung tâm. Đức Thánh Cha Phanxicô luôn luôn nhấn mạnh tầm quan trọng của các mối quan hệ cá nhân với Chúa Kitô và lời cầu nguyện với Chúa Cha, cùng với Chúa Kitô. Ngài thường nói về việc nhập thể và “xác thịt của Chúa Kitô”. Giáo hội là “thân thể của Đức Kitô”: điều này có cùng ý nghĩa với khái niệm “xác thịt của Chúa Kitô”. Giáo hội không phải là một tập hợp các ý tưởng đạo đức, nhưng là một thực thể sống động thật sự. Đức Giáo hoàng thường nói về mầu nhiệm này, và cũng thường nói về bí tích giải tội: sự tha thứ tội lỗi không chỉ là một mối tương quan bên trong với Thiên Chúa trong lương tâm, nhưng nó được thực hiện trong Giáo hội. Đức Thánh Cha cũng mời gọi tìm thấy Đức Giêsu Kitô nơi khuôn mặt của người nghèo, và chính Tin Mừng dạy chúng ta điều đó: chỉ cần đọc Mt 25 về án xử chung thẩm. Chúng ta không được



cứu chỉ nhờ đức tin, mà còn nhờ các công trình tốt lành được thực hiện trong đức tin.

Nhưng ai thực sự là người nghèo? Làm thế nào để tránh nhầm lẫn với sự bần cùng?

Người ta có thể nói về “nghèo” ở các cấp độ khác nhau.

Về cơ bản, như những thụ tạo, tất cả chúng ta đều là người nghèo, với hai bàn tay trắng trước mặt Thiên Chúa. Rồi mỗi người có nhu cầu vật chất, trí tuệ, đào tạo, văn hóa, chính trị, trách nhiệm công cộng, và cũng mang trong mình những khao khát rất lớn về Chúa Thánh Thần, về ân sủng của Thiên Chúa, về sự sống đời đời.

Còn nữa: có sự khó nghèo vật chất cùng cực, ở nhiều nước Mỹ Latinh, châu Phi và châu Á, và đó là sự nghèo khổ phản lại phẩm giá con người.

Con người không thể sống nếu thiếu thốn tất cả mọi thứ, thực phẩm, nước, giáo dục. Bởi vì sự tham gia vào văn hóa và đời sống công cộng của mỗi người là điều rất quan trọng. Không được để xảy ra tình trạng một nhóm nhỏ chiếm giữ và xác định tất cả mọi thứ, và sở hữu tất cả tài sản của cả một quốc gia, trong khi phần lớn dân chúng phải đau khổ và các bà mẹ không biết làm thế nào để nuôi con cái của họ. Tất cả đều nhận được từ Thiên Chúa quyền được hưởng lợi từ những thiện hảo của trái đất. Thế giới này dành cho tất cả mọi người. Và vì thế, có một tiếng kêu xin

của những người nghèo về bánh ăn: xin ban cho chúng con hôm nay lương thực hàng ngày.

Chúa Giêsu Kitô đã không đến để phát biểu vài bài diễn văn tốt đẹp: Thiên Chúa quan tâm đến những thụ tạo của Ngài trong tất cả mọi chiều kích. Đức Thánh Cha Phanxicô đã rất rõ ràng và với những người nói rằng họ chỉ phải cung cấp vật chất cho người nghèo, mà không xây dựng các nhà thờ hoặc

không quan tâm đến phụng vụ hay giáo lý, ngài trả lời rằng một thái độ như vậy sẽ gần như là một sự gian lận đối với người nghèo. Họ cần, như mọi người, không chỉ bánh mì, mà còn cần Nước Thiên Chúa, cần được nghe Phúc Âm và tham gia vào sự hiện diện thực sự của Chúa Giêsu Kitô. Chúng ta biết rằng sự sống không kết thúc, nhưng siêu vượt thời gian ngăn ngui của sự tồn tại của chúng ta để vươn đến thế giới bên kia. Giáo hội có một sứ vụ toàn diện. Sứ vụ đầu tiên là sứ vụ về Tin Mừng, về các bí tích, về cuộc gặp gỡ với Thiên Chúa, về cuộc đối thoại với Thiên Chúa, về sự hiệp thông với Thiên Chúa. Nhưng điều này không thể không bao gồm các cam kết đối với phẩm giá con người. Điểm quy chiếu cho chúng ta là học thuyết xã hội của Giáo Hội và ngày nay là cả thông điệp *Laudato si'* của Đức Giáo hoàng Phanxicô nữa. Mọi người đều nói, với sự nhận thức nhiều hay ít, về sinh thái, nhưng Đức Giáo hoàng là người đầu tiên đã đưa ra một nền tảng thần học về trách nhiệm của chúng ta đối với ngôi nhà chung mà Thiên Chúa đã ban cho tất cả nhân loại.

Giáo hội Công giáo đã thúc đẩy học thuyết xã hội sau cuộc cách mạng công nghiệp và sự chuyển đổi của xã hội. Giáo hội đã cố gắng cung cấp câu trả lời cho những thách thức mới, trong

khi vẫn trung thành với đạo lý lành mạnh có nền tảng trong đức tin vào Chúa Giêsu Kitô.

Giải phóng và tự do, mối tương quan của Kitô hữu với chính trị và xã hội. Sự khác biệt giữa hai vị Giáo hoàng này, một vị người châu Âu và một vị người Mỹ Latinh, là gì?

Châu Âu đã phát triển nền dân chủ tốt hơn. Ở Mỹ Latinh, ngày trước, một tổng thống được coi gần như là một vị thần có thể giải quyết tất cả các vấn đề. Cần phải cung cấp một nền giáo dục cho xã hội. Cần có những người biết quan tâm đến thiện ích chung, chứ không phải chỉ tư lợi riêng của họ. Ngay cả ở phương Tây, mặt khác, đôi khi chủ nghĩa bảo trợ đã ngăn cản sự phát triển tốt đẹp của xã hội và các mối quan hệ đúng đắn với nhà nước. Điều quan trọng cần nhắc lại rằng nhà nước không thể được đồng hóa với xã hội. Nếu điều đó xảy ra, thì có nghĩa là chúng ta đang phát triển một chế độ độc tài mới.

Thật cần thiết đối với Giáo hội tại Châu Mỹ La tinh việc cung cấp một chứng từ ngôn sứ cho một sự phát triển tôn trọng các cấu trúc của xã

hội và nhà nước. Tại thời điểm này của lịch sử, các nhà nước và xã hội ở châu Mỹ Latinh, cũng giống như ở châu Âu và Bắc Mỹ, đang phải chịu áp lực của một chế độ toàn trị mới về tư tưởng muốn áp đặt trên tất cả các nước, đặt ra các điều kiện cho các sự giúp đỡ để phát triển là phải chấp nhận các ý thức hệ, chẳng hạn như ý thức hệ về giới tính hoặc đòi buộc phải cho tự do phá thai, tức là giết người, nhưng được trình bày như là một quyền. Đó là những mối đe dọa làm suy yếu các nền móng của các nhà nước hiện đại. Nhiệm vụ chống lại các điều đó thuộc về các giám mục và nhất là Đức Giáo hoàng, người có sứ vụ đặc biệt chăm lo cho sự hiệp nhất và sự bảo tồn đức tin, đồng thời là người giải thích tối cao luật luân lý tự nhiên. Và, tạ ơn Chúa, các Đức Thánh Cha từ 150 năm nay đều có một thẩm quyền luân lý rất lớn, vượt hẳn thẩm quyền của người đứng đầu nước Tòa Thánh.

Tân Thanh chuyển ngữ

Nguồn: <http://www.chuacuuthe.com/>

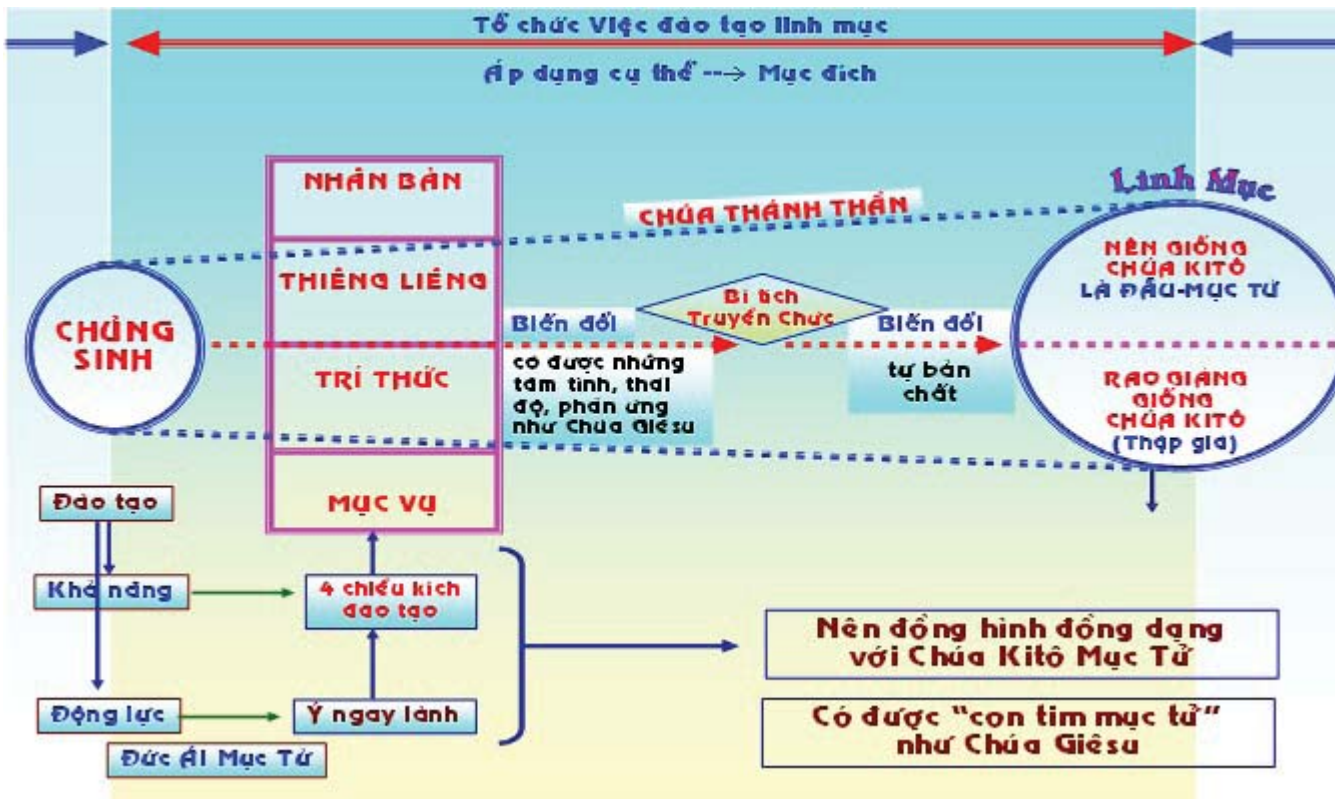
Canh tân việc đào tạo linh mục cho thế kỷ 21

Không giả hình cũng không cứng nhắc, biết cảm nhận về đẹp. Đó là chân dung người linh mục trong tương lai được phác họa trong một văn kiện của Bộ Giáo sĩ. Đồng thời văn kiện này còn đề ra các tiêu chí cho lộ trình đào tạo linh mục và đồng hành hướng đến chức linh mục thừa tác. Văn kiện nêu lên những phẩm chất cần được vun đắp và lưu ý linh mục không phải con người “làm phận vụ” nhưng “lắng nghe”, không phải “kế toán viên” mà là “người Samaria nhân hậu”.

“Ôn gọi linh mục - Ratio fundamentalis institutionis sacerdotalis” * (tạm dịch: Nguyên tắc căn bản về đào tạo linh mục), là tên một “sắc lệnh” của Bộ Giáo sĩ, vừa được đăng trên báo L'Osservatore Romano, ấn bản tiếng Ý, ngày 8

tháng mười hai 2016, ngày lễ Đức Mẹ vô nhiễm nguyên tội. Văn kiện mang chữ ký của Đức hồng y Beniamino Stella, Bộ trưởng Bộ Giáo sĩ; Đức Tổng giám mục Joël Mercier, thư ký; Đức Tổng giám mục Jorge Carlos Patron Wong, thư ký đặc trách chủng viện; và Đức ông Antonio Neri, phó





thư ký. Đức Thánh Cha Phanxicô đã phê chuẩn và truyền công bố sắc lệnh này.

Sắc lệnh này cập nhật Huấn thị 1985 trình bày những yêu cầu của việc huấn luyện chủng sinh hướng đến chức linh mục thừa tác. Có thể nói sắc lệnh này nhằm bảo đảm những điều kiện lãnh nhận “hồng ân” thiên triệu của Chúa. Cũng nên nhắc lại, đề tài Thượng Hội đồng Giám mục 2018 sẽ dành cho giới trẻ và cũng sẽ đề cập đến mục vụ ơn gọi, về việc phân định “ơn gọi”.

Sắc lệnh gồm 8 chương: Những tiêu chuẩn chung, Ơn gọi linh mục, Nền tảng của việc huấn luyện (căn tính linh mục, đồng hình đồng dạng với Đức Kitô, đồng hành cá nhân và cộng đoàn...), Huấn luyện ban đầu và thường huấn, Những chiều kích của việc huấn luyện (nhân bản, thiêng liêng, tri thức, mục vụ), các vị tham gia đào tạo, tổ chức học tập, tiêu chí và chuẩn mực (tuyển sinh, trả về, bỏ về, sức khỏe thể chất và tâm lý, người có khuynh hướng đồng tính, bảo vệ trẻ vị thành niên, đồng hành với các nạn nhân...).

Đức hồng y Stella nhấn mạnh, đây là lúc cần “tái khởi động, canh tân, chú trọng” việc huấn luyện linh mục, dưới sự thúc đẩy của Đức Thánh Cha Phanxicô mà “tính chất linh đạo và tiên tri là đặc trưng các huấn từ của ngài”.

Văn kiện nhấn mạnh rằng Đức Thánh Cha “vẫn thường” nói với các linh mục, “nhắc các ngài nhớ linh mục không phải là một viên chức, mà là một mục tử (số 84) được xúc dầu để phục vụ Dân Chúa, là người có trái tim nhân hậu và thương xót của Đức Kitô dành cho đám đông dân chúng đang mệt mỏi và chán nản”.

Ngài nhận định việc thi hành chức linh mục thừa tác gặp những cám dỗ cụ thể như: sống “bạc nhược”, “nguy cơ thực thi phận sự linh thánh như một viên chức”, “sự thách đố của nền văn hóa đương thời”, “sự cám dỗ của quyền bính và giàu có”, “sự thách đố của đời sống độc thân”, “việc cống hiến hết mình cho sứ vụ” có thể sút giảm theo thời gian (số 84).

Còn số 88 thì nhấn mạnh chiều kích “huynh đệ” của đời sống linh mục.

Về các phẩm chất cần vun đắp, thì có: “khiêm nhường, can đảm, óc thực tiễn, lòng quảng đại, trí phán đoán ngay thẳng và biết phân định, khoan dung và cởi mở, yêu sự thật và sự trung thực” (số 93).

Văn kiện đặc biệt nhấn mạnh về khả năng biết “lắng nghe”: “Để có khả năng phân định khi làm mục vụ, cần phải đặt vào trung tâm đời sống của mình thái độ biết lắng nghe mang tính Tin Mừng,

việc lắng nghe giúp người mục tử tránh được cảm dỗ sống xa rời thực tế, hành động “đơn thương độc mã”, chính thái độ lạnh lùng và khô khan này sẽ biến linh mục thành “kế toán viên tinh thần” chứ không phải một ‘người Samaria nhân hậu’” (số 120).

Cũng chính thái độ lắng nghe này sẽ bảo vệ linh mục không trở thành con người “làm phận vụ”; đây là đoạn thực sự rất “Thánh mẫu học”: “Người mục tử sẽ học cách thoát khỏi những định kiến, và không coi sứ vụ chỉ gồm một loạt các việc phải làm, hoặc những chuẩn mực phải áp dụng, nhưng sẽ biến cuộc đời mình thành một “địa điểm” đón nhận và lắng nghe Chúa và anh em mình” (số 120).

Chương nói về “đào tạo nhân bản” tiếp tục lưu ý về việc đồng hành với người sẽ làm linh mục, gồm có quan tâm đến sức khỏe, việc dinh dưỡng, các hoạt động thể chất và nghỉ ngơi.

Văn kiện còn khẳng định những chuẩn mực được đưa ra vào năm 2005: một ứng viên có khuynh hướng đồng tính (các số từ 199-201) “không phải chỉ những khuynh hướng “nhất thời” mà thôi” không thể được truyền chức phó tế; chỉ có “ý muốn” làm linh mục thôi thì không đủ, đương sự không có “quyền” được nhận chức thánh, việc xem xét truyền chức thuộc về Giáo hội vốn đồng hành với các ứng viên chịu chức thánh.

Về việc bảo vệ trẻ nhỏ và những người lớn không thể bảo vệ mình, văn kiện có một chương phản ánh những yêu cầu được các Đức giáo hoàng Bênêđictô XVI và Phanxicô đề ra, nói những vị đồng hành phải bảo đảm ứng viên không dính líu vào “các vụ phạm tội hoặc những tình huống có vấn đề thuộc lĩnh vực này” (số 202). Đàng khác, ai “đã từng trải qua kinh nghiệm đau đớn trong việc này” phải nhận được sự đồng hành cần thiết.

Phải đưa việc bảo vệ trẻ em và những người lớn không thể bảo vệ mình vào các môn học đào tạo linh mục tương lai.

Trong phần kết luận, văn kiện nhắc lại Công đồng Vatican II (Sắc lệnh *Presbyterorum Ordinis* 18) lưu ý các linh mục phải học nơi Mẹ Maria “mẫu gương hoàn hảo” cho cuộc sống linh mục của mình. (Theo Zenit)

* Toàn văn Sắc lệnh “Ôn gọi linh mục - Ratio fundamentalis institutionis sacerdotalis”:

- Bản tiếng Pháp (pdf): [Le don de la vocation presbytérale](#)
- Bản tiếng Anh (pdf): [The Gift of the Priestly Vocation](#)
- Bản tiếng Ý (pdf): [Il Dono della vocazione presbiterale](#)

Thành Thi chuyển ngữ



Chúng Nhân Giữa Đời

Daniel Maria Piras, từ thanh niên nghiện ngập trở thành tu sĩ Phanxicô

Daniel Maria Piras là một thầy dòng Phanxicô trẻ thuộc tỉnh dòng Umbria, nước Ý. Ông gọi tu trì của thầy Daniel là câu chuyện được đánh dấu bởi đau khổ, đức tin và quyền năng của Thiên Chúa. Nó là câu chuyện của Tin Mừng: Chúa Kitô, niềm hy vọng của chúng ta, đã sống lại. Người yêu tôi và trao ban chính Người cho tôi. Thầy Marie kể lại cuộc đời mình:

“Ngày từ khi tôi còn là một đứa bé, vì những khó khăn về tài chính, gia đình tôi đã có những khó khăn trong các mối liên hệ giữa các thành viên trong gia đình, đặc biệt là giữa cha mẹ của tôi. Khi học xong trung học đệ nhất cấp, tôi bắt đầu làm việc cùng với cha ở công ty xây dựng của ông. Đồng thời, để chạy trốn khỏi những vấn đề phức tạp của gia đình mình, tôi bắt đầu làm bạn với những người xấu: để theo kịp họ, tôi bắt đầu uống rượu, dùng ma túy. Tôi cũng dùng ma túy để quên đi nỗi đau trong trái tim mình.

Năm lên 16, tôi đã bị nghiện ngập. 7 năm trời, tôi không thể thoát ra được sự đeo đẳng của ma túy. Biết mình đang phạm một lỗi lầm, nhưng tôi đã rơi vào cái vòng tội lỗi và không thể thoát ra. Tôi quá thiếu ý chí và ngay cả nếu muốn thoát ra khỏi nó, tôi nhận ra là đã quá trễ và thiếu kiên quyết. Tôi đã nói chuyện với các nhà tâm lý và cố dùng thuốc để cai nghiện, nhưng kết quả không được bao nhiêu.

Lúc đầu tôi cố dấu những khó khăn của mình, nhưng rồi tình trạng tồi tệ

hơn và cha mẹ tôi cũng biết được những gì đang xảy ra với tôi. Mẹ của tôi đã khuyến khích tôi. Bà ở bên cạnh và vẫn yêu thương tôi như lúc trước. Trước đây mẹ của tôi cũng đã rời bỏ nhà thờ, nhưng trong những năm gần đây, vì mối quan hệ đau khổ với cha tôi, bà đã quay lại nhà thờ và đón nhận thánh giá của bà... Sau khi bị mất việc, cha tôi rơi vào tình cảnh rất khó khăn. Mẹ tôi tìm được sự an ủi và được một nhóm bạn cầu nguyện kinh Mân côi chia sẻ nỗi đau. Vì vậy Đức Maria đã dẫn bà trở lại với con trai của bà: bà tìm được trong cầu nguyện, trong Lời Chúa và trong các bí tích sức mạnh chịu đựng nỗi đau. Bà đã quyết định ở bên cạnh chồng và yêu thương ông dù cho mọi chuyện đã xảy ra. Bà đã ôm lấy thánh giá mà Chúa muốn bà vác. Điều này đã cho phép Chúa mang ơn cứu độ của Người đến cho gia đình chúng tôi và làm cho mọi sự trở nên mới mẻ.

Tình yêu của mẹ tôi đã thay đổi cha tôi và cuộc sống của bà cũng hướng người em gái của tôi vào hành trình đức tin, đó là nữ tu Chiara the Redeemed. Sau khi cảm nghiệm được tình



yêu của Chúa Kitô, một ngày kia khi đến thăm đan viện của các nữ tu Clara, em gái tôi đã nghe tiếng Chúa Giêsu mời gọi đi theo Người trong ơn gọi đặc biệt này. Tháng 10 năm 2005, Chiara đã gia nhập đan viện. Vào lúc đó, tôi đang trải qua kinh nghiệm về sự chết, nhưng chứng từ của mẹ và em gái tôi đã dẫn tôi trở về với chính mình và cầu xin cứu giúp. Tôi bắt đầu gọi tên Chúa Giêsu!



Một điều không thể tưởng tượng đã xảy ra... Từ 25-26 tháng 11 năm 2006 có một Hội nghị về Canh tân trong Thánh Linh được tổ chức tại Sardinia. Mẹ tôi rủ tôi cùng đi và tôi đã đi với bà. Tôi hy vọng Chúa sẽ giúp tôi thoát khỏi tình cảnh của mình, nhưng tôi rất yếu đuối. Câu 14 của Thánh vịnh 107: “Người đưa họ ra khỏi cảnh tối tăm mù mịt và đập tan xiềng xích gông cùm” được suy tư trong Hội nghị. Tôi bị đánh động bởi bài giáo lý do một Linh mục dòng Phanxicô giảng. Cứ giống như là tôi đã kể cho cha nghe cuộc đời tôi... cha đang kể lại những kinh nghiệm của tôi... Cha giải thích, cách thức mà sự dữ đã dùng những quyến rũ của thế gian để làm cho người ta tưởng chúng là hạnh phúc thật, để rồi tìm cách tiêu diệt thân xác của chúng ta - đền thờ của Chúa Thánh Thần, nơi cư ngụ của Thiên Chúa, nơi chúng ta có thể cảm nghiệm được Thiên Chúa.

Trong giờ cầu nguyện chúng tôi xin Chúa Giêsu giải thoát con người khỏi sự dữ. Ngay bên cạnh tôi có một phụ nữ khoảng 50 tuổi, bà bắt đầu kêu la như một đứa trẻ mới sinh, rồi bà bắt đầu nói với một giọng rất ghê mà không thể hiểu được. Dường như Chúa đang nói với tôi: “Ta bảo con rằng sự dữ là một sự thật trong cuộc sống ... bây giờ con thấy nó hiện diện chưa?” Tôi đã quyết định đi gặp linh mục điều hành cuộc họp và khiêm tốn, vì tôi luôn kiêu ngạo cho là mình

có thể tự giải quyết mọi việc. Tôi xin cha cầu nguyện và kể với cha: “Con là một người nghiện ngập và đã rơi xuống tận đáy vực, con không biết làm sao để thoát ra. Xin cầu cùng Chúa Giêsu cho con.” Cha đã mời tôi cầu xin Chúa Giêsu, rồi chúc lành cho tôi và tôi trở về chỗ của mình.

Sau đó một linh mục rước kiệu Minh Thánh. Chúa Giêsu đã đi ngang qua tôi ... tôi cảm thấy trong tôi một ước muốn đi đến chạm vào Người. Tôi đã đứng lên và chạm vào Người và trở lại chỗ của mình. Sau đó vị linh mục cầu xin Chúa Thánh Thần và yêu cầu đọc Lời chúa, đó là câu từ sách ngôn sứ Daniel: “Bởi Người là vị Thần hằng sống và tồn tại muôn đời; vương quốc của Người sẽ chẳng hề suy vong, quyền thống trị của Người vô cùng vô tận. Người giải thoát, gìn giữ, Người làm dấu lạ và điềm thiêng, trên trời cùng dưới đất. Người đã cứu Daniel khỏi móng vuốt sư tử.” Tôi nghe những lời này đang nói với tôi, tôi đã khóc và bắt đầu cảm thấy có điều mới mẻ trong linh hồn tôi. Bây giờ nhìn lại, tôi thấy đây là hoạt động của Chúa Thánh Thần được thực hiện bởi Lời sự sống. Chúng kiến những điều xảy ra, mẹ tôi đến nói với tôi: “Mẹ nghĩ Chúa đã nói với con và chữa lành cho con, bởi vì những điều Lời Chúa nói, được thực hiện.” Bà bảo tôi không dùng thuốc cai nghiện vào ngày hôm sau và tôi nghe lời bà. Những ngày sau đó tôi nhận ra là tôi không có những triệu chứng của người cai nghiện nữa, tôi đã hoàn toàn được chữa lành...

Sau khi được chữa lành, một tu sĩ mà tôi đã

gặp trong ngày em gái tôi nhận tu phục đã liên lạc với tôi. Sau khi tôi kể với thầy Chúa đã can thiệp vào đời tôi như thế nào, thầy ấy mời tôi đến Assisi, đầu tiên là vào dịp đầu năm mới cùng với rất nhiều bạn trẻ khắp nước Ý, rồi sau đó tham gia vào một khóa học ơn gọi. Chính tại khóa học này tôi đã nghe đoạn Tin mừng nói về người đàn bà bị băng huyết. Tôi cũng bị thu hút bởi cách sống, lòng nhân từ, niềm vui và sự hiểu biết được chiếu tỏa nơi các tu sĩ ... như Đức Phanxicô nói qua lời của Đức Biển đức XVI: “Đời sống tu trì nên thúc đẩy sự phát triển của Giáo hội bằng sự thu hút lôi cuốn.” Về đẹp này, và niềm ao ước mãnh liệt đã hướng dẫn tôi nhận ra, với sự giúp đỡ của vị linh hướng, Thiên Chúa đang gọi tôi đi theo Người theo cách sống của Thánh Phanxicô Assisi và các con cái thánh nhân. Trong vòng hai năm sau đó, sau những kinh nghiệm khác

mà tôi trải qua, niềm ao ước trao phó đời mình trong tay Chúa đã lớn lên và tôi gia nhập tu viện năm 2008.

Thầy Daniel muốn nhấn những người gặp khó khăn thử thách trong cuộc sống: những đau khổ trong gia đình chúng ta có giá trị giáo dục: được đón nhận trong đức tin, nó chuẩn bị con tim chúng ta tiếp nhận Mầu nhiệm. Chúng ta cần gần các người trẻ để giúp họ cảm thấy được tôn trọng và yêu thương, và chúng ta cần giải thích cho họ sự trống rỗng trong trái tim họ, ao ước hạnh phúc và viên mãn của họ, chỉ có thể được làm đầy bằng mối liên hệ với Chúa Giêsu. Chỉ có Người nói với họ: “Ta đã đến để họ được sống và sống dồi dào. Ta đến niềm vui của họ được trọn vẹn.” (Aleteia 14/11/2015)

Hồng Thủy

“Mary’s Meals” - tổ chức cung cấp bữa ăn cho trẻ em nghèo

Mỗi ngày 1 triệu 200 ngàn trẻ em nghèo tại 12 quốc gia ở 4 châu lục được nhận một phần ăn. Đó là hoạt động của “Mary’s Meals”, “bữa cơm của Maria”, một tổ chức phi lợi nhuận phục vụ thiện ích xã hội, phi chính trị và phi tôn giáo, được thành lập vào năm 2002 bởi ông Magnus MacFarlane-Barrow, người Scotland. Tên gọi “bữa cơm của Maria” được lấy cảm hứng từ chính Mẹ Maria, là người đã chăm sóc, nuôi dưỡng, dạy dỗ con trẻ Giêsu theo một cách thức hết sức bình thường đơn giản, giúp cho con trẻ Giêsu lớn lên và



phát triển. Do đó, tên gọi “bữa cơm của Maria” nhắc nhớ đến Mẹ Maria đã chu toàn việc nuôi dạy Chúa Giêsu ngay cả trong điều kiện thiếu thốn vật chất và nghèo khổ. Khi mới thành lập, mỗi ngày tổ chức phân phát thức ăn cho 200 trẻ em của một trường học ở Malawi. Hiện nay, hàng ngày tổ chức phân phát thức ăn cho hơn một triệu 187 trẻ em trong các ngày đến trường.



Tổ chức “bữa cơm của Maria” ra đời từ một hoàn cảnh hết sức bình thường nhưng thật cảm động. Trong một lần thăm viếng một gia đình vô cùng nghèo khổ, người mẹ đang hấp hối vì bị nhiễm virus Hiv, ông Magnus, người sáng lập tổ chức đã hỏi đứa bé trai lớn nhất, mới lên 6 tuổi, ước mơ của cháu là gì, khát vọng tương lai của em là gì. Một cách đơn sơ thành thật, đứa bé nói, con ao ước có đủ thức ăn để có thể đến trường học. Đó là ý tưởng sâu sắc đã thúc đẩy ông Magnus thành lập một hiệp hội cung cấp thức ăn để các trẻ em có thể được đến trường học. Và tổ chức “Mary’s Meals”, “bữa cơm của Maria”, đã ra đời như thế, từ suy tư, ao ước của một bé trai nghèo khổ chứ không phải từ những cuộc hội họp đình đám hay các nhà tư tưởng vĩ đại.

Tổ chức “bữa cơm của Maria” cộng tác với các hiệp hội khác nhau như quỹ đáng bảo trợ thánh Giuse, cộng đoàn thánh Egidio và hội Chũ thập đỏ. Để có thể phân phát phần ăn cho hơn một triệu trẻ em mỗi ngày, tổ chức cần đến sự giúp đỡ của hơn 100 ngàn thiện nguyện viên. Rất nhiều thiện nguyện viên đến từ các giáo xứ ở Italia cũng như các nước khác trên thế giới.

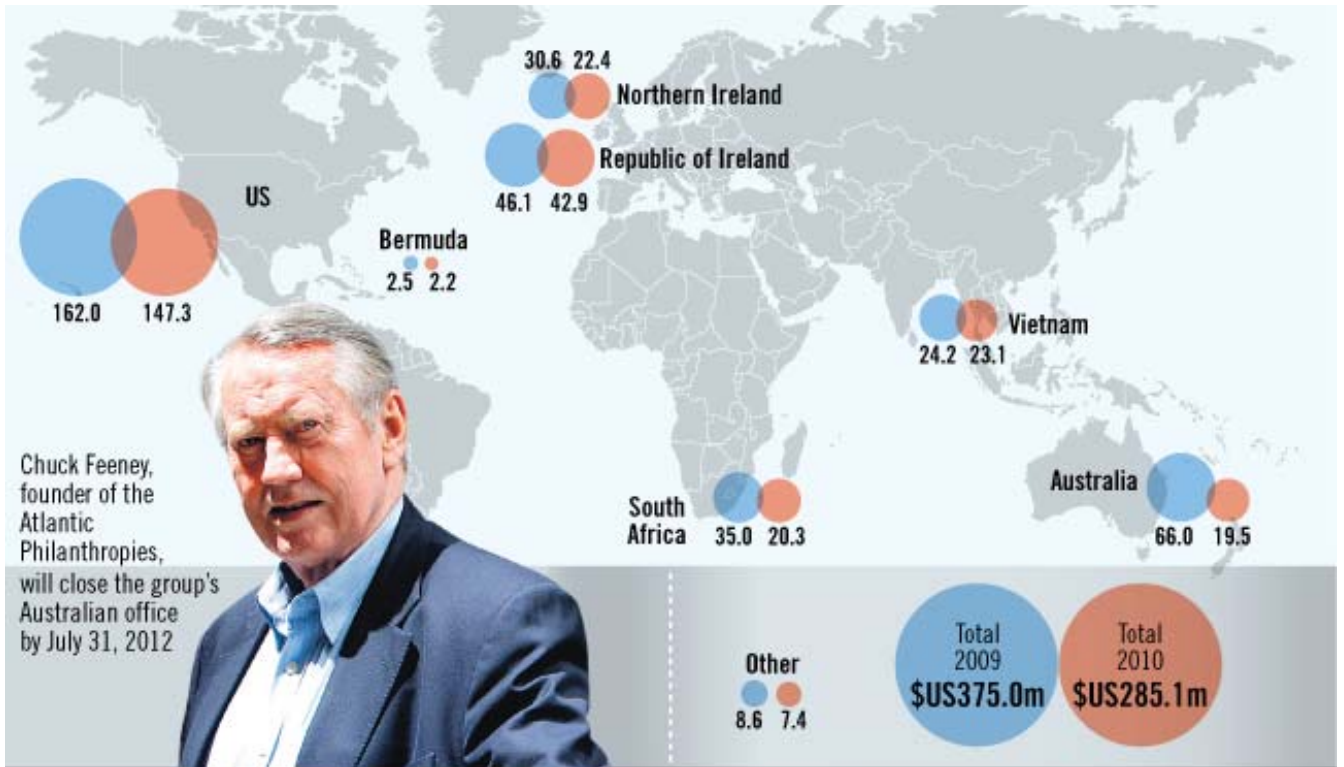
Người phụ trách chương trình “bữa cơm của Mary” ở Italia đã kể lại một vài câu chuyện xúc động mà ông đã chứng kiến. Khi đang ở Malawi, ông đến thăm một số trường học, tại ngay cả những nơi rất khó đi đến. Ông nhìn thấy các em bé chết dọc đường phố. Mỗi em bé đi học từ làng của mình đến trường, mang theo một cái chén nhỏ và nhận phần ăn được các tình nguyện viên phân phát. Điều này làm cho ông thật sự xúc động và cảm thất xót thương. Cũng tại Malawi khi trao phần ăn vào các chén của các em, ông

không thể đổ đầy thức ăn đến miệng chén. Sau một lát, ông thấy một bé trai chạy biến mất ở cuối hàng. Một lúc sau, ông cảm thấy có người chạm khẽ vào vai ông, ông nhận ra đó là đứa bé lúc này. Rồi đứa bé đó nói với ông: “Xin cho con đầy chén. Mỗi ngày con chỉ được ăn có một lần.” Ngay chính lúc đó, ông đã hiểu “bữa cơm của Mary” quan trọng biết dường nào đối với những đứa trẻ này, những đứa trẻ mà ngày nay đang sống trong khủng hoảng ở Malawi, chúng chỉ được ăn mỗi ngày một lần.

Hiện nay, tổ chức “bữa cơm của Mary” còn có chương trình đến gần với dân chúng, kêu gọi sự cộng tác của họ. Bên cạnh việc phát thức ăn hàng ngày cho các trẻ em trong các ngày đến trường, trong suốt năm học, tổ chức còn cung cấp ba lô đi học cho các em; tổ chức cung cấp những tài liệu có thể cần thiết cho việc học hành. Công việc này giúp cho các em có cơ hội học hành và có thể chiến thắng sự đói khổ. Rất nhiều trường học, các nhóm, các hiệp hội tại Italia, thu góp các ba lô theo danh sách được lập trước, tổ chức sẽ nhận các ba lô thu góp từ khắp nơi trong nước Italia và gửi đến cho trẻ em các nước nghèo. Khi nhận được ba lô với các vật dụng nhỏ bên trong, các em cảm thấy vinh dự hạnh phúc vì mình vừa có cơ hội được nhận phần ăn ở trường vừa có dụng cụ học tập để có thể theo học. Các dụng cụ có thể là một quyển sổ, một cây viết, một đôi dép để có thể đi bộ và một cuốn sổ ghi nhớ để ghi chép các điều cần làm. Khi nhìn thấy các ba lô được chuyển xuống từ các xe tải, các em vui mừng vô cùng. (RV 27/11/2016)

Hồng Thủy

Tấm gương sáng để ngưỡng mộ ! ông Chuck Feeney



Sự cao thượng tâm hồn nằm trong tấm lòng mà không phải ở quần áo bên ngoài. Xem ra Ông này còn là bậc thầy của Bill Gates nữa.

Đáng kính phục ...

Đây là một ông lão mới thoát nhìn trông nghèo khó và keo kiệt....

Ông đã 76 tuổi, ở cùng vợ trong một căn hộ cho thuê ở thành phố San Francisco nước Mỹ. Ông chưa từng mặc qua quần áo hàng hiệu, kính mắt rất cũ kỹ, đồng hồ đeo tay cũng không hợp thời. Ông không thích món ăn ngon, thích nhất là sữa hâm nóng và bánh sandwich cà chua giá rẻ. Ông cũng không có xe hiệu riêng, ra ngoài thường đều đi bằng xe buýt, túi xách mà ông từng dùng để đi làm là túi vải.

Mặt khác, nếu bạn cùng ông đến một quán rượu nhỏ uống bia, ông nhất định sẽ cẩn thận kiểm tra đối chiếu hóa đơn; nếu bạn ở lại nhà ông ấy, trước khi ngủ ông ấy nhất định sẽ nhắc

bạn tắt đèn.

Một ông già “nghèo khó” như vậy, bạn có biết trước 76 tuổi ông đã làm những việc gì chẳng?

Ông đã từng cống hiến cho đại học Cornell 588 triệu đô la Mỹ, cho đại học California 125 triệu đô la Mỹ, cho đại học Stanford 60 triệu đô la Mỹ. Ông từng bỏ vốn 1 tỷ đô la cải tạo và xây mới 7 trường đại học ở New Ireland và hai trường đại học ở Northern Ireland. Ông từng thành lập quỹ từ thiện để phẫu thuật sút môi hở hàm ếch cho trẻ em ở các nước đang phát triển... Cho đến nay, ông đã quyên 4 tỷ đô la, còn 4 tỷ nữa đang chuẩn bị quyên góp.

Ông là người sáng lập tập đoàn được miễn thuế toàn cầu DFS. Keo kiệt với chính mình, hào phóng với mọi người, thích kiếm tiền lại không thích được tiền - ông là Chuck Feeney.

Trước mắt, Chuck Feeney còn ba nguyện vọng: Một là trước năm 2016 quyên hết 4 tỷ đô la còn lại. Hiện tại, từ số tiền kia mỗi năm đều

có hơn 400 triệu đô la chảy về các nơi cần trên thế giới.

Ông đã dựng nên một tấm gương cho những người giàu có: “Trong khi hưởng thụ cuộc sống đồng thời quyên góp cho mọi người”. Bill Gates và Warren Buffett đều chịu ảnh hưởng nhiều từ ông mà đã thay đổi hành động của mình.

Sau khi việc thiện của Chuck Feeney bị tiết lộ ra, rất nhiều phóng viên muốn tiếp xúc với ông. Trong tâm ai cũng đều có một nghi vấn: Làm sao Chuck Feeney có thể đứng vững trước gia tài hàng tỷ đô la kia chứ?

Đối với nghi vấn của mọi người, Chuck Feeney mỉm cười kể cho mọi người một câu chuyện:

“Một con hồ ly thấy bồ đào trong vườn kết trái đầy, muốn vào trong ăn một châu no bụng, nhưng giò nó mập quá, không chui vào được. Thế là ba ngày ba đêm nó không ăn không uống để thân thể gầy xuống, cuối cùng cũng chui vào được! Ăn no nê, cảm thấy thỏa mãn, nhưng khi nó muốn rời đi, lại không chui ra được. Bất đắc dĩ đành phải giở trò cũ, lại ba ngày ba đêm không ăn uống. Kết quả, lúc nó đi ra, bụng vẫn giống như lúc đi vào.”

Kể xong câu chuyện, Chuck Feeney nói:

“Mỗi người đều là trần trụi sinh ra, cuối cùng

cũng đơn độc ra đi, không ai có thể mang theo tài phú và danh tiếng mà bản thân đã đau khổ tìm kiếm cả đời.”

Truyền thông hỏi Chuck Feeney, vì sao ông lại quyên góp hết gia tài của mình?

Câu trả lời của ông đơn giản và ngoài dự đoán của mọi người .

Ông nói: “Bởi vì tấm vải che tử thi không có túi đựng.”

Thế mà vẫn có kẻ còn ngu muội, vì “danh hảo“, vì “tham quyền cố vị“ mà bán rẻ lương tâm, ra tay ám hại kẻ khác, đang tâm làm những điều bất nhân, thất đức rồi đây cũng sẽ nhận hậu quả thâm trọng ở cuối đời

Nguồn Internet



Charles "Chuck" Feeney and Bill Gates
Photo: Chris Oechsli



Câu hỏi Tại Sao ?

Tại sao Đức Tin không có việc làm là đức tin chết?

Hỏi: Xin cha giải thích rõ thêm thế nào là có đức tin và phải sống đức tin ấy ra sao trong thực tế để mưu phần rỗi cho mình?

Trả lời:

Đức tin là quà tặng nhưng không (gratuitous gift) mà Thiên Chúa ban cho con người để giúp con người nhận biết và tôn thờ Thiên Chúa là Đấng Tạo Hóa toàn năng, là Cha đầy lòng yêu thương, tha thứ và cứu chuộc con người nhờ Chúa Cứu Thế Giê-su-Kitô

Nhưng có đức tin thì phải sống đức tin ấy cách xứng hợp, thì mới mong hưởng nhờ những ơn ích thiêng liêng của đức tin. Sống xứng hợp có nghĩa phải thể hiện hay chứng minh đức tin bằng hành động cụ thể trong đời sống của mỗi người tín hữu, căn cứ theo lời dạy sau đây của Thánh Giacôbê Tông Đồ: “đức tin không có việc làm là đức tin chết” (Gc2: 17).

Thật vậy, đức tin phải được chứng minh cụ thể bằng việc làm, chứ không thể nói suông ngoài môi miệng được. Ông Abraham, Tổ Phụ của dân Do Thái, đã nêu gương sáng chói về đức tin qua việc làm cụ thể của ông. Ông chỉ có một người con trai duy nhất là Ísaac. Vậy mà một ngày kia Thiên Chúa đã thử thách đức tin và lòng mến Chúa của ông bằng cách đòi ông hiến dâng con mình làm lễ toàn thiêu dâng lên Chúa. Chắc ông phải buồn lòng lắm, vì ông chỉ có một con trai duy nhất trong tuổi già. Nhưng đức tin và lòng mến Chúa của ông còn lớn hơn lòng thương yêu con một của mình. Nên ông đã quyết định hy sinh con mình cho Chúa để chứng minh lòng tin và yêu mến Chúa của ông.

Để thực hiện lòng vâng

phục Thiên Chúa, ông đã dẫn con mình lên núi, thiếp lập bàn thờ và trói con lại, đặt lên bàn thờ và gươm dao lên định chém cổ con mình, thì Thiên Thần Chúa đã kịp thời can thiệp, để cứu mạng sống của Isaac. Sau đó Thiên Chúa đã phán bảo ông qua miệng Sứ Thần như sau: “bởi vì người dám làm điều đó, đã không tiếc con của người, con một của người, nên Ta sẽ thi ân giáng phúc cho người, sẽ làm cho dòng dõi người nên đông, nên nhiều như sao trên bầu trời, như cát ngoài bãi biển ... mọi dân tộc trên mặt đất sẽ cầu chúc cho nhau được phúc như dòng dõi người, chính bởi vì người đã vâng lời Ta.” (St 22: 15-18).

Abraham đã đẹp lòng Chúa vì dám hy sinh con mình cho Chúa. Vì thế ông đã trở thành cha của những kẻ có niềm tin Chúa bằng hành động cụ thể. Các Thánh tử Đạo từ xưa đến nay cũng là những người dám hy sinh mạng sống mình để tuyên xưng đức tin vào Chúa Kitô, dù phải chịu muôn vàn khốn khó và cực hình bởi tay những kẻ bách hại đức tin Kitô Giáo.

Chúng ta không được phúc chết cho niềm tin như các anh hùng tử đạo, nhưng vẫn có thể sống đức tin bằng hành động tuân giữ các giới răn của Chúa căn cứ trên lời dạy của Thánh Gioan Tông Đồ như sau: “Nếu ai giữ các giới răn của Thiên





Chúa thì đó là dấu chỉ chúng ta đã nhận biết Thiên Chúa. Ai nói rằng mình biết Chúa mà không giữ các điều răn của Chúa đó là kẻ nói dối, và chân lý không có trong kẻ ấy.” (1Ga 2: 3-4).

Điều răn của Chúa là những điều gì?

Đó là không được gian tham, trộm cắp, căm thù, giết người, giết thai nhi, li dị, gian dâm, thay vợ đổi chồng, ham mê của cải vật chất, làm chứng gian, bóc lột người khác, dâm ô thác loạn, và đứng dưng trước sự nghèo đói, đau khổ của anh chị em đồng loại..

Cứ nhìn vào thực trạng sống của con người trên khắp thế gian tục hóa ngày nay thì đủ biết ai đang tuân giữ các Điều răn của Chúa và ai đang ngoảnh mặt làm ngơ và chà đạp lên những gì Thiên Chúa muốn con người phải làm để mặc sức sống theo ý muốn của riêng mình, chạy theo thế gian vô luân, vô đạo, và làm nô lệ cho ma quỷ khiến mất hy vọng được cứu rỗi, nhờ công nghiệp cứu chuộc cực trọng của Chúa Kitô “Đấng đã hy sinh mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.” (Mt 20:28)

Chúa Kitô đến trần gian như ánh sáng để đánh tan bóng đen của tội lỗi và mọi sự dữ, và soi sáng cho những ai đang ngồi trong đêm tối của tử thần để giúp họ thoát ra khỏi bóng đen của sự chết như Chúa đã nói với các môn đệ Người và dân Do Thái xưa kia:

“Ta là ánh Sáng đến thế gian
Để bất cứ ai tin vào Ta

Thì không ở lại trong bóng tối.” (Ga 12: 46)

Nhờ đức tin soi dẫn để đưa chúng ta ra khỏi bóng tối, trước hết có nghĩa là phải đoạn tuyệt với tội lỗi vì “tội lỗi gây nên sự chết, như thế sự chết đã lan tràn tới mọi người vì một người đã phạm tội” như Thánh Phaolô đã quả quyết. (Rm 5: 12). Bóng tối là nơi trú ẩn của mọi sự dữ, sự gian tà, dâm dăng ô uế; và ma quỷ, kẻ thù của chúng ta, đang

ẩn mình ở nơi đây để không ngừng lôi kéo con người ra khỏi tình thương của Chúa để làm nô lệ cho chúng khiến mất ơn nghĩa với Chúa và mất hy vọng được sống đời đời với Chúa trên Nước Trời mai sau.

Ánh sáng đức tin là chính Chúa Kitô soi đường cho người có niềm tin bước đi theo Chúa là “Con Đường, là sự Thật và là sự Sống” (Ga 14:6) Ánh Sáng đó hướng dẫn con người đi trong chân lý, trong đường ngay lành, lương thiện, để không làm những gì trái nghịch với đường lối của Thiên Chúa khiến mất hy vọng được cứu rỗi. Nói khác đi, phải quyết tâm sống theo đường lối của Chúa, xa tránh mọi sự dữ, sự tội để sống xứng đáng là người có niềm tin và thể hiện niềm tin ấy từ trong tâm hồn ra ngoài hành động cụ thể trước mặt bao người không có hay chưa có đức tin để: “họ thấy những việc tốt đẹp anh em làm mà tôn vinh Cha của anh em, Đấng ngự trên trời.” (Mt 5: 16).

Thật vậy, cứ nhìn vào thực trạng con người đang sống ở khắp nơi trên thế giới ngày nay cũng đủ cho ta thấy lần ranh của ánh sáng đức tin và bóng tối của sự dữ, sự chết đang bao phủ biết bao người sống trong đó.

Nếu ánh sáng đức tin đã soi dẫn cho những nhà truyền giáo quên thân mình để hy sinh đi mở mang Nước Chúa ở các nơi xa xôi và nguy hiểm bên Phi Châu, Nam Mỹ và Á Châu, thì ngược lại bóng đen của sự dữ đang che mắt và lèo lái biết bao người khiến họ mù lòa không còn nhìn

rõ ràng ranh giữa sự thiện và sự dữ, giữa sự sống và sự chết

Đó là những kẻ đang giết người vì tiền, vì cuồng tín (bọn cuồng tín Hồi Giáo ISIS đang gây thánh chiến Jihad để tiêu diệt các tôn giáo khác nhân danh Thượng Đế của chúng), hay vì muốn bám lấy địa vị cai trị độc ác của mình nên đã ra tay sát hại bao trăm ngàn người đòi hỏi công lý, dân chủ và tự do ở nhiều nơi trên thế giới.

Đó là những kẻ đang giết chết hàng triệu thai nhi mỗi ngày trên khắp thế giới, đặc biệt là ở Trung Hoa lục địa, nơi trẻ nữ đã bị sát hại từ bao thế kỷ trước kia vì quan niệm trọng nam khinh nữ và nay vì chính sách “một hay hai con cho mỗi gia đình” của nhà cầm quyền cộng sản.

Đó là những kẻ đang buôn bán phụ nữ và bắt cóc trẻ gái để bán cho bọn bất lương hành nghề mãi dâm và ấu dâm rất khốn nạn và tội lỗi ở khắp nơi trên thế giới tục hóa ngày nay. Sau cùng, đó là những kẻ gian manh, trộm cướp, mở sòng cờ bạc, nhà điểm, sản xuất phim ảnh khiêu dâm đồi trụy, trồng và bán các loại cần sa ma túy để làm giàu nhờ buôn bán các sản phẩm nguy hại cho thể xác và đồi trụy tinh thần con người, đặc biệt là giới trẻ ở khắp nơi.

Tất cả những loại người trên đây đã và đang sống trong bóng đêm của sự chết, sự hư mất đời đời nên cần được ánh sáng đức tin và Tin Mừng cứu độ của Chúa Kitô soi chiếu và giải thoát cho ra khỏi bóng đêm đáng ghê sợ đó..

Nhưng bằng cách nào?

Đây là câu hỏi đặt ra cho mỗi người tín hữu chúng ta, những người có diễm phúc đã được biết Chúa Kitô là chính Tin Mừng và là Ánh Sáng chiếu soi, nên có bổn phận và trách nhiệm đem ánh sáng ấy chiếu vào những nơi tối tăm, sinh lầy, nhơ uế của tục hóa, vô thần và vô luân đang bao phủ và mê hoặc biết bao triệu người ở khắp nơi trên thế giới ngày nay.

Đây chính là trách nhiệm “phúc âm hóa môi trường sống” của người tín hữu Chúa Kitô bằng đời sống chứng nhân của mình ở giữa những người chưa biết Chúa và đang bị bóng đêm của sự chết bao phủ.

Thi hành vai trò chứng nhân nói trên đòi hỏi mọi tín hữu trong Giáo Hội - từ hàng giáo phẩm, giáo sĩ, tu sĩ và giáo dân - trước hết phải thực sự sống Tin Mừng Cứu Độ của Chúa Kitô, để minh chứng đức tin thực sự của mình. Đặc biệt, hàng giáo sĩ- giám mục và linh mục- phải nêu gương khó nghèo của Phúc Âm để không đôn đáo chạy ra nước ngoài kiếm tiền cho những nhu cầu bất tận, trong đó có lòng tham mê tiền của của chính





mình. Đặc biệt, không được tự hạ mình để xưng “con hay em” khi tiếp xúc với giáo dân ở ngoại quốc để mong họ cho nhiều tiền như có người đã làm ở Mỹ và Úc.

Nếu sống phản chứng hay mâu thuẫn với niềm tin, thì sẽ không thuyết phục được ai tin những gì mình muốn rao giảng cho họ, vì không ai có thể cho người khác cái mà chính mình không có.

Cụ thể, nếu mình rao giảng tinh thần nghèo khó, và khinh chê hư danh trần thế của Phúc Âm, nhưng chính bản thân mình lại chạy theo thế quyền, ham mê tiền của, hơn là hăng say rao giảng và làm chứng cho Tin Mừng thì làm sao có thể thuyết phục được ai tin và sống điều mình giảng dạy nữa?

Nếu lời nói không đi đôi với việc làm thì không thể làm nhân chứng cho bất cứ điều gì được, vì “Ai tin vào Con Thiên Chúa, thì có lời chứng ấy nơi mình. Ai không tin Chúa, thì coi Chúa là kẻ nói dối, Vì kẻ ấy không tin vào lời Thiên Chúa để làm chứng tá về Con của Người.” (1 Ga: 5: 10).

Như thế, thật vô cùng cần thiết phải sống đức tin cách cụ thể để mời gọi người chưa có đức tin được nhận biết có Chúa Kitô đang sống và hoạt động nơi mình để từ đó đời sống và lời rao giảng của mình sẽ có sức thuyết phục người khác.

Cụ thể, nếu người Công Giáo, người Tin hữu Chúa Kitô mà cũng ăn gian nói dối, lường đảo, hận thù, thay chồng đổi vợ, bất công và thờ ơ với người nghèo khó, thì làm sao có thể thuyết phục được ai tin có Chúa là Đấng nhân từ, công chính,

yêu thương, nhịn nhục và tha thứ? Đó là lý do tại sao Thánh Gia-cô-bê Tông Đồ đã khuyên dạy như sau: “Thưa anh em, ai bảo rằng mình có đức tin mà không hành động thì nào có ích gì?... Thật thế, một thân xác không hơi thở là một xác chết. Cũng vậy, đức tin không có hành động là đức tin chết.” (Gc 2: 14, 26).

Hành động mà thánh Gia-cô-bê nói trên đây là chính đời sống nhân chứng của người có

niềm tin nơi Chúa trước mặt người khác để họ thấy chiếu sáng qua đời sống của mình những giá trị của Tin Mừng về công bằng, nhân ái, lương thiện, nhịn nhục và tha thứ đối nghịch với bất công, gian ác, bất lương, dâm ô, thù hận, vô nhân đạo, vô luân vô đạo của thế gian tục hóa, trống vắng niềm tin.

Trong bối cảnh ấy, nếu người có niềm tin vững mạnh và sống niềm tin của mình cách cụ thể trước mặt người đời, thì “anh em sẽ trở nên những con người vẹn toàn của Thiên Chúa, giữa một thế hệ gian tà sa đọa. Giữa thế hệ đó, anh em phải chiếu sáng như những vì sao trên vòm trời.” như Thánh Phaolô đã dạy cho các tín hữu Phi-líp-Phê xưa (Pl 2: 15)

Mặt khác, sống trong ánh sáng đức tin, người tín hữu không thể coi nhẹ việc cầu nguyện, lãnh nhận các bí tích tối cần như Thánh Thể và hòa giải, và tuân giữ những giới răn của Thiên Chúa như Đức Thánh Cha Phanxicô đã viết trong Tông Thư “Ánh Sáng Đức Tin, số 40-46”.

Cần cầu nguyện để nói lên niềm tin có Chúa và tin thác vào ơn Chúa để có đủ sức vươn lên trong mọi chiều kích của đức tin và lòng mến yêu Chúa. Cầu nguyện cũng đem ta đến gần Chúa là nguồn ban phát mọi ơn cần thiết giúp ta luôn sống trong tình yêu của Chúa và có đủ sức để chống lại mọi cám dỗ của ma quỷ tinh quái, xác thịt yêu đui và gương xấu, dịp tội đầy rẫy trong mọi môi trường sống ngày nay.

Mặt khác, tuân giữ các Giới Răn của Chúa

trong Bản Thập Điều (Decalogue) cũng mạnh mẽ nói lên niềm tin và mến yêu Chúa cách cụ thể, như lời Chúa Giêsu đã nói với các Tông Đồ xưa:

“Ai yêu mến Thầy thì sẽ giữ lời Thầy
Cha của Thầy sẽ yêu mến người ấy

Cha của Thầy và Thầy sẽ đến và ở lại với người ấy...” (Ga 14: 23)

Mười điều Răn của Chúa không phải là những đòi hỏi có tính tiêu cực mà là những chỉ dẫn cụ thể để giúp ta đáp trả tình yêu vô biên của Thiên Chúa, thể hiện qua Chúa Kitô, Đấng cũng vì yêu thương mà “hiến mạng sống mình làm giá chuộc cho muôn người.” (Mt 20: 8).

Nói khác đi, thực thi Mười Điều Răn của Chúa, được đúc kết trong hai điều răn quan trọng nhất mà Chúa Kitô đã nói với một kinh sư kia (Mc 12: 29-31) là cách biểu lộ cụ thể niềm tin và biết ơn của chúng ta đối với Chúa, là Đấng đã tạo dựng và cứu độ chúng ta, chỉ vì Người yêu thương chúng ta quá vô vị lợi, chứ tuyệt đối Người không được lợi lộc gì mà phải làm như vậy. Do đó, yêu mến Chúa và tuân thủ các giới răn của Người chỉ có lợi cho chúng ta mà thôi, đúng như lời ông Mô-sê đã nói với dân Do Thái xưa: “Anh em hãy lo thực hành như ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh em đã truyền cho anh em, không đi trệch bên phải, bên trái. Anh em hãy đi đúng con đường mà ĐỨC CHÚA, Thiên Chúa của anh em đã truyền cho anh em, để anh em được sống, được hạnh phúc và được sống lâu trên mặt đất mà anh em sẽ chiếm hữu.” (Đnl 5: 32-33).

Mặt đất mà dân Do Thái sẽ chiếm hữu, sau khi thoát khỏi ách nô lệ bên Ai Cập, là đất “Canaan đầy sữa và mật” còn đối với dân Tân Ước được tái sinh qua Phép Rửa, thì Đất Hứa là Nước Trời nơi Thiên Chúa đã dọn sẵn hạnh phúc mà “mắt chưa hề thấy, tai chưa hề nghe, lòng người chưa hề nghĩ tới., Đó là điều Thiên Chúa đã dọn sẵn cho những ai yêu mến Người.” bao lâu còn sống trên trần gian này, như Thánh Phaolô đã dạy các tín hữu Cô-rin-tô. (1Cor 2:9)

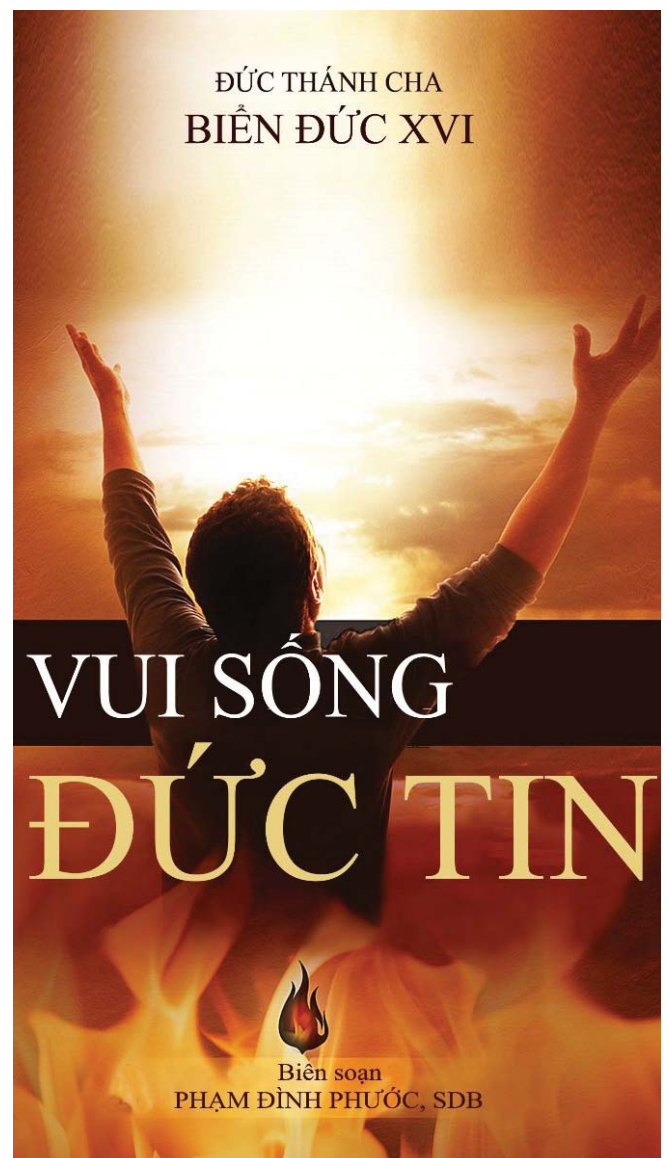
Tóm lại, nhờ ánh sáng đức tin chiếu soi, chúng ta được thấy Chúa và tin có Người, dù chưa từng trông thấy Người bằng con mắt xác thịt. Lại nữa,

nhờ ánh sáng đức tin, ta được nhìn rõ lần ranh giữa sự thiện và sự dữ, giữa sự gian tà, nhơ ố và sự trong sạch thánh thiện, để từ đó quyết tâm chọn lựa con đường dẫn đến gặp Chúa, là nguồn an vui, hạnh phúc bất diệt.

Tuy nhiên, chúng ta phải có thiện chí muốn cho ánh sáng đức tin soi dẫn và có can đảm để bước đi trong ánh sáng đó thì mới mong tới được cùng đích hay chính đối tượng của đức tin là Thiên Chúa, là Cha rất nhân từ đang ngự trên trời cao và muốn “đến cư ngụ trong những ai yêu mến và tuân giữ lời Chúa”, như Chúa Giêsu đã nói với các môn đệ trong diễn từ cáo biệt trước khi Người thọ nạn thập giá. (x Ga 14: 23)

Ước mong những lời giải thích trên thỏa mãn câu hỏi đặt ra.

Lm. Phanxicô Xaviê Ngô Tôn Huấn



Tại sao các thiếu nhi Công Giáo ở độ tuổi 10 lại bỏ đạo

- và các bậc phụ huynh có thể làm gì?



Tiến sĩ Mark Gray, một nhà nghiên cứu cao cấp tại Trung Tâm Nghiên Cứu Ứng Dụng Tông Đồ (viết tắt là CARA) tại Đại Học Georgetown cho hay tuổi trẻ Công Giáo hiện nay đang bỏ đạo ngay vào tuổi thiếu niên, độ tuổi 10 và lý do không phải vì sự buồn chán trong thánh lễ, nhưng vì những lý do sâu xa hơn. Đa số các em cho mình là vô thần hay không tin và muốn mọi việc phải mang tính khoa học, nghĩa là cần bằng chứng cụ thể.”

Gray nói với EWTN rằng “Đây là một cuộc khủng hoảng về đức tin. Những thế hệ trước đây, không hề có việc phải đối mặt với vấn đề đức tin như hiện nay ở thời đại chúng ta.”

Gray vừa mới cho xuất bản kết quả hai cuộc nghiên cứu của CARA , trong đó tiến hành nghiên cứu khoa học xã hội về Giáo Hội có đăng trong tờ Our Sunday Visitor (tạm dịch là Khách thăm Chúa Nhật). Một nghiên cứu được thực hiện với những con em gia đình Công Giáo nhưng đã không còn cho mình là Công Giáo nữa có độ tuổi từ 15 đến 25. Cuộc nghiên cứu thứ hai được thực hiện với những người tự cho là Công Giáo, có độ tuổi từ 18 trở lên.

Những người trẻ bỏ đạo nói rằng đức tin “không phù hợp với những gì họ học được ở trường học, cả ở cấp phổ thông và đại học”.

Đối với tuổi trẻ thì trong trận chiến nhận thức giữa Giáo Hội Công Giáo và Khoa học, Giáo Hội đang mất dần. Giáo Hội mất dần ở các thiếu niên. Những cuộc phỏng vấn các thanh thiếu niên và các người trưởng thành bỏ đạo cho thấy rằng đa số người ta bỏ đạo vào lứa tuổi 13.

Gray viết rằng “Gần hai phần ba những người được phỏng vấn, khoảng 63 phần trăm nói là họ bỏ đạo vào độ tuổi 10 và 17. Còn 23 phần trăm khác nói là họ bỏ đạo trước khi lên tuổi 10.” Cũng theo Gray thì trong số những người đã bỏ đạo, “chỉ có 13 phần trăm là có thể trở lại. Nếu không có những thay đổi lớn trong cuộc đời của họ thì dường như họ sẽ không trở lại.”

Lý do họ bỏ đạo là, một trong năm người trả lời, họ không còn tin vào Thiên Chúa hay tôn giáo nữa. Đây là bằng chứng về “sự mong muốn có những chứng cứ về những gì họ học về tôn giáo hay về Thiên Chúa”.

Đây là xu hướng trong nền văn hóa hiện nay, coi chủ nghĩa vô thần là “thông minh” và coi đức tin như là “chuyện hoang đường.”

Vì thế Giáo Hội cần đặt thành vấn đề trong nền văn hóa hiện nay và Giáo Hội cần lưu tâm nhiều hơn về lịch sử của mình cùng sự liên hệ với khoa học.

Tuổi trẻ Công Giáo chỉ đến nhà thờ một lần vào Chúa Nhật để nghe về đức tin trong khi cả tuần lại được học về đức tin như là một sự “ngờ ngạc nhiên”.

Nếu học sinh được dạy về thuyết tiến hóa hay thuyết Big Bang (truyền hình Mỹ tạm dịch Vụ Nổ Lớn) tại cùng một trường họ học về tôn giáo và được dạy bởi các thầy cô cũng có niềm tin tôn giáo thì “dĩ nhiên là không có sự xung khắc gì và các em hiểu được Giáo Hội và lịch sử Giáo Hội và sự liên hệ giữa đức tin và khoa học.”



vật chất là nguồn gốc của nó và đó là cách để hiểu Thiên Chúa cùng với khoa học. Chính đức tin Kitô giáo là nơi sinh ra khoa học. Không có sự đối chọi giữa đức tin và khoa học, cũng cần nên hiểu mỗi thứ theo lãnh vực riêng của nó.

Các bậc phụ huynh có thể làm gì để giúp con mình vững mạnh trong đức tin? Cha Schneide đưa ra nghiên cứu của Christian Smith, một giáo sư xã hội học, tại đại học Notre Dame, đã tổng hợp ba yếu tố giúp tới 80 phần trăm giới trẻ duy trì đức tin. Đó là:

Nếu trong giáo xứ, chúng ta có sinh hoạt hằng tuần như là học giáo lý, học Kinh Thánh, sinh hoạt thanh thiếu niên; nếu chúng ta có những người lớn, nhưng không phải là phụ huynh, nói với các em về đức tin; và nếu chúng ta có những “cảm nghiệm sâu xa về thần khí Chúa” thì con em của chúng ta đa phần sẽ giữ vững được đức tin.

Phụ huynh nên biết về niềm tin của con cái mình bởi vì có nhiều phụ huynh không hề biết là con mình đã bỏ đạo từ lâu rồi.

Giáo Hội mở rộng với khoa học, có sự hợp tác giữa các nhà khoa học không Công Giáo và Giáo Hoàng học viện khoa học, gồm cả nhà vật lý Stephen Hawking.

Không có sự xung khắc thực sự giữa đức tin và khoa học.

Ngay từ thời Thánh Augustino vào thế kỷ thứ năm, Giáo Hội đã đứng vững giữa vấn đề đức tin và lý luận.

Giáo Hội rộng tay ôm giữ các thanh thiếu niên Công Giáo và đang làm nhiều hơn để chấn chỉnh lại những huyền thoại về lịch sử Giáo Hội trong lãnh vực khoa học. Giáo Hội tiếp tục hỗ trợ khoa học vì hầu như phần lớn các sản phẩm ban đầu của khoa học từ hàng trăm năm trước đều được thực hiện bởi các trường đại học Công Giáo.”

**(Giuse Thắm Nguyễn, VCN 22.12.2016/
EWTN News/CAN)**



Các thế hệ trước đây thì cả hai môn đức tin và khoa học đều có trong giáo trình và nền giáo dục đó giúp chúng ta giải quyết những vấn nạn về đức tin này và hẳn nhiên khoa học và tôn giáo đi đôi với nhau.

Cha Matthew Schneider, LC, làm mục vụ cho giới trẻ nhấn mạnh rằng chúng ta phải cho giới trẻ hiểu được là đức tin và khoa học luôn hài hòa với nhau. Đức tin và khoa học liên quan với nhau qua triết học và thần học. Trong khi khoa học hướng về những “gì có thể quan sát và đo đếm được”, thì “thế giới cần một cái gì đó phi

Nạn đói toàn cầu có thể chấm dứt trước năm 2030

Tổ chức ‘Bread for the World’ tin rằng nạn đói trên thế giới có thể được xóa bỏ trước năm 2030, nhưng khẳng định rằng điều này sẽ chỉ xảy ra nếu Hoa Kỳ và các cường quốc khác trên thế giới chú trọng việc đào tạo những nguồn lực nhằm giải quyết những khó khăn của các “quốc gia bất ổn” trên toàn thế giới.

Một trong những thách thức lớn nhất đối với việc chấm dứt nạn đói trên toàn thế giới đó là “các quốc gia bất ổn” đang bị đe dọa bởi tình trạng bất ổn, các cuộc xung đột và việc biến đổi khí hậu, một báo cáo nhân đạo mới cho biết.

Tuy nhiên, bất chấp điều này, một trong những sáng kiến cho rằng nạn đói do hậu quả của tình trạng nghèo nàn gây ra có thể được xóa bỏ trong vòng 13 năm tới - và hiện tại đã có nhiều phong trào hướng tới mục tiêu này.

“Chúng ta sẽ không bao giờ có thể chấm dứt nạn đói nghèo đói trừ khi Hoa Kỳ và cộng đồng quốc tế tập trung sự quan tâm và mọi nguồn lực vào việc giải quyết những thách thức mà các quốc gia bất ổn đang phải đối diện”, Đức Cha David Beckmann - Chủ tịch ‘Bread for the World Institute’ tuyên bố hôm nay, thứ hai 28/11.

“Tình trạng đói nghèo tại các quốc gia này chỉ trở nên tồi tệ hơn do biến đổi khí hậu”.

‘Bread for the World Institute’ - một tổ chức phi lợi nhuận hoạt động trong việc giáo dục về việc chấm dứt nạn đói - đã công bố Báo cáo về nạn đói năm 2017 tại Câu lạc bộ Báo chí Quốc gia vào cuối tuần

trước. Báo cáo hàng năm này được mọi người biết đến đó là “bản phân tích hàng năm lớn nhất của Tổ chức này về tình trạng đói trên toàn thế giới”.

Chấm dứt nạn đói trên toàn thế giới trước năm 2030 là một trong những mục tiêu phát triển bền vững, một tập hợp các mục tiêu đã được xây dựng vào năm ngoái bởi các nhà lãnh đạo thế giới, tại hội nghị thượng đỉnh của Liên Hiệp Quốc. Chấm dứt nạn đói là một quyết định lớn lao được thừa nhận trong báo cáo hôm thứ hai 28/11, thế nhưng đã có những tiến bộ đã đạt được trong những năm gần đây trong cuộc chiến chống đói nghèo.

“Từ năm 1990 đến năm 2015, tỷ lệ hộ nghèo trên toàn cầu đã giảm hơn một nửa. Năm 1990, cứ 4 người thì có 1 người bị đói; hiện nay cứ 9 người thì mới có 1 người bị đói”, một nhóm các nhà lãnh đạo tôn giáo đã cho biết trong một tuyên bố trong phần đầu của báo cáo. “Chúng ta phải khiêm tốn trước cơ hội mà Thiên Chúa đã ban cho chúng ta để có thể đóng góp vào sự tiến bộ này”.

Những người ký tên trong bản báo cáo bao gồm Carolyn Woo - Giám đốc điều hành của tổ chức ‘Tổ chức Cứu trợ nhân đạo’ (Catholic Relief





Services), Nữ tu Donna Markham, O.P - Chủ tịch kiêm Giám đốc điều hành Tổ chức Bác ái Công Giáo (Catholic Charities) của Hoa Kỳ.

Tuy nhiên, các nhà lãnh đạo thừa nhận rằng “hành trình chấm dứt nạn đói nghèo hãy còn xa xăm và quả là không hề dễ dàng chút nào”.

Để thực hiện mục tiêu to lớn này, các quốc gia với những tình huống xấu nhất cần phải được giúp đỡ đầu tiên - báo cáo cho biết - đồng thời lưu ý rằng “nếu chúng ta cứ tiếp tục với đường lối hiện nay, người ta ước tính rằng vào năm 2030, hai phần ba những người bị đói sống tại các quốc gia bất ổn”.

Các “quốc gia bất ổn” là gì và tại sao nhu cầu của họ lại rất quan trọng? Đây là các quốc gia có tỷ lệ tồi tệ nhất về nạn đói với ba nguyên nhân phổ biến - “các cuộc xung đột dân sự, việc quản trị kém, cũng như việc dễ bị tổn thương do biến đổi khí hậu”, báo cáo cho biết.

Kể từ khi nạn nghèo đói lan rộng đã tạo thêm cơ hội cho các cuộc xung đột và khủng bố, các quốc gia này “có lẽ là những thách thức lớn nhất trên hành trình hướng đến năm 2030”, tuyên bố của các nhà lãnh đạo tôn giáo cho biết.

Các quốc gia này “chính là một vấn đề an ninh quốc gia đối với Hoa Kỳ”, ông Beckmann cho biết. “Nạn nghèo đói cùng cực cùng với dân số trẻ ngày càng gia tăng tại quốc gia này chính là những mảnh đất màu mỡ đối với chủ nghĩa khủng bố và nạn buôn người”.

Một số ví dụ tồi tệ nhất của các quốc gia

này đó là Syria và Nam Sudan, báo cáo giải thích.

Chẳng hạn như, “[sự tàn phá] trong vòng hai năm đầu của cuộc nội chiến Syria, đã làm nước này phải mất 35 năm mới có thể phát triển trở lại, trong đó có 3.000 trường học bị hư hỏng hoặc bị phá hủy, 2.000 trường học được biến thành nơi trú ẩn cho những người

dân bị buộc phải di dời, gần một phần ba các trung tâm y tế công cộng bị phá hủy, một nửa dân số phải sống trong cảnh nghèo đói, và một nửa lực lượng lao động phải lâm vào tình trạng thất nghiệp”.

Và “không phải tất cả các quốc gia bất ổn đều có thu nhập thấp” - báo cáo cho biết - đồng thời lưu ý rằng “Syria và Iraq là các quốc gia bất ổn nhưng vẫn có mức thu nhập trung bình” vì các cuộc xung đột kéo dài tại các quốc gia này. “Sẽ không thể có được sự viện trợ nhân đạo nếu như các nhóm người có vũ trang cứ tiếp tục sát hại lẫn nhau đồng thời gây ra khủng bố”.

Nguyên nhân của sự bất ổn, chẳng hạn như việc biến đổi khí hậu và các cuộc xung đột, có thể có mối liên hệ chặt chẽ với nhau.

“Chẳng hạn như, Somalia - một trong những quốc gia bị ảnh hưởng bởi các cuộc xung đột trên thế giới “ là một trong những quốc gia dễ bị tổn thương nhất bởi việc biến đổi khí hậu”, báo cáo nhấn mạnh.

“Theo một phân tích, 7 trong số 10 quốc gia dễ bị tổn thương nhất bởi việc biến đổi khí hậu cũng có nguy cơ rơi vào các cuộc xung đột. Những tiềm tàng của việc biến đổi khí hậu gây bất ổn cho các quốc gia tại một số khu vực bất ổn nhất trên thế giới chính là lý do tại sao quân đội Mỹ cho rằng việc thay đổi khí hậu chính là mối đe dọa đối với an ninh quốc gia”.

Đặt câu hỏi về những điều có thể được thực

hiện nhằm giải quyết những vấn đề tại các quốc gia này, dường như câu trả lời thiết thực lúc này là Hoa Kỳ phải tập trung không chỉ vào việc cung cấp một cách hiệu quả việc viện trợ, mà còn nâng cao vị thế người dân để họ có thể tự hỗ trợ mình thông qua việc đầu tư.

Báo cáo trích dẫn lời của Đức Thánh Cha Phanxicô, lưu ý rằng giải pháp này “đòi hỏi sự tham gia của những người đang phải sống trong cảnh nghèo đói và chịu đựng những cơn đói kém”. Đây là lời trích dẫn từ bài phát biểu của Đức Thánh Cha Phanxicô tại Hội nghị thượng



đỉnh về mục tiêu phát triển bền vững hồi tháng 9/2015.

Một số khuyến nghị chính sách khác bao gồm “cho phép một sự linh hoạt hơn” trong những khoản viện trợ nước ngoài, đầu tư vào nông nghiệp nông thôn và tạo công ăn việc làm để chống lại cảnh nghèo đói cũng như nạn thất nghiệp, đồng thời giúp đỡ các quốc gia khác “ứng phó với các thảm họa tự nhiên”.

“Những thách đố mà chúng ta thấy không phải là điều mới mẻ đối với những người có đức tin. Các cộng đồng dễ bị tổn thương chính là một phần trong những câu chuyện linh thiêng nổi bật trong Kinh Thánh”, tuyên bố của các nhà lãnh đạo tôn giáo cho biết. Đồng thời tuyên bố cũng ghi nhận những tường thuật Kinh Thánh về những thảm họa tự nhiên cũng như những cuộc xung đột.

“Lũ lụt (Sáng thế ký 7, 7), hạn hán (1 Vua 17, 7-9), nạn đói và sự tổn thương của phụ nữ (Rút, 1-5), bất ổn chính trị (1 Samuel 21, 10), cuộc đấu tranh dân tộc (Cv 18, 1- 2), các cuộc bách hại tôn giáo (Cv 8, 11, 12) đã ảnh hưởng đến dân chúng qua các thời đại”, các nhà lãnh đạo tôn giáo cho biết.

“Bằng việc tuân giữ đức tin và lòng can đảm, chúng ta có thể giải quyết những thách đố vốn được xem như một rào cản, nhằm chấm dứt nạn đói đối với tất cả mọi người bất kể niềm tin tôn giáo của họ là gì. Chúng tôi kêu gọi chính phủ Hoa Kỳ cũng như cộng đồng quốc tế hãy cùng

cộng tác với nhau trong việc đẩy mạnh đầu tư nhiều hơn tại các quốc gia bất ổn nhằm thúc đẩy hòa bình, tạo sự ổn định cũng như những cơ hội, đồng thời xây dựng khả năng phục hồi cho các quốc gia này”.

Minh Tuệ chuyển dịch

<http://www.chuacuuthe.com/>

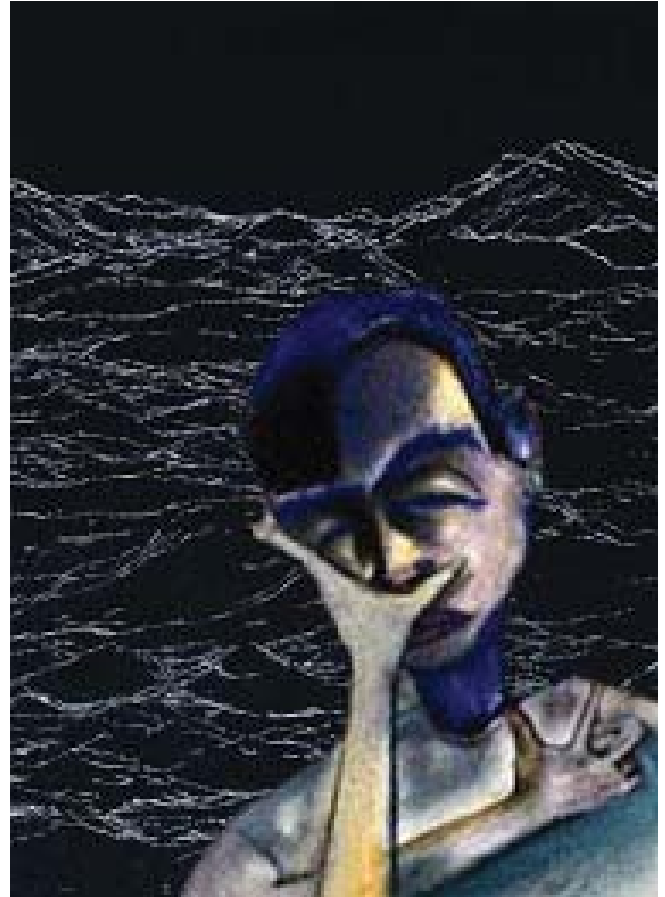
Cảm nhận cuối năm về tình trạng đất nước

Nhìn lại toàn bộ cục diện của đất nước, xã hội cùng những gì đã và đang xảy ra, người dân không thể nào tránh khỏi ưu tư, trăn trở trong cảnh sống đầy dẫy phập phồng lo sợ cho một tương lai không lấy gì gọi là hứa hẹn. Người có tiền bạc, tài sản thì tính toán tháo chạy rời bỏ “thiên đường” XHCN, kẻ khốn khó nghèo nàn thì nhắm mắt buông xuôi phó mặc cho số kiếp. Một xã hội mà hầu như tất cả đều là giả, từ con người giả tạo cho đến thức ăn, đồ dùng giả mạo chứa đầy chất độc hại gây mầm mống suy nhược, tàn phá cơ thể hoặc bệnh hoạn khó chữa trị. Một đất nước mà chỉ có sự giả tạo là sự thật.

Lại một cuốn lịch nữa qua đi, năm hết Tết đến mà tương lai nước nhà thì vẫn còn trong màn đêm âm u đen kịt. Đất nước ngày càng lún sâu vào thảm trạng dưới sự bất mãn cùng cực của muôn triệu người. Con đường mà ĐCSVN dẫn dắt 90 triệu mạng sống, chẳng những không lóe lên bất cứ tia sáng nào ở cuối đường hầm, mà còn là những chuỗi dài ngao ngán vô vọng.

Nhìn lại toàn bộ cục diện của đất nước, xã hội cùng những gì đã và đang xảy ra, người dân không thể nào tránh khỏi ưu tư, trăn trở trong cảnh sống đầy dẫy phập phồng lo sợ cho một tương lai không lấy gì gọi là hứa hẹn. Người có tiền bạc, tài sản thì tính toán tháo chạy rời bỏ “thiên đường” XHCN, kẻ khốn khó nghèo nàn thì nhắm mắt buông xuôi phó mặc cho số kiếp. Một xã hội mà hầu như tất cả đều là GIẢ, từ con người giả tạo cho đến thức ăn, đồ dùng giả mạo chứa đầy chất độc hại gây mầm mống suy nhược, tàn phá cơ thể hoặc bệnh hoạn khó chữa trị. Một đất nước mà chỉ có sự giả tạo là sự thật.

Hôm nay, nhìn vào thực thể của cả đất nước, hệ thống cầm quyền, sự vẹn toàn của lãnh thổ, lãnh hải, đạo đức, kinh tế, xã hội, môi sinh, nợ nần... tất cả đều nằm trong tình trạng bi đát toàn



diện. Nhìn vào đâu cũng thấy đầy dẫy tiêu cực, suy đồi, tụt hậu với tâm trạng chán nản tột cùng.

VTV1 Chống buôn lậu hàng giả - Tổng hợp năm 2015 - Bạn sẽ hoảng sợ sau khi xem clip này!

- Sự vẹn toàn của lãnh thổ lãnh hải: Cho đến hôm nay, 7 đảo thuộc chủ quyền của VN mà Trung cộng chiếm cướp trái phép vẫn chưa có dấu hiệu nào cố gắng lấy lại hoặc đưa vấn đề ra Toà Án Quốc Tế, trong khi giặc cướp vẫn an nhiên xây cất căn cứ quân sự kiên cố cùng thiết lập sân bay hiện đại, Trung cộng vẫn hống hách ngang ngược ban lệnh cấm đánh bắt và bắn giết, tông chìm tàu thuyền của ngư phủ VN.

Trên đất liền, người Tàu và hàng hóa độc hại vẫn nhan nhản tuồng qua các cửa khẩu một cách tự do thoải mái. Đất đai, hăng xương của Tàu cộng vẫn tiếp tục mọc lên, các phố Tàu vẫn tiếp

tục xây dựng. ĐCSVN và côn an vẫn không dám bén mảng đến những cơ sở mà Tàu cộng có bằng cấm.

- Đạo đức xã hội: Gian dối, lừa mị không giảm mà ngày càng tung tác, cướp của giết người, giết dọc ngay cả ban ngày. Người chết ở đồn côn an ngày càng nhiều, nữ giáo viên được khuyến khích hay ép buộc trở thành người tiếp khách, kể cả tình dục cho các quan chức. Thầy tu quốc doanh ngày càng đông cùng hành động tham ô, hiếp dâm, ăn nhậu ngày càng lộ liễu.

- Đàn áp gia tăng: Dưới mật lệnh của quan thầy Tàu cộng, lực lượng CSCĐ, côn an côn đồ càng tăng cường quân số, vũ khí đàn áp ngày càng đầy đủ, bắt bớ, bỏ tù dân oan cùng những người đấu tranh vì yêu nước ngày càng dữ dội.

- Kinh tế lụn bại: Sau hơn 40 năm không còn chiến tranh nhưng kinh tế ngày càng suy sụp, ngân sách cạn kiệt vì phải chi phí cho những tổ chức ăn hại như quân đội và côn an cũng như những tổ chức ngoại vi của đảng. Giờ đây, VN còn đi sau cả Lào, Miến Điện và Campuchia. Không phát minh, không có đóng góp gì cho nền kỹ nghệ của thế giới mà chỉ làm công rẻ mạt cho thiên hạ, trai lao nô, gái đĩ xứ người để trông ngóng vào nguồn ngoại tệ của cái gọi là “xuất khẩu osin”.

- Nợ nần chồng chất: Tiền mượn bao la, nợ nần bao vây, mượn nợ để trả nợ!. Tài sản của quốc gia lần lượt vào túi của các tham quan tẩu tán ra nước ngoài mua nhà sắm xe, con cái ăn xài phung phí để rồi người dân phải gánh lấy hậu quả oằn vai trả nợ.

- Môi sinh bị tàn hủy, chất độc hại tràn lan: Nhằm củng cố quyền lực cai trị, đảng CSVN đã bán dần những tài nguyên của đất nước với những giá cả rẻ mạt. Nhận hối lộ đút lót của những tập đoàn tài phiệt, nhắm mắt làm ngơ hoặc ký kết, hợp thức hóa những hành động phá hủy môi sinh mà Formosa, gây ô nhiễm sông Hậu... là những thí dụ điển hình. Nhắm mắt làm ngơ hoặc không đưa ra những kế hoạch cụ thể nhằm bảo vệ sức khỏe của dân chúng. Chất độc hại tràn lan mọi sông hồ, cá chết, biển chết, người chết hay mang bệnh vì những chất cực độc được đổ

vào VN có chủ đích này.

- Thua sút lân bang: Việt Nam nằm ở đâu trong bảng xếp hạng của thế giới?. Hối tức trả lời. Đất nước luôn tự hào có hàng chục ngàn giáo sư, tiến sĩ nhưng vẫn luôn nghèo nàn tụt hậu, thua sút cả thầy các nước trong khu vực Đông Nam Á.

- Tương lai mờ mịt: Trong hoàn cảnh của mọi vấn đề hầu như bị tê liệt toàn diện hôm nay, ĐCSVN chẳng những không có được những phương sách nào giải cứu mà còn gây thêm vô vàn tiêu cực cho xã hội khiến tình trạng càng bị lún sâu hơn, sự bất mãn và thất vọng ngày càng trầm trọng trong lòng dân chúng.

- Hiểm họa vong nô: Chỉ còn 3 năm nữa là đến hạn kỳ mà ĐCSVN qua sự thay mặt của Nguyễn Văn Linh, ĐM và Phạm Văn Đồng đã ký kết, trong 3 năm này nếu không có sự thay đổi nào hay bất cứ sự nhiệm mầu nào để hóa giải thì hãy coi như chúng ta đã MẤT NƯỚC để trở thành một tỉnh lỵ của Tàu cộng.

Ngày hôm nay, không ai mà không thấy được sự tệt hại mà ĐCSVN đã gây nên cảnh thảm bại cho đất nước, 90 triệu con người, hầu hết ai cũng than thân trách phận trong sự ngao ngán về một hệ thống cầm quyền ngu dốt. Yếm thế, nhu nhược trong sách lược đối ngoại nhưng rất tàn độc, vô nhân đạo với dân chúng, lớp người đã nuôi sống chính mình. Ai cũng hiểu nguyên nhân cùng hệ quả sự thất bại thê thảm ngày hôm nay của đất nước là do ĐCSVN nhưng mấy ai mạnh dạn đứng lên tranh đấu cho chính bản thân, gia đình mình và cho cả dân tộc. Sự cam tâm cúi đầu này sẽ là kết cục của nô lệ và MẤT NƯỚC, một sự lô gíc hiển nhiên.

Nghịch lý này, ai là người có trách nhiệm giải quyết?. Câu trả lời hẳn nhiên không là từ đảng cộng sản thái thú mà phải là do sự quyết chí của toàn dân đứng lên tự giải cứu lấy mình. Đây cũng là sự trăn trở cũng như bồn phẫn và trách nhiệm của hàng triệu người Việt Nam còn quan tâm đến vận mệnh quốc gia.

Nguyễn Thạch

danlambaovn.blogspot.com

Cuối năm Đảng vẫn lạnh chân



Còn ít ngày nữa, khóa đảng XII của Đảng Cộng sản Việt Nam bước vào năm thứ hai của nhiệm kỳ 5 năm (2016-2020), nhưng sự tồn tại của chế độ tiếp tục bị đe dọa hơn bao giờ hết bởi “Tự diễn biến, Tự chuyển hoá” và “Tham nhũng” đã vượt ngưỡng nghiêm trọng.

Bằng chứng là vào ngày 9/12 (2016), bộ chính trị đã phải tổ chức hội nghị cán bộ toàn quốc để “phổ biến, quán triệt nghị quyết trung ương 4 (khóa XII) về “tăng cường xây dựng, chỉnh đốn đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ”.

Theo đài Tiếng nói Việt Nam (VOV, Voice of Vietnam) thì: “Đây là lần đầu tiên bộ chính trị tổ chức hội nghị trực tuyến từ trung ương đến 63 tỉnh, thành phố trực thuộc để nghiên cứu, học tập nghị quyết.”

Ngoài tổng bí thư đảng Nguyễn Phú Trọng, nhân vật chính của hội nghị, tham dự và phát biểu chỉ đạo còn có 18 ủy viên bộ chính trị, ban bí thư, 200 ủy viên chính thức và dự khuyết của ban chấp hành trung ương. Ngoài ra, theo tin

VOV, còn có lãnh đạo các ban, bộ, ngành, đoàn thể ở trung ương và các tỉnh, thành phố trong cả nước cũng tham dự.

Vậy sự có mặt của lãnh đạo hàng đầu của đảng cầm quyền để nghe ông Trọng giải thích thêm về tầm mức quan trọng và phải khẩn trương thi hành nghị quyết 4, ban hành ngày 30/10/2016,

có ý nghĩa gì vào những ngày cuối năm 2016 ?

Trước hết, hãy nghe ông Trọng giải thích mục đích của hội nghị là để: “Quán triệt mục đích, ý nghĩa, tầm quan trọng, những nội dung cốt lõi của nghị quyết và kế hoạch triển khai thực hiện, tạo sự thống nhất cao về nhận thức để các đồng chí lãnh đạo chủ chốt từ trung ương tới cơ sở chỉ đạo triển khai thực hiện nghị quyết một cách có hiệu quả ở địa phương, đơn vị, cơ quan mình.”

Tuy nhiên, hội họp kiểu này không mới vì vẫn thường được tổ chức sau mỗi nghị quyết của trung ương. Chỉ khác lần này là đảng bắt mọi lãnh đạo và tổ chức từ trung ương xuống cơ sở phải học tập và tập trung đối phó với ba lĩnh vực đang đe dọa sự tồn vong của đảng và chế độ. Đó là tình trạng “tự diễn biến” và “tự chuyển hoá” trong cán bộ đảng viên đang diễn biến phức tạp và quốc nạn “tham nhũng” đã vượt qua lằn ranh nghiêm trọng để không còn trị được nữa.

Điểm khác thứ hai là việc học tập và thi hành nghị quyết 4 phải đi song song với công tác “xây dựng đảng về đạo đức”. Công tác này, theo lời ông Trọng là phải “gắn với việc thực hiện chỉ thị

số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của bộ chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách HCM.”

NƯỚC ĐỔ ĐẦU VỊT

Nhưng đầu phải đợi đến khóa đảng XII năm 2016, cán bộ, đảng viên mới phải học tập về ông Hồ. Đảng đã bắt họ, quân đội, công an và dân cả nước, kể cả sinh viên, học sinh, nhất là đám con ông cháu cha trong tổ chức đoàn thanh niên cộng sản HCM phải tích cực “học ngày không đủ thì tranh thủ học đêm” từ năm 2007.

Có bốn bài học cốt lõi của phong trào này là làm theo “lời dạy của Bác” để biết: “cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư”; “chống chủ nghĩa cá nhân”; “đoàn kết nội bộ và là đầy tớ của nhân dân” và phải “tuyệt đối trung thành với đảng”.

Ngoài ra cán bộ đảng viên phải kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng HCM.

Khổ nỗi là trong thời đại “đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn” và “hòn đất ném đi thì hòn chì” cũng phải biết ném lại để “anh có ăn thì em cũng phải có chén” nên cán bộ, nhất là những kẻ có chức có quyền, đã lơ là học tập, hay học cho có lệ và đúng quy trình để có điều kiện được tự do làm trái lời ông Hồ.

LUẬT CÓ NHẪM NHÒ GÌ ?

Bằng chứng là tuy luật phòng chống tham nhũng, lãng phí đã có từ 2005, nhưng 10 năm sau, các đại biểu quốc hội đã đánh giá: “quyết tâm chống tham nhũng chỉ nằm trên văn bản, còn hành động trên thực tế lại chưa tương xứng. Đáng lưu ý, có một số cán bộ còn bao che, tiếp tay, “bảo

kê” cho vi phạm”. (báo Tuổi Trẻ online (TTOL) ngày 28/10/2016)

Trong báo cáo về công tác phòng chống tham nhũng (PCTN) năm 2016 của tổng thanh tra chính phủ trước quốc hội, cơ quan này nhìn nhận: “tình hình tham nhũng vẫn đang diễn ra phức tạp, xảy ra ở nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều lĩnh vực với mức độ phổ biến, tính chất rất nghiêm trọng”.

Ba chữ “rất nghiêm trọng” đã được nâng cấp từ “nghiêm trọng” từng được phía đảng sử dụng bấy lâu nay để mô tả mức độ nguy hiểm của “quốc nạn tham nhũng”. Ngay nhóm chữ “quốc nạn tham nhũng” là biểu hiện tình trạng lan rộng trên cả nước cũng đã được sử dụng từ năm 2007.

Như vậy thì đảng và chính phủ có chống nổi tham nhũng đâu.

Đó là lý do tại sao vào ngày 24 tháng 05 năm 2016, chủ nhiệm ủy ban tư pháp quốc hội, đại biểu Lê Thị Nga đã nói tại cuộc hội thảo về một số vấn đề lớn cần sửa đổi trong luật PCTN (phòng chống tham nhũng): “Khi ban hành luật phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2005, chúng ta nói rằng, có luật thì tham nhũng sẽ giảm hẳn. Nhưng kỳ thực, sau 10 năm và sau hai lần sửa, đến nay tham nhũng vẫn diễn ra nghiêm trọng. Do đó, lần này phải tổng kết một cách sâu sắc, thực chất, chứ không phải là tổ chức hội nghị, hội thảo để rồi vỗ tay”.



Rất tiếc là đảng CSVN, nhất là cấp lãnh đạo, vẫn hồ hởi để phẩn khởi thi đua võ tay xem ai võ lớn mỗi khi nói đến chống tham nhũng từ nhiều năm rồi.

Đảng cũng đã nhiều lần ra nghị quyết và các tổng bí thư, từ thời ông Nguyễn Văn Linh (1986) đến Nguyễn Phú Trọng (2016) cả thảy là 5 ông đã nối đuôi nhau ra chỉ thị cán bộ, đảng viên, nhất là những người đứng đầu phải “nói đi đôi với làm”, hay “không được đánh trống bỏ dùi” nhưng tham nhũng vẫn cứ cười nhả răng ra thì tại ai ?

Một trong những lý do, theo báo Tuổi Trẻ, ủy ban tư pháp cho rằng: “báo cáo của chính phủ đã nêu lên nhiều tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN nhưng “chưa chỉ rõ địa chỉ của tồn tại, hạn chế đó và trách nhiệm cá nhân của người có thẩm quyền”.

“Trong nhiều phiên thảo luận”, báo Tuổi Trẻ viết tiếp, “đại biểu quốc hội khóa XIII đánh giá một trong những nguyên nhân dẫn đến hoạt động của bộ máy nhà nước trì trệ, nhất là tình hình tham nhũng còn nghiêm trọng, là do trong nhiều năm các báo cáo này vẫn còn biểu hiện nể nang, ngại va chạm, đánh giá chung chung: “có một số nơi”, “có một bộ phận”, “một số người đứng đầu”, “một số cơ quan, đơn vị”... mà không có địa chỉ cụ thể nên không xác định được trách nhiệm cá nhân và không có tác dụng mạnh mẽ để chỉnh đốn, thay đổi.”

Từ lâu, đảng và nhà nước CSVN đã chứng minh họ hoàn toàn bất lực trong công tác chống tham nhũng vì :

1.- Các cơ quan điều tra đã lạm dụng hai chữ “bảo mật thông tin” để không công khai các vụ tham nhũng, nhất là trong các doanh nghiệp nhà nước (DNN) để che giấu cho nhau.

Ủy ban tư pháp của quốc hội, được báo trong nước trích lời cho rằng: “tình trạng không công khai, lạm dụng yêu cầu bảo mật thông tin để không công khai hoặc có công khai nhưng nội dung không cụ thể, thiếu minh bạch, công khai trong phạm vi hẹp vẫn diễn ra, nhất là trong hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, trong công tác tổ chức cán bộ, tài chính, ngân sách nhà nước và

giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị... gây ảnh hưởng đến quyền lợi của người dân và doanh nghiệp.”

Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc từng nói trước quốc hội ngày 29/07/2016: “tình trạng tham nhũng còn nghiêm trọng, xảy ra nhiều vụ tham nhũng lớn trong các lĩnh vực tài chính, ngân hàng, đầu tư, xây dựng, đất đai...”

2.- Vì nhờ tham nhũng mà cán bộ, đảng viên có nhiều tài sản, nhà lầu, xe ô tô và dư tiền gửi con ra nước ngoài ăn học từ nhiều năm qua chứ chẳng mới mẻ gì.

Có điều là bây giờ tình trạng tham nhũng của cán bộ không những lộ liễu mà còn toa rập, tổ chức thành các “nhóm lợi ích” để ăn chia ai cũng biết mà đảng không làm gì nổi.

Vì vậy, ông thủ tướng Phúc mới nói thẳng ra rằng: “việc kê khai tài sản còn hình thức; giám sát, kiểm tra, thanh tra hiệu quả thấp; lãng phí trong cơ quan nhà nước và toàn xã hội còn lớn.”

Người dân nào ở Việt Nam mà không biết, cán bộ ăn lương công chức loại trung bình mà có nhà lầu, xe ô tô, dư tiền gửi con du học nước ngoài thì phải thuộc hàng ngũ “siêu công chức” có nhiều quan hệ mới làm được như thế.



Vậy mà nhà nước không cạo trọc đầu được chúng thì chuyện mấy “ông thần” này chỉ thấy nhờn nhờ ở nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam mà thôi, khó mà tìm đâu ra trên thế giới.

Ông Ngô Mạnh Hùng, phó cục trưởng cục chống tham nhũng (thanh tra chính phủ) được báo chí trong nước trích lời ông thừa nhận: “hiện nay mới chỉ kiểm soát được các khoản chi trả qua tài khoản, các khoản kê khai nộp thuế, hoặc tài sản đã được đăng ký, còn những khoản khác là rất khó.”

Ông nói tại cuộc hội thảo bàn về sửa đổi luật phòng chống tham nhũng: “để tránh bị phát hiện, xử lý, những kẻ tham nhũng thường tìm cách chuyển tài sản cho bố, mẹ, anh, chị... Ngay cả trường hợp phát hiện người có chức vụ, quyền hạn kê khai tài sản không đúng, cũng không có cơ chế để xử lý.”

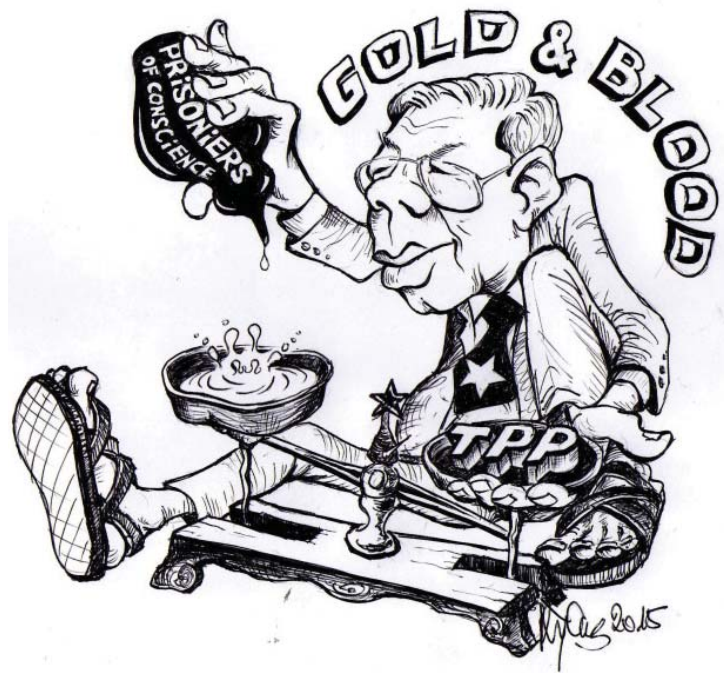
Ông Hùng tiết lộ: “qua kiểm tra chúng tôi phát hiện nhiều trường hợp che giấu tài sản lớn nhưng không có cơ chế nào để xác minh đó có phải là tài sản tham nhũng không, vì không truy được nguồn gốc”.

Ông Nguyễn Sỹ Cương, ủy viên thường trực ủy ban đối ngoại của quốc hội cũng cho rằng: “nếu cứ để tình trạng “kê khai tài sản xong lại đút vào ngăn kéo”, không xác minh, giám sát thì mãi không phát huy được hiệu quả. Nhìn bảng kê khai nhiều người nói rằng, sao cán bộ nghèo, lương thấp thế mà lại đi ô tô rất nhiều. Chúng ta thử hỏi những người đang có mặt ở hội nghị này mà xem, nếu chỉ dùng đồng lương thì tiết kiệm bao nhiêu năm mới có thể mua được ô tô. Thế mà công chức giờ đây mua ô tô nhiều thế. Tiền ở đâu ra? Những cái đó cần phải được làm rõ.” (theo báo Tiền Phong, ngày 25 tháng 05 năm 2016).

CƯỜI VÀO MŨI ĐẢNG

Bằng chứng đảng thua to, tham nhũng thắng lớn đã được chứng minh trong báo cáo của nhà nước.

Ngày 27-10-2016, thanh tra chính phủ (TTCP)



đã tổ chức họp báo thường kỳ quý III-2016 để công bố kết quả kê khai tài sản.

Báo Người Lao Động viết: “về minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức, tính đến ngày 10-9, đã có 101 cơ quan, bộ, ngành, địa phương báo cáo kết quả minh bạch tài sản, thu nhập về thanh tra chính phủ. Số người đã hoàn thành việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2015 là 1.004.231 người, đạt tỉ lệ 99,1% so với số người phải kê khai; số bản kê khai đã công khai: 993.127 bản, đạt tỉ lệ 98,9%.”

Nhưng kết quả ra sao? Phóng viên Nguyễn Quyết của Người Lao Động tường thuật: “Về xử lý trách nhiệm của người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng: trong quý III-2016, có 3 trường hợp người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, đã xử lý kỷ luật 1 người (1 trường hợp ở Hoà Bình và 2 trường hợp ở Tây Ninh).” (Nguyễn Quyết-báo Người Lao Động).

Kết quả như thế thì phải mừng cho đảng đã “khéo tay khéo chân” chứ tại sao nhiều giới trong nước lại bêu rếu chuyện khai báo tài sản chỉ là hình thức nên mới phát hiện được 3 trường hợp ?

Nhưng chuyện khai báo cười ra nước mắt này còn nhiều khê hơn là trong 10 năm mà thành phố HCM (Sài Gòn cũ) chỉ phát giác được 1 vụ không khai báo trung thực.

Báo Tuổi Trẻ viết: “ngày 19-8 (2016),

thông tin từ UBND TP.HCM cho biết UBND TP đã có báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện nghị quyết trung ương 3 (khóa X) về tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí (2006-2016).

UBND TP.HCM nhận định tình hình tham nhũng vẫn còn diễn biến phức tạp; công tác phát hiện, xử lý tham nhũng chưa đáp ứng yêu cầu: số vụ việc, vụ

án tham nhũng được phát hiện còn ít, việc xử lý còn kéo dài, chưa nghiêm, thu hồi tài sản đạt kết quả thấp, gây tâm lý bức xúc và hoài nghi trong xã hội về quyết tâm phòng, chống tham nhũng của thành phố”.

Tuổi Trẻ loan tin tiếp: “Theo báo cáo, việc triển khai công tác kê khai minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ công chức, viên chức trong 10 năm qua được thực hiện cơ bản đúng thời gian, đúng trình tự thủ tục theo quy định.

Tuy nhiên, việc kê khai chưa phát huy hiệu quả cao, còn nặng hình thức, chủ yếu quản lý bản kê khai, chỉ sử dụng khi có vấn đề phản ánh, tố cáo, chưa được kiểm tra, xác minh giữa tài sản kê khai và tài sản thực tế cũng như nguồn gốc tài sản của người kê khai.

Trong thời gian từ ngày 1-1-2007 đến 30-6-2016, đã xảy ra 1 trường hợp xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập và đã bị kết luận kê khai không trung thực.

“Theo đó, kết luận số 63/KL-UBND ngày 5-6-2014 của chủ tịch UBND huyện Bình Chánh kết luận ông Hà Đức An “chuyên viên đội quản lý trật tự đô thị thuộc phòng quản lý đô thị huyện Bình Chánh không trung thực trong kê khai tài sản, thu nhập.” (Mai Hương, báo Tuổi Trẻ).



ÔNG TRỌNG ĐE DỌA AI ?

Tham nhũng như thế thì tất nhiên đó là hậu quả của vấn đề nan giải “tự diễn biến” và “tự chuyển hóa” đang diễn ra trong nội bộ đảng CSVN.

Tin trong nước của nhiều giới cán bộ và trí thức đã xác nhận có rất nhiều đảng viên đã tự xa lìa đảng, vì họ không còn tin vào khả năng chống tham nhũng và làm sạch bộ máy nhà nước

của ông tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng.

Bởi vì trong khi lãnh đạo đảng hô hào “cần, kiệm, liêm, chính” thì chính họ hay anh em đồng tộc và bạn bè họ lại cứ tự do tham nhũng đến giấu nút mắt. Khi ông Trọng ra lệnh phải “tuyệt đối trung thành với chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng cộng sản HCM” thì ai ở Việt Nam cũng thấy ông là người giáo điều, bảo thủ, chậm tiến và lạc hậu đến cùng cực.

Bởi vì trên thế giới ngày nay chỉ còn 4 nước tiếp tục “cố đấm ăn xôi” theo chủ nghĩa cộng sản gồm Trung Quốc, Việt Nam, Cuba và Bắc Hàn, nhưng Cuba đã ngã sang Mỹ sau khi nổi lại bang giao còn Bắc Hàn thì nghèo mạt rệp. Chỉ còn lại duy nhất có Trung Quốc giàu có nên đã nắm đầu buộc Việt Nam đi theo để được bảo hộ kinh tế mà tồn tại.

Vì vậy mà ông Nguyễn Phú Trọng đã mất bình tĩnh khi thấy đảng đang rã ra từng mảnh vì “một số không nhỏ cán bộ, đảng viên” và vô số người dân không còn tin vào đảng nữa.

Dù vậy, ông vẫn cương khi nói tại hội nghị cán bộ toàn quốc ngày 9/12/ (2016) tại Hà Nội: “Chúng ta không sợ nói ra khuyết điểm, tiêu cực; đồng thời cũng không cho phép ai lợi dụng việc đấu tranh khắc phục khuyết điểm, tiêu cực để bôi

nhọ, kích động chống phá đảng ta, chống phá sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta.”

Nhưng nói rồi, nhìn nhận khuyết điểm xong có sửa được không ?

Bằng chứng là chính ông Trọng cũng không chống nổi tham nhũng và không ngăn cản được cán bộ, đảng viên và người dân bỏ đảng đi kiếm ăn là nhu cầu thiết yếu và thực tế hơn bây giờ.

Nhưng không riêng ông Trọng đã đe dọa những ai chỉ trích đảng mà ngay cả báo quân đội nhân dân cũng vào cuộc để tát nước theo mưa khi họ quanh co để đùn đẩy trách nhiệm và đổ lỗi.

Quân đội nhân dân viết trong bài “không cho phép xuyên tạc cuộc đấu tranh chống tham nhũng của đảng và nhà nước ta”: “Sự suy thoái về đạo đức, lối sống có nguồn gốc sâu xa, diễn ra từ nhiều nhiệm kỳ trước. Lẽ tất nhiên sự suy thoái về đạo đức, lối sống trước hết thuộc trách nhiệm cá nhân. Tuy nhiên, sự suy thoái còn liên quan đến môi trường kinh tế thị trường, đến thể chế một đảng duy nhất lãnh đạo, cầm quyền... Vấn đề kiểm soát quyền lực như đồng chí tổng bí thư đã nói, có ý nghĩa cực kỳ quan trọng. Cơ chế kiểm soát quyền lực không chỉ tùy thuộc vào quyết định của đảng mà còn tùy thuộc vào thể chế của nhà nước, của quốc hội, của chính phủ. Đây là một nhiệm vụ lâu dài, phải tiến hành một cách thận trọng, bài bản... Với sự quyết tâm của đảng, sự đồng tình của nhân dân, chúng ta có quyền tin tưởng vào thắng lợi của cuộc đấu tranh chống tham nhũng, chống “lợi ích nhóm”... do đảng ta khởi xướng. “

Kết luận, tác giả Bắc Hà của QĐND cũng lên giọng thách đố: “Chúng ta không cho phép bất cứ ai được xuyên tạc về những kết quả đã đạt được bằng quyết tâm của Đảng, Nhà nước và nhân dân ta trong cuộc đấu tranh này.”

Chả ai muốn tranh cãi với ông Trọng hay Bắc Hà để đi tiên phong trong trận chiến chống “tự diễn biến, tự chuyển hóa” và chống “tham nhũng”. Những kẻ đang quay lưng lại với đảng và tham nhũng là người của đảng thì đảng phải lo một mình chứ biết trông chờ vào ai bây giờ ? -/-

Phạm Trần



463.256 nạn nhân của đập thủy điện trước khi xả lũ



Tất cả để phục vụ 815 dự án thủy điện.

Để hiểu tiến trình bản cùng hoá những người dân này, mời quý vị theo dõi một phần trích từ một nghiên cứu đăng trên trang đại học Newcastle, Australia, tháng 8/2015, do các tác giả: Chinh Thị Diệu Lưu, Sittimont Kanjanabootra, Jason von Meding, Doanh Phạm thực hiện.

Những ngày cuối tháng 12 vừa qua, thông tin 235 người chết và mất tích cùng 1,7 tỉ USD tài sản tiêu tan, trong năm 2016, do mưa lũ, trong đó chắc chắn có phần đóng góp do việc xả lũ của các đập thủy điện miền Trung, đã làm những người có lương tri xót xa, căm phẫn.

Tuy nhiên, nếu tính từ thời điểm bắt đầu xây dựng, chưa cần hoạt động, số người dân có cuộc sống bị bản cùng hoá nặng nề bởi các đập thủy điện ít nhất đã là 463.256 nạn nhân.

Những nạn nhân này bị buộc phải di dời khỏi bản làng, quê hương. Tại nơi tái định cư cuộc sống tồi tệ vì các điều kiện không bằng nơi ở cũ, làm “tỷ lệ nghèo đói trong những cộng đồng tái định cư rất cao, ví dụ; nhà máy Sông Tranh 2 (60,3%), nhà máy A Vương (80,5%) và nhà máy Đăk Mi (93,3%). Thực tế, điều kiện sống và sinh kế trong cộng đồng tái định cư hiếm khi ngang bằng với vùng cư trú trước đây của họ, hướng chỉ là tốt hơn”. Mất mát chưa dừng ở đó, vì “Hơn 90% dân cư phải di dời bởi các dự án thủy điện tại Việt Nam là người dân tộc thiểu số”, do đó những nạn nhân này ngoài việc trở thành nghèo đói hơn nữa ở nơi tái định cư, họ còn mất cả nền văn hóa bản địa truyền thống!

Tổng quan:

“Tại Việt Nam, 815 dự án thủy điện đã được phê duyệt với tổng công suất lắp đặt là 24.324,3 MW. Các dự án này thường đòi hỏi thu tóm những khu vực đất đai rộng lớn, và hệ quả là cộng đồng dân cư sinh sống tại đó phải đối mặt với việc di dời và tái định cư”.

Đối tượng bị loại trừ để xây dựng các đập thủy điện và thực trạng sau tái định cư:

“Hơn 90% dân cư phải di dời bởi các dự án thủy điện tại Việt Nam là người dân tộc thiểu số. Trong quá khứ, chính phủ đã không công bố số liệu hay nghiên cứu chính thức nào cho biết tổng số người di dời do các dự án thủy điện. Nhưng theo số liệu thống kê có sẵn, đã có ít nhất 463.256 người phải rời đi để tạo ra 15.059 MW công suất thủy điện lắp đặt.

[...]. Đa số người dân di dời không được cấp đất canh tác hoặc thiếu sự hỗ trợ sản xuất cần thiết để khôi phục sinh kế. Ngoài ra, tỷ lệ nghèo đói trong những cộng đồng tái định cư rất cao, ví dụ; nhà máy Sông Tranh 2 (60,3%), nhà máy A Vương (80,5%) và nhà máy Đăk Mi (93,3%). Thực tế, điều kiện sống và sinh kế trong cộng đồng tái định cư hiếm khi ngang bằng với vùng

cư trú trước đây của họ, hướng chi là tốt hơn.”

“Ví dụ, người dân tái định cư thuộc nhà máy thủy điện Thác Bà đã bị bỏ lại hơn 40 năm mà không có nguồn điện. Tại nhà máy thủy điện A Vương, người dân thuộc diện di dời nhận không đủ đất canh tác và phải chịu mất mát nền văn hóa bản địa truyền thống”

Việc quan trọng lẽ ra cần làm trước tiên khi xây dựng dự án là nghiên cứu đánh giá tác động xã hội.

“Tại hầu hết các nước đang phát triển, mục tiêu phát triển cốt lõi thường liên quan đến cải thiện kinh tế và xã hội. Do đó việc thực hiện Đánh giá tác động xã hội đặc biệt thích hợp bởi nó đóng vai trò một phương thức giúp kiểm tra trước lợi ích kinh tế của một dự án và hiểu thêm về quá trình phát triển. [...] việc thực hiện tái định cư tốt nhất nên tiến hành sau phân tích tác động xã hội, trong đó đánh giá tác động xã hội



cần được phân tích ngay từ đầu quá trình chuẩn bị dự án bởi các chuyên gia độc lập. Phân tích tác động xã hội cũng là bước đặc biệt quan trọng để giảm thiểu khả năng xảy ra tranh chấp.”

Tuy nhiên, thực tế làm việc của nhà cầm quyền Việt Nam trong vai trò điều hành, quản lý: “đúng quy trình” là không hề buộc phải có nghiên cứu đánh giá tác động xã hội trong hồ sơ dự án. Hơn thế nữa, uỷ ban nhân dân cấp tỉnh được quyền cấp phép trước cả khi chủ đầu tư lập hồ sơ di dời và tái định cư.

“Hồ sơ di dời và tái định cư thường chỉ được chuẩn bị sau khi việc đầu tư cho dự án đã được uỷ ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận. Sau khi dự án đã phê duyệt, việc tham gia của người dân [vào quá trình hoạch định tái định cư] rất hạn chế và việc đánh giá tác động về mặt xã hội cũng không được cân nhắc”.

Công bằng mà nói, trong vài chục năm gần đây các đập thủy điện (lớn) đã góp phần quan trọng trong việc cung cấp năng lượng điện tại Việt Nam, phục vụ cho việc phát triển kinh tế. Tuy nhiên cái giá phải trả do cách thức quản lý của nhà nước không hề nhỏ. Theo nghiên cứu trên, chúng ta thấy nếu phẩm giá của những con người trong các cộng đồng dân cư phải di dời được những nhà quản lý ý thức và đặt ra trong tiến trình xây dựng các đập thủy điện, thì hậu quả nửa triệu người bị bần cùng hoá cả về mặt vật chất lẫn tinh thần, di sản văn hoá đa dạng của đất nước bị mất dần, có lẽ sẽ tránh được rất

nhiều. Vì theo nghiên cứu: “Vấn đề tác động về mặt xã hội và đói nghèo thường không được xem xét đúng mức tại các nước đang phát triển, và do đó phải được đề cập đến”. Vì vậy, “đã có những nghiên cứu về vấn đề này trên quy mô toàn cầu, với kết quả đạt được có thể áp dụng cho Việt Nam nhưng đến nay vẫn chưa được áp dụng”.

Cecilia - Can Đê

Toàn văn phát biểu của ĐC Phêrô Nguyễn Văn Khảm, Tổng thư ký HĐGMVN trong Hội nghị với Thủ tướng chính phủ

“Chúng tôi luôn tin tưởng rằng một cuộc đối thoại chân thành và thẳng thắn giữa Chính quyền dân sự và tổ chức tôn giáo sẽ giúp giải quyết vấn đề cách tốt đẹp hơn, NẾU chúng ta THỰC SỰ có chung đối tượng phục vụ là con người, và chung mục đích là xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh”.

Kính thưa Thủ tướng Chính phủ và quý vị đại biểu,

Trước hết, chúng tôi xin chân thành cảm ơn Thủ tướng Chính phủ đã có nhã ý mời Đại diện Hội đồng Giám mục Việt Nam đến tham dự Hội nghị hôm nay, cho chúng tôi có cơ hội gặp gỡ Thủ tướng, các vị chức sắc trong các tôn giáo bạn, và toàn thể quý vị đại biểu.

Nhân dịp này, chúng tôi cũng muốn bày tỏ một vài tâm tình và suy nghĩ.

Nhìn lại một năm qua, trên bình diện quốc tế, chúng tôi vui mừng khi thấy cuộc gặp gỡ lần thứ sáu của Nhóm hỗn hợp Việt Nam và Toà Thánh Vatican đã diễn ra cách tốt đẹp tại thành Vatican trong tháng 10 vừa qua (24-26/10/2016). Chúng tôi cũng vui mừng khi nhìn thấy hình ảnh Chủ tịch Nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam đến thăm Đức giáo hoàng Phanxicô ngày 24-11-2016, và quà tặng của Chủ tịch nước - tổng thống Việt Nam - nay có mặt trong dinh thự giáo

hoàng. Hi vọng những cuộc gặp gỡ và viếng thăm này sẽ củng cố và làm tiền đề cho những bước tiến mới trong quan hệ ngoại giao giữa Việt Nam và Toà thánh Vatican, tăng thêm uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Trên bình diện quốc nội, chúng tôi rất vui vì Chính quyền chấp thuận việc thành lập Học viện Công giáo Việt Nam, qua đó phản ánh mối quan tâm của Nhà nước trước những nhu cầu của Giáo hội Công giáo tại Việt Nam. Những tín hiệu vui cũng thấy được từ Luật tín ngưỡng, tôn giáo, được Quốc hội thông qua ngày 18-11-2016 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 1-1-2018; chẳng





hạn việc công nhận tư cách pháp nhân phi thương mại của các tổ chức tôn giáo.

Bên cạnh những nét tích cực trên, từ góc nhìn của chúng tôi, vẫn còn một số điều tiêu cực trong mối quan hệ giữa Chính quyền và các tôn giáo. Ngay trong Luật tín ngưỡng, tôn giáo 2016, chúng tôi lấy làm tiếc khi phải nói rằng có nhiều nhu cầu trong sinh hoạt tôn giáo của người dân chưa được bộ luật này quan tâm và đáp ứng đúng mức, dù đã được đề xuất. Hơn nữa, còn có thể nói bộ luật này có những bước thụt lùi so với những Dự thảo trước đây, ví dụ về việc tham gia của các tổ chức tôn giáo vào lĩnh vực giáo dục, y tế và bác ái xã hội (x. Dự thảo 5). Tất cả phản ánh một cách nhìn xem ra còn nhiều nghi ngại của Chính quyền đối với các tôn giáo, và chúng tôi hi vọng cách nhìn này sẽ được thay đổi theo chiều hướng tích cực hơn trong tương lai.

Chúng tôi cũng không tránh né vấn đề khi nhìn nhận rằng trong thời gian qua, đã có những căng thẳng giữa Chính quyền địa phương và một số cộng đoàn tín hữu Công giáo nơi này, nơi khác. Tuy nhiên chúng tôi nghĩ rằng những căng thẳng này không phải là sự xung đột mang tính chính trị, nhưng chỉ là những va chạm mang tính xã hội, phát xuất từ những nhu cầu bức thiết của

người dân vì liên quan trực tiếp đến đời sống của họ. Đồng thời, chúng tôi luôn tin tưởng rằng một cuộc đối thoại chân thành và thẳng thắn giữa Chính quyền dân sự và tổ chức tôn giáo sẽ giúp giải quyết vấn đề cách tốt đẹp hơn, nếu chúng ta thực sự có chung đối tượng phục vụ là con người, và chung mục đích là xây dựng một xã hội công bằng, dân chủ và văn minh.

Kính thưa Thủ tướng và quý vị đại biểu,

Trên đây là đôi điều chúng tôi mong được bày tỏ trong hội nghị. Hội nghị hôm nay diễn ra trong bầu khí của những ngày cuối năm 2016, cách riêng với người Công giáo chúng tôi là bầu khí lễ Giáng Sinh sắp tới, ngày lễ của tình yêu và hoà bình. Vì thế, để kết thúc, cho phép tôi được thay mặt Hội đồng Giám mục Việt Nam, kính gửi đến Thủ tướng và toàn thể quý vị đại biểu lời cầu chúc chân thành: Kính chúc quý vị mùa Giáng Sinh an lành và Năm Mới an hoà.

Trân trọng kính chào.

Giám mục Phêrô Nguyễn Văn Khảm

Tổng thư ký HĐGMVN

NGUỒN: <http://hdgmvietnam.org/thu-tuong-chinh-phu-gap-go-dai-dien-cac-ton-giao/8462.63.8.aspx>

Xa Quê Đón TẾT Mừng XUÂN

*Đêm qua đốt đỉnh hương trầm
Khói lên nghi ngút, âm thầm nhớ quê*

Ca dao

Hàng năm, sau khi cùng dân bản xứ đón năm mới Dương lịch, thì người Việt xa quê lại cùng với gia đình, đồng hương sửa soạn đón mừng TẾT truyền thống dân tộc.

Tết vẫn là ngày lễ vui nhất trong năm của mọi người dân Việt. Cho nên dù thời gian có qua đi, không gian có ngăn cách, con dân Hồng Lạc vẫn đời đời duy trì, bảo vệ những lễ nghi, phong tục, những tập quán cổ truyền của ngày Tết Nguyên Đán vào đầu mùa Xuân.

Những ngày mới định cư ở đất lạ, có người đã tưởng như không còn biết Xuân, biết Tết là gì. Nhưng chỉ sau vài năm vất vả hội nhập, làm quen với nếp sống mới, văn hóa mới, người Việt đã tạo được truyền thống đón Tết, mừng Xuân trên quê người.

Có người đã nói: Đón mừng TẾT là một cái truyền thống quý giá của người mình mà đi chợ Tết lại cũng rất hào hứng, hấp dẫn.

Trước hết là phải giải thích cho con cháu những tục lệ của ngày Tết cổ truyền. Có cháu sẽ thắc mắc là tại sao ngày mồng một Tết không được quét nhà hút bụi; nhà có bếp điện chứ đâu có dùng bếp củi than mà cúng tiễn Táo Ông Táo Bà lên trời; tại sao phải lựa mời người tới thăm nhà xông đất vào ngày đầu năm, xuất hành phải chọn hướng... Nhưng tục lệ lì xì, mừng tuổi với bao tiền đỏ chói thì các cháu hiểu rất mau và nhớ rất lâu.

Ở khắp nơi trên đất Mỹ, nơi nào có người Việt là nơi đó có những khu chợ chuyên bán sản phẩm quê hương. Mọi mặt hàng cần thiết cho việc bếp núc đều có cả: từ chai nước mắm Phan Thiết, mắm ruốc bà giáo Thảo tới rau húng rau thơm. Muốn ăn tiết canh, lòng heo tươi ngon, xin cứ tới chợ Việt Nam. Thích thịt dai và thơm của



con gà đi bộ, khúc cá thu kho, trái sầu riêng Thủ Đầu Một, chùm nhãn lồng Hưng Yên: trong chợ đều có. Chả bù với những năm đầu, ai cho một xị nước mắm Thái Lan thì như vớ được vàng; thấy trên vườn trước cửa có một khoảng trồng rau thơm thì đích thị là nhà người Việt Nam ta.

Chợ Tết bày bán đủ thứ hàng cho TẾT. Người ta có cảm tưởng như đây là một chợ Đồng Xuân, Đông Ba hay Bến Thành thu hẹp, nằm trên một nước Mỹ rộng lớn. Dân bản xứ mà đi vào khu Bolsa của Orange County, khu Bellaire của Houston, Eden Plaza của D.C, khu chợ Việt Nam Toronto, Vancouver.... thì coi như bị lạc lõng. Người ta chào hỏi nhau bằng tiếng Việt, mặc cả mua bán bằng tiếng Việt, thậm chí lớn tiếng với nhau cũng bằng tiếng Việt. Thiên hạ lũ lượt tới mua sắm, bãi đậu xe không đủ chỗ cho khách du xuân, nhất là những năm mà Tết trùng vào ngày nghỉ Thứ Bảy, Chủ Nhật.

Trước hết phải mua mấy cặp bánh chưng. “Tết về nhớ bánh chưng xanh “ Vâng, Tết mà không có món bánh chưng thì đâu còn là Tết. Nhất là những chiếc bánh chưng gói bằng lá dong, cột bằng sợi giang, nhân thịt tươi nóng hổi khi mua,

nằm trong lớp đậu xanh đãi cho sạch, và gạo nếp ngỗng trắng, thơm và dẻo.

Bánh chưng đã có một lịch sử từ ngày lập quốc bởi Vua Hùng và có người đã ví nó như linh hồn của ngày Tết.

Những năm đầu, không có lá dong, bà con ta gói bằng lá chuối khô, bọc bên ngoài bằng những tờ giấy nhôm. Gói như vậy bánh không có vị nồng ươn của tàu lá, nhưng thôi, có còn hơn không. Đến bây giờ thì không thiếu gì lá dong từ quê nhà đưa sang, nên đã có những chiếc bánh chưng luộc rất dền, rất xanh. Lại còn món giò lụa, chả quế cũng nhiều vô kể và hương vị cũng khá đậm đà.

Đừng quên mua ít mít sần riêng, mít me, mít quất, vài gói ô mai cam thảo, nửa ký hạt dưa để nhâm nhi khi có khách tới chơi. Vợ nhắc chồng mua một chậu mai tươi, một cành đào bản xứ. Có năm thời tiết không đủ lạnh, hoa đào không kịp nở, ta đành mua vài cành đào giấy, đào nylon thay thế. Nếu ở quê hương, thì ta đã chạy lên Ngọc Hà hay xuống chợ hoa đường Nguyễn Huệ mang về mấy cành đào tươi, mấy cây quất trĩu trái.

Mua vài quả dưa hấu với vỏ xanh rờn, ruột đỏ chói chang để có hương vị Tết miền Nam nắng gắt.

Sắm thêm mấy thẻ nhang, mấy cuộn hương vòng để thắp cúng gia tiên, đồng thời cho thơm nhà thơm cửa.

Cũng đừng quên mấy bao giấy đỏ để đựng tiền lì xì cho bày cháu nội ngoại. Ở đất nước tư bản, trẻ con được mừng tuổi mấy đồng đô xanh với lời chúc “nhất bản vạn lợi “ (one dollar make ten thousand dollars) thì chúng mừng hết chỗ nói.

Trước giờ Giao Thừa, đồng bào ta, đặc biệt là thanh niên thiếu nữ, giữ tập tục đi lễ chùa, nhà thờ rất đông. Đến để xin lộc, cầu may, để gặp nhau, chúc tụng nhau mọi sự lành trong năm tới cũng như cầu nguyện thanh bình thịnh vượng cho quê hương đất tổ. Rồi cùng về nhà xông đất, cúng gia tiên. Đó đây, một vài tiếng pháo nổ vang. Bên Mỹ, đốt pháo phải xin phép trước, vì chính quyền sợ tai nạn xảy ra cho dân chúng. Nhiều cơ sở thương mại không đốt pháo thật,

nhưng có pháo giả: cũng treo một giầy pháo dài trước cửa tiệm với tiếng pháo nổ phát ra từ chiếc máy thu âm.

Nhưng nơi gặp gỡ đầu xuân của mọi người thường thường là ở những Hội chợ, Chợ phiên. Năm nào các cộng đồng người Việt ở mọi nơi trên đất Mỹ cũng đều tổ chức những hội Tết mừng Xuân như vậy.

Hội Xuân kéo dài hai ba ngày, có khi cả tuần. Trong hội có sân khấu để trình diễn văn nghệ quê hương dân tộc đón Tết, mừng Xuân, thi hoa hậu áo dài, thi cắm hoa, cây kiểng; có những gian hàng bán món ăn quê hương đủ loại (ngoại trừ món Cờ Tây); cũng có những gian hàng đồ đen, bầu cua cá cọp. Nam thanh, nữ tú lượt là hẹn nhau tham dự. Con nít chạy tung tăng trong những chiếc áo dài Việt Nam cổ truyền. Giới chức chính quyền địa phương được mời tham dự để chia vui với nhóm cộng đồng còn mới cũng như tỏ tình đoàn kết chủng tộc.

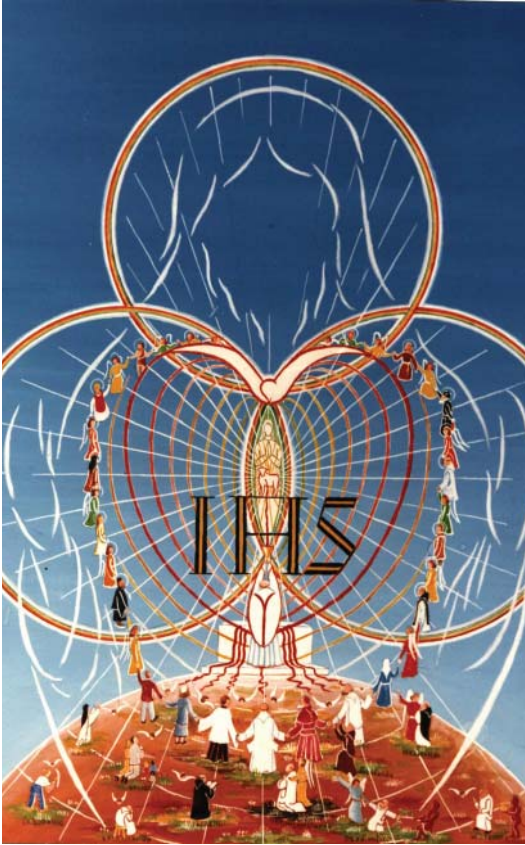
Hội chợ còn là cơ hội để các hội đoàn gây quỹ cho các công tác từ thiện bác ái tại địa phương hay giúp đồng bào kém may mắn ở quê nhà.

Ấy cứ loanh quanh như vậy mà cũng hết mấy ngày Tết. Ngày nay, đa số đồng hương ta đã lấy mấy ngày nghỉ để ăn Tết, để đi thăm bạn bè. Họ cũng đi về các thành phố lớn có đông người Việt hơn, để thăm viếng nhau, để sưởi ấm lòng nhau, để tìm lại trong nhau những hình ảnh, những kỷ niệm của quê hương, đất tổ. Với thời gian, TẾT đã đi vào văn hóa Hiệp Chủng Quốc cũng như tại các quốc gia tự do khác. Truyền thông đã dùng ba mẫu tự T-E-T để chỉ ngày hội New Year của người Việt Nam.

Trong lịch sử nước nhà, chưa có giai đoạn nào mà người Việt hiện diện một cách tự do, thoải mái, đông đảo ở khắp năm châu bốn bể như ngày nay. Như người Nhật Bản. Như người Do Thái.

Họ là một thành phần trong khối NGƯỜI VIỆT NAM máu đỏ da vàng trong và ngoài nước, để hy vọng cùng nhau xây dựng một quốc gia VIỆT NAM hùng mạnh, có tự do, dân chủ thực sự chứ không chỉ trên văn bản, giấy tờ như hiện nay.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức



Công Giáo Tiến Hành

Giới thiệu Các Tổ Chức Công Giáo Tiến Hành (2)

3. PHONG TRÀO THANH SINH CÔNG VIỆT NAM

Nguồn gốc

Năm 1920, Đức Hồng y Cardjin, người Bỉ, tổ chức Công giáo Tiến hành chuyên biệt với phong trào Thanh Lao Công. Phong trào này dần dần lan sang Pháp và các nước khác.

Theo gương đó, một vài thanh sinh (sinh viên, học sinh) ở nhiều học đường Pháp, giữa hoàn cảnh thả lỏng và đời sống phóng túng của giới học sinh, sinh viên thời đó, đã nhận ra được bộ mặt mới của đạo Công giáo và trách nhiệm phải đem đời sống đạo đức vào môi trường sinh viên, học sinh. Vì thế, phong trào Thanh Sinh Công ra đời để đưa giới sinh viên, học sinh về gần với Phúc Âm.

Giống với hoàn cảnh chiến tranh ở Âu Mỹ

thời đó, tại Việt Nam, sinh viên, học sinh cũng bị mất thăng bằng và xáo trộn. Vì thế, phong trào Thanh Sinh Công Việt Nam đã có mặt.

Từ năm 1937, các sư huynh La San đã âm thầm thành lập và phát triển phong trào tại hầu hết các trường do các sư huynh điều khiển.

Đến năm 1956, một số sinh viên các phân khoa và các trường công tư trong đô thành Sài Gòn cùng nhau nghiên cứu và học hỏi đường lối của phong trào do cha Đỗ Long Bộ làm tuyên úy.

Tôn chỉ

Tôn chỉ của phong trào Thanh Sinh Công (TSC) là Kitô giáo hoá môi trường học đường, đem tinh thần Phúc Âm vào đời sống sinh viên, học sinh, tức là xây dựng một thế hệ trẻ biết yêu chân-thiện-mỹ vì Thiên Chúa.

Mục đích và phương hướng

- Làm cho toàn thể thanh sinh ý thức được ơn gọi riêng của mình và những vấn đề cá biệt của giới mình trong ánh sáng đức tin.

- Phát triển ý thức trách nhiệm tông đồ của họ trong môi trường họ sống.

- Đem Phúc Âm vào đời tư cũng như vào toàn thể môi trường học đường.

- Hoạt động để cải tạo, thánh hoá môi trường học đường.

Đường lối hoạt động

Thanh Sinh Công hoạt động theo phương pháp “xem - xét - hành động” và theo đường lối sau:

- Phục tùng và cộng tác với hàng giáo phẩm.

- Luôn luôn liên kết với Chúa Kitô.

- Hoạt động nhằm vào tầng lớp sinh viên, học sinh, quyết tâm làm cho tầng lớp này chuyển mình đi vào tinh thần Phúc Âm.

- Mọi hoạt động TSC đều phải được tổ chức trên bình diện môi trường.

- Phải luôn luôn có mặt trong mọi cơ cấu, mọi



hình thức sinh hoạt có liên quan đến giới sinh viên, học sinh hầu có thể đóng vai trò là “Men trong bột” của mình.

- Hoạt động với và cho giới học sinh, sinh viên theo phương pháp của Phong trào.

Tình trạng Phong trào

Phong trào đã hiện diện trên khắp lãnh thổ: 12 liên đoàn, khoảng 100 đoàn (tại 35 tỉnh) với số đoàn viên khoảng 4.500.

Ngày đáng ghi nhớ

Ngày 20/4/1964, Hội đồng Giám mục Việt Nam đã nhóm họp tại Đà Lạt và quyết định chấp nhận TSC là phong trào hoạt động tông đồ có tính cách toàn quốc cho giới sinh viên, học sinh. Cũng từ ngày này, phong trào TSC là một phong trào Công giáo Tiến hành chuyên biệt của Giáo hội Việt Nam.

Phong trào sau năm 1975

Sau những năm sinh hoạt nhỏ và chững đốn lại tổ chức của Phong trào cho phù hợp với tình hình sinh viên, học sinh, hiện nay, Phong trào đã có 6 đơn vị (đoàn) với 200 thành viên dự bị và chính thức.

Do điều kiện kinh tế và nhu cầu sinh hoạt gia đình, các trường TSC đã phải phân tán khắp nơi trên đất nước và đó đây trên thế giới nên Phong trào TSC Việt Nam cũng bị ảnh hưởng nhiều.

Do vốn giáo lý còn nông cạn, một số Đoàn tự nhận thấy giờ suy niệm và chia sẻ Lời Chúa còn thiếu chiều sâu. Mỗi đơn vị đều có một sư huynh hoặc một trưởng làm cố vấn để giúp suy niệm chia sẻ Lời Chúa và kiểm điểm đời sống cho có chất lượng. Thỉnh thoảng, Đoàn cũng nhận những bản tin của Phong trào do Văn phòng vùng châu Á hoặc của TSCVN/NO-LA gửi đến.

Ông Nguyễn Trí Dũng

4. HƯỚNG ĐẠO CÔNG GIÁO VIỆT NAM (1926-1975)

Nguồn gốc và lịch sử

Phong trào Hướng Đạo (HĐ) do huân tước Baden Powell (B.P.) of Gilwell khai sinh năm 1907 tại Anh. Tôn chỉ và phương pháp hướng đạo đặt trên căn bản 3 cuốn sách:

Sách Sói Con (The wolf cub's handbook).

Hướng đạo cho trẻ em (Scouting for boys).

Đường thành công (Rovering to success).

Phương pháp giáo dục của B.P. đã hướng dẫn trẻ em và mau chóng phát triển trên khắp thế giới. Cuộc Họp bạn Hướng đạo Thế giới lần I năm 1920 tại Olympia, Anh, với 34 quốc gia tham dự và Họp bạn Thế giới lần XVIII tại Hà Lan năm 1995 với 180 nước tham dự, năm 1999 tại Chilê và năm 2003 tại Thái Lan.

Đến hôm nay, HĐ có mặt tại 216 nước với 40 triệu hướng đạo sinh.

Hướng đạo Việt Nam

Từ năm 1930, phong trào HĐVN đã có trên khắp ba miền Bắc, Trung, Nam. Năm 1932, HĐ được chính thức thành lập tại Đông Dương.

Ngày 7/2/1946, ông Hoàng Minh Giám, Đồng lý Văn phòng nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hoà, duyệt y “Quy định Nội lệ” HĐVN.

Ngày 31/5/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh nhận làm Hội trưởng Danh dự Hội HĐVN. Ngày 9/2/1953, bản Quy trình Nội lệ lần II được chính quyền đương thời phê duyệt. Ngày 7/5/1957, HĐVN được tổ chức HĐ Thế giới công nhận chính thức.

Đến cuối năm 1974, trên khắp miền Nam có 12.432 hướng đạo sinh với 4 ngành: ngành Ấu: từ 8-12 tuổi, ngành Thiếu: từ 13-15 tuổi, ngành Kha: từ 16-18 tuổi, ngành Tráng: từ 19-25 tuổi.

Sau năm 1975, đất nước thống nhất, các đơn vị HĐ vẫn âm thầm sinh hoạt. Từ năm 1990 đến nay, ở thủ đô Hà Nội, các cụm Hướng Đạo Sinh (HDS) sinh hoạt dưới hình thức sinh hoạt câu lạc bộ, miền Trung, Tây Nguyên, miền Nam, nhất là vùng TP. Hồ Chí Minh và các tỉnh phụ cận cũng bắt đầu sinh hoạt dưới nhiều hình thức trong tinh thần tôn trọng luật pháp. Tại TP. HCM, các đơn vị đoàn, liên đoàn cũng sinh hoạt tích cực để đóng góp vào việc lãnh mạnh hoá giới trẻ.



Lịch sử Hướng đạo Công giáo Việt Nam

- Thời khởi thủy: 1926-1930: phong trào Hướng đạo đến Việt Nam lúc khởi thủy do một số giáo sĩ thừa sai trong Hội Thừa Sai Paris (MEP).

- Năm 1926, đơn vị hướng đạo đầu tiên được tổ chức tại trường trung học Albert Sarraut Hà Nội.

- Sau đó: lần lượt một số đơn vị được thành lập ở các xứ đạo do các giáo sĩ người Pháp và được các trưởng người Pháp điều hành như: Hà Nội có nhà thờ chính toà ở phố Nhà Chung, nhà thờ Hàm Long do linh mục Depaulis (cố Hương), nhà thờ Cửa Bắc, ở Sơn Tây do linh mục Laubies, ở Hải Phòng do linh mục Larmurier, ở Nam Định do linh mục Vacquier (cố Cao).

- Trụ sở: Trụ sở HĐCG đặt tại Nhà Chung Hà Nội (1926).

- Từ lúc khởi thủy (1926) đến lúc hội nhập với Hội Hướng Đạo Việt Nam (1930-1932), Hướng Đạo Công giáo luôn luôn vẫn là một thành viên của Hội Hướng Đạo Việt Nam.

Mục đích

Quy chế HĐCG được thông qua trong Đại Hội đồng Hướng Đạo Việt Nam và được Đức Tgm. Phaolô Nguyễn Văn Bình phê chuẩn ngày 8/1/1965, xác định như sau: HĐCGVN theo đuổi hai mục đích:

- Giáo dục: HĐCGVN áp dụng phương pháp Hướng Đạo để theo đuổi tôn chỉ giáo dục Công

giáo (xác định trong thông điệp Representati in Terra, 31/12/1929).

- Tông đồ: HĐCGVN thực hiện lời hứa hướng đạo và đứng trong tổ chức Công giáo Tiến hành.

HĐCGVN đứng trong Công giáo Tiến hành Việt Nam (CGTHVN) với tư cách là một hội đoàn phụ tá (x. Hiến chương CGTHVN, chương 7, đ. 30, đoạn B. 3) và chịu sự điều khiển của Bộ Tổng uỷ viên Hội HĐVN.

Đặc điểm phong trào hướng đạo

Hướng Đạo là một phong trào giáo dục thanh thiếu niên đặt căn bản sự tự nguyện, không hoạt động và cổ vũ về mặt chính trị. Hoạt động được mở ra cho tất cả mọi thanh thiếu niên không phân biệt giai cấp, chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch. Mục đích căn bản của HĐ là giáo dục trẻ trở thành những người công dân hữu ích cho tổ quốc và xã hội.

Phương pháp giáo dục

Để duy trì mục tiêu và nguyên lý của phong trào HĐ, các phương pháp sau đây được áp dụng:

- Dùng luật và lời hứa để giáo dục.
- Cung ứng nhiều loại sinh hoạt như: trò chơi, cắm trại, thám du...
- Học hỏi qua thực hành.
- Dùng đời sống ngoài trời làm môi trường sinh hoạt.
- Dùng phương pháp hàng đội để huấn luyện trẻ có cơ hội biết lãnh trách nhiệm.
- Giáo dục tình yêu quê hương, đất nước cùng với tình hữu nghị và sự thông cảm quốc tế.
- Đồng phục hướng đạo là phương tiện giáo dục hữu hiệu và đa dụng.

**Gs. Giacôbê
Lê Ngọc Bửu**

5. PHONG TRÀO GIỚI TRẺ CON ĐỨC MẸ (HỘI CON ĐỨC MẸ)

Nguồn gốc

Hội Con Đức Mẹ được chính Đức Mẹ ân cần thiết lập khi hiện ra với Thánh nữ Catherine Labouré, thuộc Tu đoàn Nữ Tử Bác Ái Thánh Vinh Sơn, năm 1830, tại nguyện đường ở số 140, rue du Bac, Paris, Quận 7, Pháp. Năm 1838, cha Aladel, một linh mục Lazarist, đã thành lập thử nghiệm các nhóm trẻ Con Đức Mẹ đầu tiên tại các trung tâm từ thiện của Nữ Tử Bác Ái tại Pháp, dành cho thanh thiếu nữ.

Hội đã được Đức Giáo hoàng Pius IX ban hành sắc lệnh phê chuẩn ngày 20/6/1847. Ngày 19/7/1850, Bề trên Tổng quyền dòng Thừa Sai và Tu đoàn Nữ Tử Bác Ái Thánh Vinh Sơn được đặt làm Tổng Tuyên úy và Tuyên úy của Hội Con Đức Mẹ. Ngày nay, Hội được gọi là Giới Trẻ Con Đức Mẹ để mở rộng cho cả nam lẫn nữ.

Tại Việt Nam, Hội Con Đức Mẹ được các Nữ Tử Bác Ái tại Gia Định (nay là số 10 Phan Đăng Lưu, Q. Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh) thành lập ngày 7/9/1932 trong giáo phận Sài Gòn, và đã phát triển trên khắp nước Việt Nam.

Trước năm 1975, Hội Con Đức Mẹ có mặt tại





hiều giáo xứ ở miền Nam, một số ở miền Bắc và miền Trung. Sau năm 1975, Hội tạm ngưng sinh hoạt. Khoảng 10 năm gần đây, Hội sinh hoạt trở lại và đang trong giai đoạn khôi phục. Hiện tại, Hội đã xác định được vị thế xứng đáng của các con cái Mẹ Maria trên quê hương Việt Nam thân yêu này, với khoảng 2.500 thành viên tại 56 giáo xứ trên khắp ba miền đất nước, cho cả hai giới nam và nữ, chia theo 3 nhóm tuổi: Bình minh: 8-11 tuổi, Hoan ca: 12-15 tuổi, Ánh sáng: 16 tuổi trở lên.

Bản chất

Hội mang tính chất chung của các phong trào Công giáo Tiến hành, hoạt động thuần túy tôn giáo trên phạm vi quốc tế, quốc nội và được đặt nền tảng trên các giáo xứ thuộc các giáo phận.

Mục đích và tôn chỉ

* Đức Maria muốn quy tụ những người trẻ để họ:

- Được giáo dục về nhân bản và Kitô giáo để trở thành người tốt và người Công giáo trưởng thành.

- Có khả năng truyền giáo: tham dự vào sứ mạng truyền giáo của Giáo Hội bằng đời sống đạo đức, việc phục vụ và dạy giáo lý khi có thể.

*** Phương hướng hoạt động**

- Sống thành nhóm: sống huynh đệ theo tinh thần Phúc Âm.

- Chiêm ngắm: biết nhìn vào cuộc sống: học biết nhìn mình và người khác dưới cái nhìn Phúc Âm, nghĩa là cái nhìn của Chúa Giêsu.

Nhờ thế, người trẻ Con Đức Mẹ biết:

- Nhìn những gì xảy ra trong cuộc đời mình với cái nhìn đức tin để khám phá ra tình yêu và quyền năng của Thiên Chúa thực hiện nơi mình.

- Nhìn người khác vượt lên trên những dáng vẻ bên ngoài, cách riêng những người nghèo khổ về vật chất và tinh thần.

- Phục vụ: là con đường truyền giáo tốt nhất.

Tổ chức

Giới trẻ giáo dân là lực lượng chủ lực của Hội. Ngoài thành phần giới trẻ (nam, nữ), Hội còn có những thành viên đã trưởng thành ở bậc gia đình hoặc độc thân, chấp nhận một cách sống đúng quy luật và cam kết tuân theo linh đạo cũng như kế hoạch của Hội. Qua Mẹ Maria, mọi thành viên phải ra sức khám phá vai trò tích cực của Mẹ và của bản thân đương sự, dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần, trong việc cộng tác trực tiếp vào mầu nhiệm cứu độ nơi Đức Kitô và Giáo Hội của Người.

Theo nội quy hiện nay, cha chính xứ là cha linh hướng của Giới trẻ Con Đức Mẹ tại giáo xứ.

Thực hành cụ thể

Hội luôn đồng hành với giới trẻ, sống tình liên đới và sống Phúc Âm bằng cách hành động cùng với người khác ngay trong môi trường sống hàng ngày. Hội tham gia hoạt động trực tiếp trong sinh hoạt giáo xứ như: quét dọn nhà thờ, giúp lễ, ca đoàn, dạy giáo lý hay dẫn thân trong các môi trường xã hội bằng cách chăm chỉ học tập các nhân đức của Mẹ Maria hầu thăng tiến bản thân, môi trường và xã hội..., nhất là để thánh hoá giới trẻ và làm cho tuổi trẻ có ý nghĩa hơn. Ngoài ra, hội viên còn tham gia hoặc tổ chức các công tác

từ thiện, bác ái, thăm viếng, giúp đỡ những người nghèo, tàn tật, neo đơn, ốm đau, già cả... Tất cả đều quy về mục đích mở mang Nước Chúa trong chính lòng người, góp công xây dựng giáo xứ, cải thiện cuộc sống bằng mọi phương thức hiện có của thời đại...

6. HIỆP HỘI THÁNH MẪU (HHTM)

Nguồn gốc: Năm 1563, Cha Jean Leunis S.J., đã sáng lập HHTM Truyền Tin đầu tiên cho các sinh viên đại học Roma. Năm 1578, Đức Grêgôriô XIII hợp thức hoá HHTM theo Giáo luật và ban nhiều đặc ân. Ngày 27/9/1948, Đức Piô XII ra sắc chỉ “Bis Saeculari” (Hai Thế Kỷ), chính thức công nhận HHTM là hội đoàn Công giáo Tiến hành. Sắc chỉ này có giá trị giống như Luật chung HHTM.

Tại Việt Nam, năm 1895, HHTM được thành lập đầu tiên tại trường Taberd Sài Gòn và các trường Sư huynh La San trong nước. Năm 1934, HHTM được thành lập tại Phát Diệm và năm 1937 tại Bùi Chu. Đến năm 1955, Đức cha Phêrô Maria Phạm Ngọc Chi, phụ trách giáo dân di cư, đã kêu gọi thành lập HHTM cho giới thanh thiếu niên tại các trại định cư. Năm 1957, Nữ Đoàn Bác Ái và Thanh Thiếu niên HHTM được thành lập tại Sài Gòn. Năm 1967, HHTM thế giới chấp thuận “Những nguyên tắc chung” để canh tân theo hướng mới của Công đồng Vatican II

và đổi tên thành “Những Cộng đồng Sống Kitô”. Năm 1968, HHTM Việt Nam đã chấp thuận bản “Tân Quy luật HHTM Việt Nam” và đã được HĐGM VN chấp thuận ngày 5/1/1969. Từ năm 1955-1992, Lm Giacôbê Nguyễn Minh Lý làm giám đốc HHTM.

Danh hiệu: HHTM hay những Cộng đồng Sống Kitô, gọi tắt là “Hiệp Sống”, là sự liên kết các tín hữu cùng một lứa tuổi, cùng một ý muốn nên thánh và làm chứng cho Đức Giêsu bằng cách noi gương Thánh Mẫu Maria.

Mục đích: HHTM nhằm ba mục đích chính: thánh hoá bản thân hội viên, góp phần cải thiện xã hội, dẫn thân phục vụ Hội Thánh.

Sinh hoạt: về tu đức, hội họp và công tác của hội viên:

- Hằng ngày: thực hành các việc để hình thành một nếp sống đạo vững chắc như: dâng ngày vào buổi sáng và cảm ơn vào buổi tối, đọc và suy niệm 10 kinh Mân Côi, kinh Hoà Bình, dự lễ, rước lễ, làm một việc bác ái cụ thể kèm theo lời nguyện tắt.

- Hằng tuần: họp nhau theo từng Đội-Nhóm để cầu nguyện luân phiên tại gia đình, làm công tác tông đồ và bác ái được phân công như: quét dọn nhà Chúa, thăm người lương dân, các gia đình rỗi, bệnh nhân liệt giường, cầu nguyện cho người mới qua đời...

- Hằng tháng: xưng tội vào đầu tháng, tham dự thánh lễ của Đoàn và giờ cầu Thánh Thể

“Cùng Mẹ Thơ Chúa”, tham dự buổi họp Đoàn để cầu nguyện cho nhau, học sống Lời Chúa, báo cáo công tác và nhận công tác tông đồ bác ái mới.

- Hằng năm: tham dự các buổi tĩnh tâm hay linh thao, dọn tâm hồn để mừng Lễ bốn mạng Đoàn và các



lễ trọng khác của Đức Mẹ, học tập để tuyên hứa lên bậc hội viên.

Tôn chỉ: “Hiệp sống xin vâng để phụng sự”. Hội viên hợp nhất thành một cộng đoàn, để giúp nhau sống tinh thần Xin Vâng của Chúa Giêsu như Mẹ Maria, cùng nhau phụng sự Chúa và phục vụ tha nhân theo linh đạo HHTM.

Biệt hiệu: “Đến với Chúa Kitô nhờ Mẹ Maria” (Ad Christum per Mariam). Câu này được viết tắt là X.P.M. và trở thành biệt hiệu của HHTM. Biệt hiệu này được in trên cờ hiệu cùng các văn bản liên quan đến HHTM.

Dấu hiệu:
Dấu hiệu của hội viên có hình lục lăng, tượng trưng cho thế giới, ở giữa hình lục lăng có ba chữ XPM chồng lên nhau. Dấu hiệu của huynh trưởng có hình ngôi sao sáu cánh, ở giữa ngôi sao là dấu

hiệu hội viên HHTM. Hai dấu hiệu được phân biệt theo màu xanh lá cây và xanh biển đậm.

Tình hình HHTM hiện nay

Giám đốc:

- Lm. Đa Minh Đình Văn Vãng (từ 1992)

Cơ sở: HHTM hiện có hai cơ sở được Toà Tổng giám mục TP. HCM trao cho linh mục Đa Minh Đình Văn Vãng quản lý:

- Nguyễn đường Trung ương:

3-5 Mai Khôi, P. 7, Q. Tân Bình. Đt: 08 8638334.

- Trụ sở Trung ương:

129B Bành Văn Trân, P. 7, Q. Tân Bình. Đt: 08 8659028.



Thực trạng

- Trước năm 1975, HHTM đã có mặt tại nhiều giáo phận miền Nam Việt Nam như: Ban Mê Thuột, Đà Nẵng, Quy Nhơn, Xuân Lộc, Phú Cường, Sài Gòn, Long Xuyên...

- Do hoàn cảnh xã hội, từ năm 1975 đến nay, HHTM tại các giáo phận vẫn đang ở trong tình trạng cầm chừng, sinh hoạt chủ yếu về mặt đạo đức tại nhà thờ. Riêng tại giáo phận TP. Hồ Chí Minh, từ năm 1992 đến nay, HHTM đã bắt đầu có các sinh hoạt thường xuyên hằng tháng cấp Liên đoàn Giáo phận tại Nguyễn đường Trung ương HHTM. Ngoài kinh nguyện, hội viên còn được hướng dẫn học sống Lời Chúa và làm các công tác tông đồ bác ái.

- Hiện nay, giáo phận TP. Hồ Chí Minh đã có 36 xứ đoàn thuộc 26 giáo xứ trong 10 giáo hạt có HHTM. Tổng số hội viên là 3.100, được phân chia thành hai là Liên đoàn Bác ái Thánh Mẫu và Liên đoàn Giới trẻ Thánh Mẫu:

+ Liên đoàn Bác ái Thánh Mẫu: có 2.500 hội viên thuộc 17 xứ đoàn. Tại mỗi giáo xứ, các đoàn Phụ huynh HHTM, Nữ đoàn Bác ái HHTM, Gia trưởng Hiền mẫu HHTM, Học sống Lời Chúa HHTM... sẽ liên kết với nhau thành một Liên đoàn Bác ái Thánh Mẫu.

+ Liên đoàn Giới trẻ Thánh Mẫu: có 600 đoàn viên thuộc 21 xứ đoàn (15 Đoàn Giới trẻ TM và 6 Đoàn Gia đình Trẻ TM).

Hoạt động: từ năm 1997, HHTM Trung ương kết hợp với Hội Phụ Nữ phường 7 và quận Tân Bình sử dụng Trụ sở HHTM làm điểm dạy nghề... Tại đây, Hội đã liên tục mở các khoá dạy nghề phổ thông như: cắt may, uốn tóc, gia chánh, cắm hoa và vi tính văn phòng... Các hội viên HHTM cũng được khuyến khích làm các công tác tông đồ truyền giáo và bác ái xã hội tại địa phương.

Học tập: để các Hội viên HHTM có điều kiện học tập về Linh đạo HHTM, học sống Lời Chúa trong các buổi sinh hoạt hội họp, Ban Huấn luyện đã soạn thảo và phổ biến một số tài liệu học tập như: “Hiệp hội Thánh Mẫu Canh tân” (gồm những nguyên tắc chung và Tân Quy luật HHTM), “Hiệp sống Xin vâng Phục vụ” (Luật sống Giới trẻ Thánh Mẫu), “Giao lưu Hiệp sống”, “Hiệp sống Nguyện cầu”, “Hiệp sống Lời Chúa theo Chúa Nhật”.

**Lm. Đa Minh Đình Văn Vãng,
Giám đốc HHTM**

Công giáo Tiên hành (CGTH) được hiểu là việc tông đồ của giáo dân do hàng giáo phẩm hướng dẫn.

Phong trào Tông đồ Giáo dân khởi sự vào năm 1927 với việc thành lập các phong trào như Thanh Lao Công (JOC), Nữ Thanh Lao Công (JOCF) ở Bỉ (1928) và Pháp (1929), Thanh Sinh Công (JEC, 1930), Thủy Thủ Trẻ Công giáo (JMC, 1930) và tiếp theo là các phong trào dành cho các gia đình, các giới, các nghề nghiệp...

Công đồng Vatican II đã nhấn mạnh đến vai trò quan trọng của người giáo dân trong sứ mạng rao giảng Tin Mừng và giáo dục của Giáo Hội. Người giáo dân phục vụ trong mọi hoạt động của Giáo Hội giữa lòng trần thế, nhất là trong các lĩnh vực của đời sống thường ngày. Họ cần được hỗ trợ và hướng dẫn bởi các vị lãnh đạo của Giáo hội toàn cầu cũng như của Giáo hội địa phương.

Ở Việt Nam, ngày 7-12-1956, bản Hiến chương Công giáo Tiên hành Việt Nam được Toà Thánh phê chuẩn và cho thi hành. Năm 1957, Hội đồng Giám mục Việt Nam đã mua căn nhà số 72/12 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, Sài Gòn (nay là 72/12 Trần Quốc Toản, P.8, Q.3, TP.HCM) làm trụ sở và văn phòng cho Công giáo Tiên hành Việt Nam và biệt thự Thánh Tâm ở Đà Lạt làm nơi huấn luyện. HĐGM cũng đã lập ra một Ủy ban lo về Công giáo Tiên hành toàn quốc mà Chủ tịch là Tgm. Phaolô Nguyễn Văn Bình, sau đó bầu linh mục giám đốc Công giáo Tiên hành và các giáo dân làm thành Ban Chấp hành Trung ương Công giáo Tiên hành toàn quốc. Ở cấp giáo phận, cũng có một Ban Chấp hành gồm các linh mục và giáo dân để thúc đẩy Công giáo Tiên hành trong các xứ đạo.



Khoáng chất

1-Khoáng Phospho (P)

Về số lượng trong cơ thể, phospho đứng hàng thứ nhì sau calci và chiếm khoảng 1% trọng lượng toàn thân với khoảng 650 gram.

Trung bình 80% phospho ở trong xương và răng, cùng với calci giúp các bộ phận này cứng mạnh. Phần còn lại nằm trong các mô tế bào mềm và hỗ trợ cho nhiều chức năng. Một lít máu có khoảng 400 mg phospho.

Phospho do thực phẩm cung cấp được tá tràng (duodenum) hấp thụ dễ dàng và nhiều hơn calci: 70% được giữ lại cho nhu cầu cơ thể và 30% được thận thải ra ngoài. Sự hấp thụ tùy thuộc nhu cầu, nguồn cung cấp, tỷ lệ calci/phospho, nồng độ acid ở ruột và lượng sinh tố D.

Phospho trong máu được điều hòa bởi kích thích tố của tuyến giáp và tuyến cận giáp, tương tự như calci.

Công dụng

Phospho và calci thường liên kết hoạt động với nhau nhất là ở xương và răng. Phospho rất cần cho:

- Sự tạo thành và bảo trì xương, sự tăng trưởng răng.
- Sự tạo thành sữa và bắp thịt;
- Sự sản xuất năng lượng;
- Sự cấu tạo của DNA, RNA là những yếu tố kiểm soát sự di truyền và sự tăng trưởng, bảo trì tế bào.
- Sự hấp thụ glucose, và chuyên chở acid béo dưới dạng phospholipid. Phospholipid là một thành phần của màng bao bọc tế bào, giúp màng

này điều hòa sự ra vào của một vài hóa chất ở tế bào.

Có ý kiến cho rằng nếu không có phospho thì sẽ không có sự phân bào, tim không đập và trẻ sơ sinh không tăng trưởng.

Nhu cầu

Nhu cầu hàng ngày là 800mg cho người từ 19 tới 70 tuổi; 1250mg cho trẻ em từ 9 đến 18 tuổi và cho đàn bà có thai hoặc đang cho con bú sữa mẹ.

Thường thường ít khi ta bị thiếu khoáng chất này vì trong thực phẩm có rất nhiều. Tuy vậy thiếu phospho có thể xảy ra khi ta dùng nhiều thuốc giảm acid bao tử, hoặc chỉ ăn chay không dùng sữa, thịt...

Triệu chứng thiếu phospho là mệt mỏi, kém khẩu vị, biếng ăn, đau nhức xương, Thiếu quá lâu có thể đưa tới loãng xương.

Quá nhiều phospho trong máu có thể gây trở ngại cho việc hấp thụ sắt và calci.

Nguồn cung cấp

Phosphor có rất nhiều trong các loại thức ăn như bột cocoa, đậu phộng, cá, thịt heo, bò, gà, sản phẩm từ sữa bò, trứng, các loại đậu, quả hạch.

Sữa là nguồn cung cấp phong phú cho cặp anh em kết nghĩa calci và phospho.

Natri (Na)

Nguồn cung cấp natri chính yếu trong thực phẩm là muối ăn (NaCl), một tinh thể màu trắng được dùng làm gia vị cũng như cất giữ thực phẩm.

Trong cơ thể có khoảng 100 gram natri. Mỗi lít huyết tương có 3, 2 g natri. Khoảng 50% natri nằm trong dung dịch ngoài tế bào, 40% trong xương và 10% trong tế bào.

Thường thường do thói quen ăn uống, người ta tiêu thụ nhiều natri hơn là calci và sắt. Natri trong muối là một chất được dùng rất phổ biến





trong việc nấu thức ăn, ướp thịt ướp cá, đóng hộp các loại thực phẩm, làm xì dầu, nước tương.

Natri giữ các chức năng sau đây trong cơ thể:

- Điều hòa nồng độ acid/kiềm và sự xuất nhập dịch lỏng ở tế bào;
- Giúp cơ thịt thư giãn;
- Giúp dẫn truyền các tín hiệu thần kinh;
- Giúp điều hòa huyết áp động mạch;
- Có vai trò đặc biệt trong sự hấp thụ carbohydrat.

- Là thành phần cấu tạo của mật, dịch vị, tụy tạng, mồ hôi, nước mắt.

Bình thường, cơ thể ít khi thiếu natri, ngoại trừ khi bị ói mửa, tiêu chảy kéo dài, thận suy hoặc ăn nhạt không muối.

Thiếu natri, tạo cảm giác buồn nôn, chóng mặt, cơ thịt co rút. Đổ mồ hôi nhiều khi làm việc, vận động cơ thể ngoài nắng thường dẫn đến thiếu natri.

Một số người nhạy cảm với natri, khi tiêu thụ nhiều quá có thể đưa đến tích tụ natri trong cơ thể, làm dịch lỏng ứ đọng, gây sưng phù và tăng huyết áp. Với người bình thường thì khi ăn nhiều, natri sẽ được bài tiết ra ngoài.

Nhu cầu hàng ngày của natri, cũng như chất điện phân khác chưa được xác định, nhưng mức tiêu thụ an toàn mỗi ngày tối thiểu là 500 mg và tối đa không quá 2500 mg một ngày. Đầu năm 2004, một số chuyên gia y tế khuyến nên giảm lượng natri tối đa xuống ở mức 1500 mg một ngày.

Khoảng 80% nhu cầu natri được cung cấp từ

các thực phẩm bảo quản, số còn lại là do muối ăn dùng khi nấu nướng hoặc có sẵn trong thực phẩm.

Một muỗng muối ăn chứa khoảng 500 mg natri, một lít sữa mẹ có khoảng 160 mg natri, sữa bò có chừng 450 mg.

Magnesium (Mg)

Khoáng chất này có khá nhiều vai trò quan trọng và hầu như tế bào nào cũng cần đến, nhưng với lượng rất ít. Toàn bộ cơ thể chỉ có độ gần 30 gr Mg với 60% ở trong xương, số còn lại lưu hành trong máu (2%) và các mô mềm (28%). Gan và bắp thịt có nhiều Mg hơn các mô mềm khác.

Mg là thành phần của nhiều loại diều tố (enzymes) trong cơ thể. Đây là những chất rất cần thiết để điều hòa việc sản xuất năng lượng, cấu tạo chất đạm và DNA, chuyển hóa chất dinh dưỡng.

Cùng với calci, Mg giúp xương vững chắc và duy trì huyết áp bình thường; giúp bắp thịt co duỗi; chuyên chở calci và kali trong máu, giúp điều hòa nhịp tim đập.

Khi cơ thể thiếu magnesium thì huyết áp có thể lên cao, nhịp tim đập bất thường, có thể dẫn đến tình trạng nhồi máu cơ tim. Đồng thời sự co giãn của bắp thịt bị rối loạn, trong người mệt mỏi, buồn rầu, biếng ăn.

Thực ra, ít khi xảy ra thiếu Mg vì khoáng này có nhiều trong thực phẩm. Nhưng nếu bị ói mửa, tiêu chảy, bị bệnh thận, gan, uống nhiều rượu hoặc uống thuốc lợi tiểu tiện thì có thể bị thiếu. Nhiều người bị táo bón, mất ngủ, mất định hướng, có ảo giác vì thiếu khoáng này.

Điểm cần lưu ý là những người cao tuổi thường bị táo bón và hay dùng sữa Mg để dễ đại tiện. Nếu dùng thuốc xổ này quá thường xuyên, thận không kịp bài tiết, khiến Mg tích tụ trong máu, có thể gây trúng độc. Người bệnh sẽ cảm thấy chóng mặt, buồn ngủ, kiệt sức, đổ mồ hôi, tiếng nói lơ lơ, đi đứng không vững và tim đập không đều.

Nhiều Mg đến mức ngộ độc là trong trường hợp suy thận, không thải được lượng Mg thừa, có thể đưa tới rối loạn hô hấp, suy tim, hôn mê.

Nguồn cung cấp magnesium gồm có bột cocoa,

hạt vừng, cám lúa mạch, rau có lá màu lục, thịt, sữa, quả hạch, các loại đậu, hạt, chuối, mận.

Nhu cầu magnesium hàng ngày của đàn ông là 350 mg, đàn bà là 280 mg. Phụ nữ trong giai đoạn có thai hoặc cho con bú sữa mẹ thì tăng thêm 20mg mỗi ngày.

Kali (K)

Kali (K) là khoáng chất có nhiều trong cơ thể, chỉ sau calci và phospho, với 98% tập trung trong các tế bào.

Cùng với natri, calci và Magnesium, khoáng chất này điều hòa huyết áp và sự thăng bằng của dung dịch chất lỏng trong và ngoài tế bào. K dẫn truyền tín hiệu thần kinh, phối hợp sự co bóp bắp thịt nhất là cơ tim, cần cho tụy tạng tiết ra insulin, trong chuyển hóa carbohydrat và tổng hợp đạm chất.

Lượng K nhiều hay ít quá đều làm tim đập sai nhịp. K thư giãn cơ tim còn calci lại kích thích cơ này.

K có rất nhiều trong các loại thức ăn, nhất là cam, chuối, khoai tây (ăn cả vỏ) trái cây khô, sữa chua, thịt, sữa.

Chỉ cần ăn một quả chuối, một củ khoai tây nhỏ, một miếng dưa canteloupe nặng 250 gr, hoặc uống một ly nước cà chua, một ly nước cam vắt, một ly sữa là ta có thể cung cấp được 400mg kali cho cơ thể.

Nhu cầu kali mỗi ngày vào khoảng từ 2000 tới 3500 mg.

Cơ thể thường thiếu K khi bị ói mửa, tiêu chảy kéo dài, lạm dụng thuốc nhuận tràng, phỏng nặng, có bệnh thận, biến chứng tiểu đường, suy dinh dưỡng, dùng nhiều thuốc lợi tiểu.

Thiếu K có các triệu chứng như bắp thịt yếu, ăn mất ngon, buồn nôn, hỗn loạn nhịp tim và ngưng tim.

Ngoài nguồn cung cấp từ thực phẩm, muốn dùng thêm K phải tham khảo ý kiến bác sĩ, vì nhiều K quá có thể đưa tới tử vong do tim ngưng đập.

Chlor (Cl)

Chlor hay Chlorine thường có dưới dạng hợp

chất như trong muối ăn (natri chlor).

Cơ thể có khoảng 100 gr chlor mà đa số nằm trong chất lỏng ngoài tế bào nhất là trong dịch vị bao tử, nước tủy cột sống, mồ hôi. Chlor có rất ít trong hồng cầu và các tế bào khác.

Từ thực phẩm và dịch bao tử, chlor được phân đầu của ruột non (tá tràng) hấp thụ.

Chlor có một số công dụng như:

- Giúp giữ sự thăng bằng tỷ lệ acid/kiềm và áp suất thẩm thấu của các chất lỏng ra vào tế bào;

- Là thành phần acid của dịch vị bao tử, chlor giúp tiêu hóa thực phẩm, hấp thụ các chất dinh dưỡng như sinh tố B12, sắt và tiêu diệt các vi sinh vật có hại trong thực phẩm.

- Có vai trò trong dẫn truyền tín hiệu thần kinh.

Muối ăn có natri và chlor, cho nên thực phẩm ướp muối cũng là nguồn cung cấp chlor cho cơ thể.

Một phần tư thìa muối có khoảng 750 mg chlor, vừa đủ cho nhu cầu một ngày của cơ thể. Với một số người, dùng quá lượng này có thể làm tăng huyết áp.

Tại một vài địa phương, chlor được pha vào nước uống để diệt vi khuẩn.

Cơ thể thiếu chlor sau khi bị ói mửa, tiêu chảy kéo dài hoặc khi uống thuốc lợi tiểu lâu ngày, hoặc chế độ toàn rau trái và không dùng muối.

Sắt (Fe)

Tuy hiện diện trong cơ thể với số lượng rất nhỏ, sắt là một trong nhiều yếu tố dinh dưỡng quan trọng nhất và có vai trò rất lớn trong đời sống.

Cơ thể đàn ông có khoảng 4 gr sắt, trong khi



đỏ đàn bà chỉ có 2,5 gr. Khoảng 70% sắt ở trong huyết cầu tố. Phần còn lại được dự trữ trong gan, lá lách, tủy xương sống.

Sắt là dạng khoáng vi lượng được biết tới và được nghiên cứu nhiều nhất vì tình trạng thiếu sắt rất phổ biến, ngay cả trong những điều kiện dư thừa thực phẩm.

Hấp thụ

Thực phẩm là nguồn cung cấp chính yếu sắt cho con người. Tuy nhiên, chỉ có khoảng 15% sắt trong thực phẩm là được hấp thụ ở ruột non.

Sắt trong thực phẩm có hai loại: 1/3 là sắt hữu cơ “heme” dễ được hấp thụ và không cần sự hiện diện của sinh tố C ; 2/3 là sắt “non heme” khó hấp thụ hơn.

Sự hấp thụ sắt tăng khi thực phẩm có nhiều heme sắt; khi nhu cầu cơ thể cao như mang thai, xuất huyết, tăng trưởng. Sự hấp thụ sắt còn phụ thuộc vào hàm lượng sinh tố C và yếu tố nội tại được sản xuất ở vùng hang vị dạ dày.

Hấp thụ giảm khi thực phẩm có nhiều nonheme sắt, khi bao tử bị cắt một phần hoặc khi có các bệnh suy hấp thụ.

Công dụng

Sắt kết hợp với protein để tạo ra huyết cầu tố (hemoglobin: heme = iron; globin=protein) trong hồng huyết cầu. Sắt trong huyết cầu tố mang dưỡng khí từ phổi tới các tế bào và mang thán khí từ tế bào về phổi để thải ra ngoài.

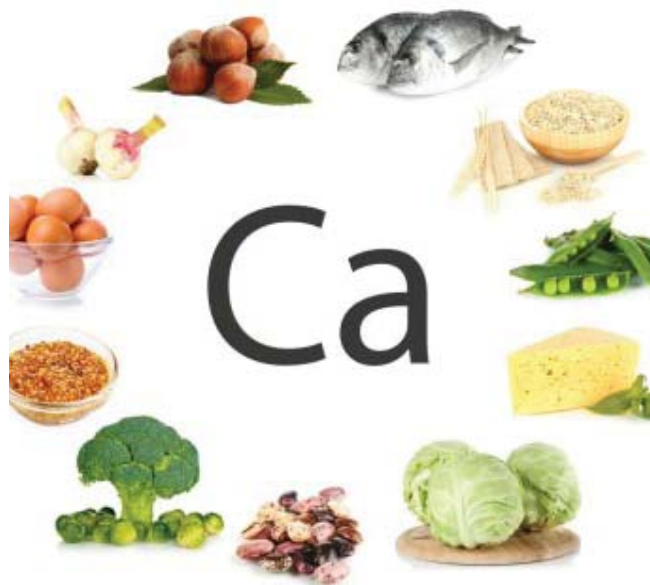
Sắt cũng cần cho việc sản xuất acid trong bao tử để giúp tiêu hóa chất đạm và còn là thành phần của các diếu tố (enzymes) cần cho sự chuyển hóa năng lượng.

Nhu cầu

Nhu cầu hàng ngày là khoảng 10mg cho đàn ông, 15mg cho phụ nữ và từ 7- 12mg (tăng dần) cho trẻ em từ 3 tới 18 tuổi. Phụ nữ trong giai đoạn có kinh nguyệt, khi mang thai hoặc cho con bú có nhu cầu cao tới tới 30 mg/ngày.

Đa số sắt cần thiết cho cơ thể đều có trong thực phẩm tiêu thụ hàng ngày.

Thiếu sắt có thể là do kém dinh dưỡng, nhất



là ở trẻ em đang tuổi tăng trưởng, phụ nữ mang thai, cho con bú sữa mẹ hoặc có kinh nguyệt.

Khi nguồn cung cấp sắt cho tủy sống ít đi thì khả năng chế tạo hồng huyết cầu của tủy cũng giảm, dẫn đến chứng thiếu máu (anemia). Bệnh nhân bị mệt mỏi, da tái xanh, khó thở và dễ bị nhiễm trùng.

Nếu dùng quá nhiều, sắt có thể tích tụ trong cơ thể và có ảnh hưởng không tốt, nhất là với những người bị bệnh di truyền nhiễm sắc tố mô (hemochromatosis). Thừa sắt còn gây ra chứng táo bón.

Nguồn cung cấp

Sắt có nhiều trong gan, thận, thịt heo, bò, gà, cá, trứng, đậu, hạt quả hạch, cải có lá màu lục đậm. Sữa có rất ít sắt.

Sự hấp thụ sắt tỷ lệ thuận với lượng sinh tố C trong thực phẩm.

Sắt thường được bổ sung trong bánh mì, ngũ cốc khô chế biến.

Thông thường thì chế độ ăn hàng ngày luôn cung cấp đủ lượng sắt cần thiết. Vì thế, việc uống thêm các dạng thuốc để bổ sung sắt cho cơ thể cần phải tuân theo hướng dẫn của bác sĩ. Ferrous sulfate là dạng sắt thường được dùng thêm khi có chỉ định.

Bác sĩ Nguyễn Ý Đức

www.bsnguyenyduc.com

Tin Giáo Hội Hoàn Vũ

Á Châu

Giáo Hội Lào có các vị tử đạo đầu tiên

Viên chấn - Ngày 11.12.2016 đánh dấu một bước lịch sử của GHCG tại Lào. Tại nhà thờ chánh tòa tại thủ đô Viên chấn đã diễn ra Thánh lễ trọng thể tôn phong chân phước cho 17 vị chân phước tử đạo, bao gồm các thừa sai người ngoại quốc và giáo dân Lào.

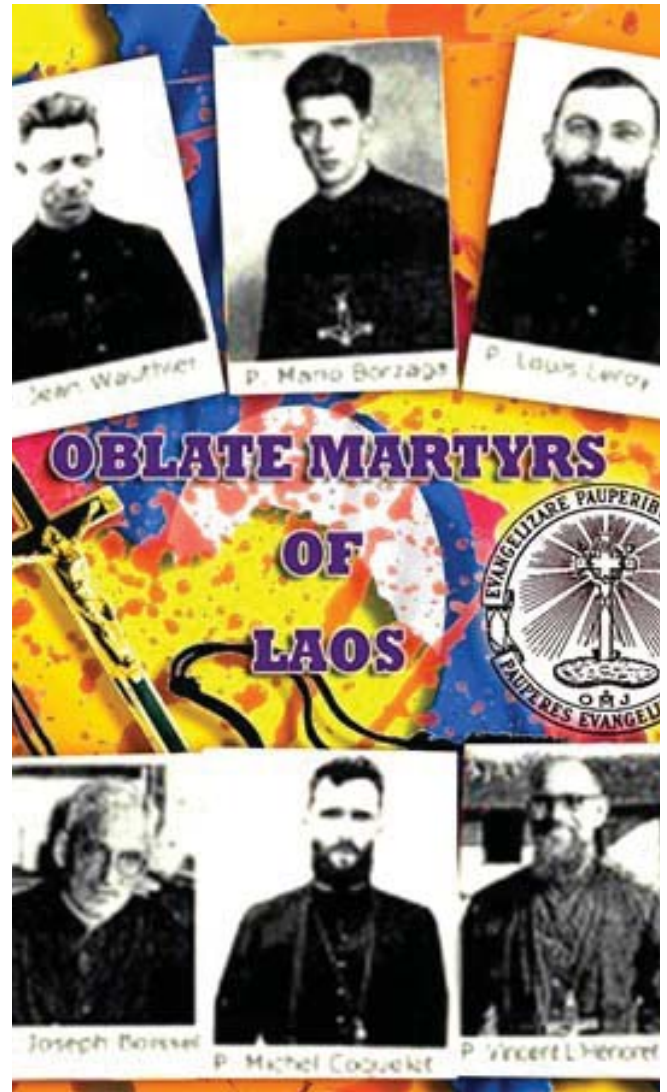
17 vị chân phước bị giết trong thời gian từ 1954-1970 bởi các chiến binh cộng sản Pathet Lào. 5 vị thuộc Hội Thừa sai Paris (MEP), những thừa sai đầu tiên mang Tin Mừng đến Lào vào năm 1885. 6 vị thuộc dòng Hiến sĩ Đức Maria vô nhiễm (OMI), trong số đó có vị thừa sai trẻ người Ý là Mario Borzaga, bị giết vào năm 1960 khi mới 27 tuổi, cùng với Paolo Thoj Xyooj, một giáo lý viên người Lào. Trong số các vị tử đạo Lào có cha Joseph Thao Tien, Linh mục đầu tiên gốc Lào, bị giết năm 1954 cùng với 4 giáo lý viên thổ dân.

Trong buổi đọc kinh Truyền tin trưa cùng ngày 11.12, ĐTC Phanxicô bày tỏ hy vọng rằng “sự trung thành anh dũng của các vị tử đạo với Chúa Kitô có thể là sự khích lệ và gương mẫu cho các nhà truyền giáo và đặc biệt cho các giáo lý viên, những người thực hiện hoạt động tông đồ quý giá và không thể thay thế được tại các miền đất truyền giáo mà toàn thể Giáo hội biết ơn họ.”

Thánh lễ có sự tham dự của một số Hồng Y, Giám mục, linh mục, tu sĩ và giáo dân đến từ Lào, Campuchia, Việt nam và các nước lân cận, cũng như các thừa sai thuộc Hội Thừa sai Paris và dòng Hiến sĩ Đức Maria vô nhiễm và một số nhân vật chính quyền dân sự.

ĐHY Orlando Quevedo, người Philippines, đặc sứ của ĐTC, đã đọc sứ điệp với phép lành Tòa Thánh của ĐTC, trong đó ngài đề cao các vị tử đạo là những anh hùng và lịch sử của họ được loan truyền cho các thế hệ trẻ biết.

Trong bầu khí cởi mở, Đức TGM Paul Tschang In.Nam, sứ thần Tòa thánh tại Bangkok và đại diện tông tòa tại Myanmar và Lào đã bày tỏ lòng



Các thừa sai dòng Hiến sĩ Mẹ Vô Nhiễm tử đạo tại Lào. RV

biết ơn với chính quyền và hy vọng trong tương lai gần, Lào có thể thắt chặt quan hệ ngoại giao với Tòa thánh.

Cộng đoàn Công giáo Lào có khoảng 60 ngàn giáo dân, chiếm 1% trên tổng số 6 triệu dân, thuộc 4 hạt đại diện tông tòa và có khoảng 20 Linh mục phục vụ.

Đức cha Louis.Marie Ling Mangkhanekhou, đại diện tông tòa ở Paksé, nhận định “việc cử hành Thánh lễ là giây phút hiệp thông tràn đầy với Tòa Thánh và Giáo hội hoàn vũ, trong một năm thật sự đầy ân phúc.” (Agenzia Fides 12.12.2016) (Hong Thủy)

20 tín hữu Công giáo Ấn độ bị đánh dã man khi hát Thánh ca Giáng sinh

Banswara, Ấn độ - Một nhóm tín hữu Công giáo đã bị đánh đập dã man và bị cáo buộc thực hành các cuộc cưỡng bức cải đạo vì hát Thánh ca Giáng sinh tại tư gia.

Sự việc xảy ra tại làng Tikariya, gần thành phố Banswara thuộc bang Rajasthan, Ấn độ. Các giáo dân thuộc giáo xứ thánh Phêrô và Phaolô, giáo phận Udaipur. Trong số nạn nhân cũng có cha sở của giáo xứ là cha Stephen Rawat. Cha Rawat cho biết là cha không có thù oán với ai.

Như hàng năm, giáo xứ tổ chức hát thánh ca Giáng sinh tại các gia đình Công giáo. Năm nay nhóm có 20 người, gồm 3 nữ tu, các phụ nữ và trẻ em. Họ bắt đầu hoạt động này từ hôm 11.12, nhưng đến ngày 14.12 thì xảy ra vụ đánh đập này. Khoảng 30 kẻ vũ trang với gậy gộc đã xông vào nhóm khi các tín hữu đang đi về xe của họ sau buổi cử hành. 3 nữ tu may mắn thoát nạn vì họ vẫn còn ở trong nhà; các trẻ em cũng trốn thoát được. 8 tín hữu bị đánh đập nặng nề bởi những kẻ tấn công hô to khẩu hiệu “Chiến thắng cho Mẹ Ấn độ”. (Asia News 15.12.2016) (Hong Thủy)

Trung quốc chính thức trở thành quốc gia ô nhiễm nhất thế giới

Mới đây, Trung quốc đã chính thức trở thành quốc gia ô nhiễm nhất thế giới, đặc biệt là tại vùng Bắc Kinh, Tianjin, Hebei, là những lãnh thổ kỹ nghệ hóa.

Tất cả các loại khí thải độc hại đều hiện diện tại đây từ anidride solforosa, đến khí azoto, khí thải than...Đó là lời cảnh báo của kỹ sư Wang

Jinnan, chủ tịch Hàn lâm viện Trung quốc chuyên về kế hoạch hóa môi trường trong một hội nghị quy tụ các doanh nghiệp chuyên môn về kinh tế xanh, nhóm tại Quảng Đông những ngày vừa qua.

Kỹ sư Wang khẳng định rằng lẽ ra cần phải đầu tư ngân khoản khổng lồ 1750 tỷ quan, tức khoảng 237 tỷ euro, thì mới có thể giảm bớt một phần ô nhiễm theo những chương trình do nhà nước Trung quốc thiết lập, thế nhưng trên thực tế, ngân khoản đầu tư cho lãnh vực này rất ít ỏi.

Một trong những vấn đề gây lo âu nhiều nhất, theo kỹ sư Wang là sự kiện các chất bụi li ti Pm2,5 gia tăng mạnh, chỉ trong vòng vài năm nay đã giảm khả năng nhìn xa chỉ còn 50 kilomet trên không trung vùng Bắc Kinh - Tianjin - Hebei. Các thành phố lớn tại Trung quốc dường như luôn bị bao phủ bởi một lớp màn do các loại bụi li ti này tạo thành.

Còn ông Lei Wen, thuộc Bộ Kỹ nghệ Trung quốc thì khẳng định rằng vấn đề chính là tại kiểu mẫu sản xuất kỹ nghệ hiện nay, chỉ chú trọng đến khả năng sản xuất tối đa và bất chấp hậu quả ảnh hưởng trên môi trường.

Một vấn đề khác cũng chi phối tiêu cực trong lãnh vực này là ngân khoản ít ỏi dành cho môi sinh trong ngân sách chính quyền. Trên nguyên tắc, chính quyền Trung quốc hứa dành ít nhất 1,5 tổng sản lượng quốc nội cho việc bảo vệ môi sinh, nhưng trên thực tế, suốt nhiều năm vừa qua, chi phí bảo vệ môi sinh chỉ lên đến gần 1%. (AsiaNews 07.12.2016) (Mai Anh)

Tổng thống Syria Bashar Al.Assad mừng lễ Giáng Sinh với các nữ tu

Chúa Nhật Giáng Sinh 25.12, tổng thống Syria là ông Bashar Al.Assad, đã cùng với vợ và các con đến thăm một ngôi làng Kitô giáo lâu đời tại Saydnaya, là một vùng ven ở phía bắc thủ đô Damascus.

Các vị khách đã tham dự thánh lễ Giáng Sinh với các nữ tu trong tu viện Saydnaya và cộng đoàn Công Giáo địa phương.

Sau thánh lễ, tổng thống Assad và gia đình đã chào đón hàng trăm người dân trong vùng và cùng dự bữa tiệc Giáng Sinh chung với anh chị



em giáo dân và các nữ tu, trước khi đi một vòng quanh làng để thăm hỏi dân chúng và chúc mừng Giáng Sinh.

Năm ngoái, ông Assad và gia đình cũng đã mừng Giáng Sinh tại thị trấn Ma'aloula vừa được giải phóng. Ma'aloula là một thị trấn Kitô lâu đời của Syria.

Trong khi đó tại Aleppo, các tín hữu Kitô đã dựng một cây thông Giáng Sinh khổng lồ, lấp lánh ánh đèn, sáng choang một vùng. Lần đầu tiên sau năm năm nội chiến, người ta mới thấy được quang cảnh tưng bừng như thế. Niềm vui dâng trào trong các cộng đoàn Kitô vì hòa bình xem ra đang quay trở lại sau khi quân chính phủ kiểm soát được hoàn toàn thành phố này vào tuần trước. Sự sụp đổ của quân phiến loạn ở miền Đông Aleppo là chiến thắng lớn nhất của quân chính phủ trong cuộc nội chiến gần sáu năm qua tại Syria.

Tuy nhiên, sự thất bại của phiến quân cũng đã mang lại những khó khăn nghiêm trọng cho những thường dân di tản khỏi khu vực do quân nổi dậy chiếm giữ trong nhiều năm qua. Hàng ngàn người đã bị buộc phải cắm trại ở những nơi hoang dã dưới tuyết. Các nhóm cứu trợ cho biết nhiều người đang trong tình trạng nguy hiểm và nhiều trẻ em đã chết vì thời tiết mùa đông khắc nghiệt.

Tại nhà thờ Thánh Elias, các linh mục đã cầu nguyện cho hòa bình trong đêm Giáng Sinh đầu tiên được cử hành tại ngôi thánh đường này trong năm năm qua. Ngôi nhà thờ cổ kính này bị tàn phá nặng nề trong chiến tranh vì nằm ngay tuyến đầu trong suốt thời gian chiến tranh vừa qua. (Đăng Tự Do)

“Ăn chay cầu nguyện hầu năm 2017 là năm của Công Lý và Hòa Bình” cho đất nước Myanmar

Yangon - Theo thông tấn xã Fides ngày 16.12 cho hay ĐHY Charles Maung Bo, Đức TGM của Yangon đã kêu gọi tất cả các tôn giáo hãy dành ngày 01.1.2017 là một ngày ăn chay cầu nguyện cho hòa bình và công lý hầu năm 2017 thực sự trở thành năm của công lý Hòa bình qua các cuộc đàm phán chân thành.

“Ước mong tất cả những người tìm đến các tu viện, nhà thờ, đền thờ cũng như các thánh thất chùa chiền và đền thờ Hồi giáo của chúng ta đều mang chung một nhãn hiệu một tâm tình “Hãy dừng lại tất cả các cuộc chiến!”. Chúng ta hãy cầu nguyện và ăn chay cho hòa bình, làm thay đổi trái tim của tất cả mọi người hầu chấm dứt cuộc chiến ở Myanmar và làm cho năm 2017 thành năm của công lý và hòa bình“.

ĐHY kêu gọi rất chân thành rằng: “Tất cả chúng ta những người dân Myanmar đều nói: “Chúc mừng năm mới”. Hàng năm chúng ta đều chào hỏi nhau với thông điệp này, nhưng thật có rất nhiều nơi trên đất nước này không có hạnh phúc vì vẫn còn chiến tranh triền miên... Và đối với hơn 200.000 người phải di cư trong các trại tị nạn, thì hạnh phúc là viễn tượng trống vắng và xa vời với họ!

Cuộc chiến đã bắt đầu sáu mươi năm trước đây vẫn còn đằng đẵng sát khí sục sôi! Các cuộc chiến ở Campuchia đã được giải quyết các mâu thuẫn; Việt Nam đã kết thúc cuộc chiến tranh... Những nước láng giềng chúng ta đang trên con đường xây dựng hòa bình và phát triển thịnh vượng. Chúng ta ở Myanmar này vẫn còn nội chiến, tranh giành thắng thua không lối thoát, gây lên biết bao đau thương cho thường dân vô tội phải di tản hầu tránh chết chóc... Đã đến lúc chúng ta phải đoàn kết cùng nhau tìm kiếm công lý hòa bình cho đất nước chúng ta“. (Fides 16.12.2016) (Thanh Quảng, Sdb)



Tổng thống của Sri Lanka cảm ơn hoạt động của GHCG

Colombo - Chiều trước ngày khai mạc đại hội lần thứ 11 của Liên HĐGM Á châu tại Colombo, tổng thống Maithripala Sirisena của Sri Lanka đã gặp phái đoàn các Giám mục Á châu và cảm ơn đóng góp to lớn của GHCG cho việc thăng tiến xã hội và giúp đỡ người nghèo và người có hoàn cảnh khó khăn ở Sri Lanka.

Tổng thống Maithripala Sirisena đã gặp ĐHY Oswald Gracias - TGM Mumbai và chủ tịch Liên HĐGM Á châu, ĐHY Malcolm Ranjith -TGM Colombo và Đức TGM Phêrô Nguyễn Văn Tốt - sứ thần Tòa thánh tại Srilanka. Tổng thống nói: “Sri Lanka là một quốc gia của nhiều tôn giáo và văn hóa khác nhau và có một truyền thống lâu đời từ nhiều thế kỷ trước. Chúng tôi có sự hiểu biết hơn và tôn trọng đối với mỗi văn hóa, phong tục, truyền thống và giá trị của nhau.”

Tổng thống Maithripala Sirisena cũng nhấn mạnh tầm quan trọng của kỳ họp của các Giám mục ở một đất nước như Sri Lanka nơi hòa bình và hòa hợp điều khiển. Ông đề cao hoạt động của GHCG trong việc thăng tiến xã hội và đời sống đức tin của người dân.

Đại hội lần thứ 11 của Liên HĐGM Á châu tại Colombo diễn ra với sự tham dự của hơn 140 đại biểu từ 40 quốc gia. Chính quyền Sri Lanka đã đóng góp khoảng 70 ngàn đô la cho việc tổ chức sự kiện này. (Asia News 03.12.2016) (Hồng Thủy)

Liên Hội Đồng Giám Mục Á Châu nhóm Đại hội thứ 11

COLOMBO . Trong những ngày này, từ 28.11 đến 4.12.2016, Liên HĐGM Á châu đang nhóm đại hội lần thứ 11 tại Negombo, thuộc tổng giáo phận Colombo, thủ đô Sri Lanka. Đại hội này nhóm 4 năm 1 lần. Lần thứ 10 trước đây, năm 2012, các GM Á châu đã nhóm tại Xuân Lộc và Sài Gòn.

Chủ đề khóa họp hiện nay là “Gia đình Công Giáo tại Á châu: Giáo Hội tại gia của người nghèo trong sứ mạng từ bi thương xót”. Các tham dự viên cũng bàn về “Niềm vui Phúc Âm và gia



đình tại Á châu dưới ánh sáng Thượng HĐGM thế giới”. Các vị đặc biệt quan tâm tới những khó khăn lớn mà các gia đình đang gặp phải: những quan hệ ngoài hôn nhân, sự vắng bóng con cái, số ly dị gia tăng, và những giờ làm việc bên ngoài khiến cho nhiều cha mẹ càng ít giờ cho gia đình, nạn dâm ô lan tràn, phá thai, làm cho chết êm dịu và nạn xuất cư.

ĐTC đã cử ĐHY Telesphore Placidus Toppo, TGM giáo phận Ranchi ở miền đông bắc Ấn độ, làm đặc sứ của ngài tại Đại hội. Khoảng 140 đại biểu của các HĐGM Á Châu, trong đó có Việt Nam, đã đến tham dự Hội nghị.

ĐHY Oswald Gracias, TGM giáo phận Mumbai, Ấn độ, Chủ tịch Liên HĐGM Á châu, trong diễn văn khai mạc đã mời gọi các GM và các tham dự viên đặc biệt cầu nguyện cho tất cả các gia đình và các tín hữu Kitô tại Siria đang chịu thảm cảnh chiến tranh từ hơn 5 năm nay.

Trong khuôn khổ Đại hội, các vị lãnh đạo Công Giáo cũng gặp gỡ các vị lãnh đạo Phật giáo, Hồi giáo và Ấn giáo. Vào cuối khóa họp, Liên HĐGM Á châu công bố một văn kiện chung kết, như một tài liệu hướng dẫn việc mục vụ gia đình tại Á châu.

Chính Phủ Sri Lanka đã giúp 10 triệu Rupee tương đương với gần 66.700 Mỹ kim để góp phần trang trải phí tổn tổ chức và tiến hành Đại hội này.

Liên HĐGM Á châu là một tổ chức được thành lập cách đây 44 năm với sự phê chuẩn của Tòa Thánh và nhắm thăng tiến tình liên đới cũng như tinh thần đồng trách nhiệm của các HĐGM

thành viên đối với thiện ích của Giáo Hội và xã hội tại Á châu, đồng thời thăng tiến và bảo vệ bất cứ những gì nhằm đến thiện ích lớn hơn (Ucan 28.11.2016; Asia News 29.11.2016) (G. Trần Đức Anh OP)

Khủng bố tại Ai Cập: Nổ bom trong lễ Chúa Nhật, 25 người chết

Theo những tin tức tổng hợp ngày 11.12.2016, một vụ đánh bom tại nhà nguyện Thánh Phêrô ở Cairo Ai Cập đã giết chết 25 người và gây thương tích cho 49 người khác. Đây là cuộc tấn công đẫm máu nhất đối với một cộng đồng tôn giáo thiểu số trong thời gian gần đây. Cuộc khủng bố trùng với một ngày lễ quốc gia ở Ai Cập là ngày kỷ niệm sinh nhật của tiên tri Muhammad. Hầu hết các nạn nhân là phụ nữ và trẻ em.

Nhà nguyện Th. Phêrô nằm đối diện với đại thánh đường Th. Mác Cô là nhà thờ chính tòa của Đức Thượng Phụ Tawadros II, giáo chủ Chính Thống Giáo Coptic, hiện đang công du mục vụ tại Hy Lạp.

Hai hôm trước một quả bom khác ở Cairo đã giết chết sáu cảnh sát, nhà chức trách cho biết đó là tội ác của nhóm ngoài vòng pháp luật Huynh Đệ Hồi giáo (Muslim Brotherhood) .

Những chiến binh Hồi giáo đã nhắm mục tiêu vào Kitô hữu trong quá khứ, trong đó có vụ đánh bom ngày đầu năm năm 2011 tại một nhà thờ ở thành phố Địa Trung Hải Alexandria giết chết ít nhất 21 người và gây thương tích cho 70 người khác.

Hãng tin MENA chính thức của Ai Cập cho biết kẻ tấn công đã ném một quả bom vào nhà



thờ nhưng các nhân chứng cho biết vụ nổ có thể được gây ra bởi một thiết bị đã được đặt trong nhà nguyện.

Vụ nổ diễn ra trong lúc buổi lễ sắp kết thúc, các tín hữu nghe thấy tiếng nổ và nhìn thấy thịt và máu bay đến từ các hàng ghế ngồi của phụ nữ, tức là phía bên phải của nhà thờ. Truyền hình nhà nước phát sóng các lời kêu gọi hiến máu khẩn cấp từ các bệnh viện ở Cairo.

Vẫn chưa có nhóm nào chính thức nhận trách nhiệm, chính phủ và các nhà lãnh đạo tôn giáo địa phương đều lên tiếng kết án và khẳng định sự đoàn kết giữa đa số Hồi giáo và các Kitô hữu.

Kitô hữu của Ai Cập từ lâu đã phàn nàn về sự phân biệt đối xử ở Ai Cập, họ không được lãnh đạo những công việc trong nhiều lĩnh vực, như ở các đại học và trên toàn bộ máy an ninh của nhà nước.

Tuy các nhà thờ và số Kitô hữu đã tăng sau khi chế độ Muslim Brotherhood bị lật đổ năm 2013, tuy nhiên cuộc sống của người Kitô hữu vẫn không tiến triển khả quan hơn, các nhà thờ và tài sản của họ thường xuyên bị tấn công hoặc bị đốt cháy bởi những nhóm côn đồ bị lôi kéo bởi đám chiến binh Hồi Giáo ở các tỉnh phía nam Cairo.

Quốc hội Ả Rập, nhiều đảng chính trị Ai Cập, các đại sứ quán Ả Rập và nước ngoài tại Cairo cũng đã lên tiếng kết án vụ khủng bố mù quáng này. Đại học Al Azhar, cơ quan hàng đầu của phái Sunni, lên án hành động khủng bố và đồng thời hủy bỏ lễ kỷ niệm sinh nhật của tiên tri Muhammad, dự định được tổ chức tối nay.

Thượng Phụ Tawadros II, đã gián đoạn chuyến Hy Lạp để trở về Ai Cập và được gắn gũi với tín hữu của mình ở Cairo. Ngài đi đến Athens để khánh thành một nhà thờ Chính Thống Coptic mới tại một khu phố của thủ đô Hy Lạp.

Đức Thượng Phụ Chính Thống được tặng giải thưởng đại kết

BARI - Đức Thượng Phụ Bartolomeaios I, Giáo Chủ Chính Thống Constantinople, đã được trao tặng giải thưởng đại kết thánh Nicola hôm 5.12.2016 tại thành phố Bari, nam Italia, nơi có di hài của thánh Nicola.



Trong điện văn chúc mừng Đức Thượng Phụ, cũng là giáo chủ danh dự chung của toàn Chính Thống giáo, ĐTC Phanxicô gọi giải thưởng này là một “sự nhìn nhận đầy ý nghĩa” và là “một dấu chỉ biết ơn đối với Đức Thượng Phụ vì sự dân thân thẳng tiến sự hiệp thông ngày càng sâu đậm hơn giữa tất cả những người tin nơi Chúa Kitô”.

Giải thưởng do Phân khoa thần học miền Puglia, nam Italia, trao tặng. Trong điện văn gửi đến Đức Cha Francesco Caccucci, TGM giáo phận Bari-Bitondo sở tại, ĐTC Phanxicô cũng cho biết ngài hiệp ý với Đức Bartolomaios, “người anh em rất quý mến”, để tôn kính thánh Nicola, GM thành Myra, có hài cốt được giữ tại Bari từ gần 1 ngàn năm nay. Ngài phó thác cho sự chuyển cầu của Thánh Nicola rất được kính mến tại Đông và Tây Phương, lời cầu nguyện chung, xin cho các tín hữu Kitô đạt được sự hiệp nhất trọn vẹn hằng mong ước”.

Trong diễn văn tại Vương cung thánh đường thánh Nicola khi nhận giải thưởng, Đức Thượng phụ khẳng định rằng các tôn giáo có một vai trò cơ bản “trong việc kiến tạo, khởi xướng và củng cố một nguyên tắc hiệp thông để cộng tác và cảm thông lẫn nhau, nhờ đó đẩy lui được những trào lưu cực đoan duy căn trong tất cả các xã hội và tôn giáo, và kiến tạo quan hệ mới giữa các dân tộc”.

Đức Thượng Phụ Bartolomaios cũng cho biết ngài đón nhận giải thưởng này như một “dấu chỉ ngôn sứ về sự hiệp nhất của tất cả các Hội Thánh của Thiên Chúa” và nói rằng: “Hành trình

thần học giữa các Giáo Hội chúng ta và tình yêu thương, tôn trọng và cộng tác với nhau là một trong những đặc điểm cơ bản”.

Thành Bari cách Roma gần 460 cây số về hướng đông nam. Trong số các tín hữu đến hành hương tại đền thánh Nicola, có rất nhiều tín hữu Chính Thống Nga (Asia News 5.12.2016) (G. Trần Đức Anh OP)

Âu Châu

4 triệu người tham dự các buổi tiếp kiến chung với ĐTC, 21.2 triệu người hành hương về Rôma trong năm 2016

Nhân dịp cuối năm, hôm 29.12, Phủ Giáo Hoàng đã công bố con số các tín hữu và du khách hành hương gặp gỡ ĐTC trong các buổi tiếp kiến chung trong năm 2016.

Tính chung các buổi tiếp kiến thường lệ ngày thứ tư hàng tuần, các buổi tiếp kiến đặc biệt ngày thứ bảy trong Năm Thánh Lòng Thương Xót, những cử hành phụng vụ bên trong Đền Thờ Thánh Phêrô hay trước quảng trường bên ngoài đền thờ này, các buổi đọc kinh Truyền Tin trưa Chúa Nhật và các buổi đọc kinh Lạy Nữ Vương Thiên Đàng trong mùa Phục sinh, ĐTC đã gặp gỡ khoảng 4 triệu người.

Tháng Ba và tháng Chín là những tháng có đông tín hữu gặp gỡ ĐTC nhất. Tháng Ba có Tuần Thánh và Lễ Phục sinh, trong khi tháng Chín có lễ phong thánh cho Mẹ Têrêsa thành Calcutta.



Con số 4 triệu người gặp gỡ ĐTC chưa kể đến những người gặp gỡ ngài trong các buổi tiếp kiến riêng bên trong Vatican, các chuyến viếng thăm mục vụ tại giáo phận Rôma, những chuyến đi bên trong nước Ý và các chuyến tông du hải ngoại nơi ĐTC Phanxicô gặp gỡ hàng triệu người khác.

Trong khi đó, Hội Đồng Giáo Hoàng Cổ Vũ Tân Phúc Âm Hóa cho biết đã có 21.292.926 khách hành hương về Rôma ghi danh tham dự các biến cố trong Năm Thánh Lòng Thương Xót kéo dài từ ngày 8.12.2015 đến ngày 20.11.2016

Quân khủng bố tấn công vào chợ Giáng Sinh ở Berlin - Ít nhất có 12 người thiệt mạng và 48 người bị thương

Theo tin tức thu thập từ báo chí và các đài truyền hình Đức, vào tối ngày 19.12.2016, khoảng 20 giờ, một chiếc xe trọng tải đã đâm thẳng vào đám đông đang đi dạo chợ Giáng Sinh tại công trường Breitscheid, gần thánh đường "Gedächtnis". Tin tức đầu tiên của cảnh sát sở tại cho biết, chiếc xe mang bảng số nước Ba Lan chạy thẳng lên lề dành cho người đi bộ, gần ngã tư đường Kant và Budapest. Chiếc xe chạy độ vài chục mét, trước khi ngừng lại bên cạnh một cây thông. Các đoàn xe cứu hỏa và xe cấp cứu lập tức đến ngay hiện trường, xác định có nhiều người chết và bị thương. Khoảng 22 giờ nhà chức trách công bố, đây có thể là cuộc khủng bố và yêu cầu dân chúng dừng ra khỏi nhà. Sáng 20.12.2016 các khu vực chung quanh hiện trường đều bị rào.

Trong cuộc họp báo chính thức, ông Bộ trưởng Nội vụ liên bang Thomas de Maizière đã công bố con số thương vong là 12 người bị tử thương và 48 người bị thương, trong đó có vài người bị trọng thương vẫn còn trong tình trạng nguy hiểm tính mạng.

Cuộc điều tra sơ khởi cho biết, tài xế chiếc xe vận tải đã bị bắt liền sau đó. Người ngồi bên cạnh là người Ba Lan, tài xế chính thức của chiếc xe hàng, có lẽ đã bị bắn chết trước đó. Người ta đưa ra nghi vấn, tên khủng bố đã bắt cóc và giết chết người này để đoạt xe. Theo ủy ban điều tra cho biết, nghi can cuộc khủng bố này



là người tị nạn Pakistan, Naved B, 23 tuổi, đến nước Đức vào cuối năm 2015 và đã từng ở trại tị nạn tại Berlin. Nhà chức trách đã đưa nghi can về Karlsruhe để công tố viện thẩm vấn, nhưng đến nay hắn vẫn chưa nhận tội và chối không liên can đến vụ khủng bố này. Hiện tại có nhiều nguồn tin cho rằng cảnh sát đã bắt lầm người, thủ phạm chính và đồng bọn vẫn còn đang lẩn trốn.

Để tưởng niệm các nạn nhân đã thiệt mạng trong cuộc khủng bố, ông bộ trưởng nội vụ Đức Thomas de Maizière đã ra lệnh treo cờ rủ tại các công sở. Các chính khách Đức đều gửi lời chia buồn đến thân nhân các nạn nhân và kêu gọi dân chúng giữ bình tĩnh. Đại diện chính phủ của nhiều quốc gia trên thế giới cũng đánh điện văn chia buồn cùng với nhân dân Đức.

Vào tối ngày thứ ba 20.12., buổi lễ cầu nguyện cho các nạn nhân được tổ chức tại thánh đường "Gedächtniskirche" với sự tham dự của Tổng Thống Đức Joachim Gauck, bà Thủ Tướng liên bang Angela Merkel và các Bộ Trưởng trong nội các, Thị trưởng thành phố Berlin Michael Müller, đại diện các chính phủ tiểu bang, các tôn giáo và đảng phái và đông đảo dân biểu quốc hội.

Trong lời cầu nguyện, đại diện các tôn giáo, Tin Lành, Công giáo, Hồi giáo v.v. đều nhấn mạnh đến sự liên đới trong tình người là vũ khí mạnh mẽ nhất để chống lại bạo lực, là niềm an ủi lớn lao cho các nạn nhân và gia đình của họ.

Sau cuộc khủng bố, các cơ quan cảnh sát và an ninh Đức được đặt trong tình trạng báo động. Họ tăng cường nhân sự và kiểm soát chặt chẽ tại

các chợ Giáng sinh đang mở cửa trên khắp các thành phố Đức, để phòng ngừa những trường hợp tương tự có thể xảy ra. (BPh)

Cuộc gặp gỡ giới trẻ Kitô Âu Châu ở Riga, Lettoni

RIGA - Chiều ngày 28.12.2016, cuộc gặp gỡ giới trẻ Kitô Âu Châu lần thứ 39 do Tu viện đại kết Taizé tổ chức, khai diễn tại thành phố Riga, thủ đô Cộng hòa Lettoni và kéo dài đến ngày 1.1 sắp tới.

Tham dự sinh hoạt này có hơn 10 ngàn bạn trẻ Công Giáo, Tin Lành Anh giáo và Chính Thống tuổi từ 17 đến 35, đến từ các nước Âu Châu, đặc biệt từ các nước láng giềng như Ucraina, Bạch Nga và Liên bang Nga, Ba Lan. Họ được tiếp đón trong các gia đình và các cộng đoàn giáo xứ ở địa phương. Đây là lần đầu tiên một nước cộng sản Liên Xô đón tiếp cuộc gặp gỡ thuộc loại này.

Các vị lãnh đạo Kitô, trong đó có ĐTC Phanxicô, đã gửi sứ điệp chào thăm và khích lệ các bạn trẻ. ĐTC mời gọi họ, “bằng lời nói và hành động”, hãy chứng tỏ sự ác không phải là tiếng nói cuối cùng trong lịch sử của chúng ta”. ĐTC cầu chúc cho những ngày họp mặt này giúp người trẻ không sợ những giới hạn của mình, nhưng tăng trưởng trong niềm tin thác nơi Chúa Giêsu, Đấng tín nhiệm các bạn trẻ.

Đức Cha Zbignevs Stankevics, TGM giáo phận Công Giáo Riga, ca ngợi sáng kiến của các tu sĩ Taizé bắc những nhịp cầu giữa các tôn giáo, các dân tộc và các nước. Cả Đức TGM Janis Vanags



của Tin Lành Luther ở thủ đô Riga, cũng chào mừng cuộc gặp gỡ giới trẻ Kitô tại đây là một “biến cố tuyệt vời”. Ngài kêu gọi dân chúng địa phương tỏ ra hiếu khách đối với các bạn trẻ.

Cũng như những lần trước đây, tại Riga, ban sáng các bạn trẻ sinh hoạt tại các giáo xứ, ban chiều họ tập họp để cầu nguyện, ca hát thánh ca và chia sẻ suy tư. Ngoài ra họ cũng có những sinh hoạt văn hóa.

Để chuẩn bị cho những suy tư và trao đổi của giới trẻ tại cuộc gặp gỡ, Thầy Alois Loser, người Đức, tu viện trưởng Taizé, đã đưa ra 4 đề nghị theo chủ đề “cùng nhau mở những con đường hy vọng”, lấy hứng từ cuộc gặp gỡ mới đây của giới trẻ Taizé ở Cotonou, thủ đô Benin bên Phi châu. (SD 26.12.2016) (G. Trần Đức Anh OP)

Quà cứu trợ cho người dân Ukraina trong dịp lễ Giáng sinh

WHĐ (27.12.2016) - Nhờ ĐTC Phanxicô, hơn 2 triệu người bị ảnh hưởng bởi cuộc khủng hoảng nhân đạo ở Đông Ukraina đã nhận được những vật phẩm cứu trợ cần thiết đầu tiên vào dịp lễ Giáng sinh năm nay.

Thông cáo của Văn phòng Hội đồng Tòa Thánh Cor Unum cho biết khoảng 6 triệu euro trong số 12 triệu đã quyên góp được cho đến nay sẽ đến tay những người đang gặp khó khăn ở các vùng Donetsk và Lugansk, Zaporizhia, Kharkiv và Dnepropetrovsk. Thông cáo cũng nói rằng hàng cứu trợ sẽ được phân phát cho mọi người, không phân biệt tôn giáo hay sắc tộc.

Số tiền quyên góp nói trên thu được tại các nhà thờ Công giáo trên khắp châu Âu nhờ lời kêu gọi của chính ĐTC vào ngày 24.04.2016, nhằm cứu trợ những người Ukraina bị ảnh hưởng bởi cuộc xung đột tại miền Đông của quốc gia này.

Sau đó, ĐTC đã thành lập một Ủy ban “tại chỗ” do Đức cha Jan Sobilo . giám mục phụ tá Kharkiv-Zaporizhia đứng đầu, và Đức TGM Claudio Gugerotti. Sứ thần Tòa Thánh ở Ukraina, điều phối, để giám sát việc sử dụng Quỹ cứu trợ. Ủy ban đã lựa chọn và đánh giá một loạt các chương trình viện trợ do các Kitô hữu và các tổ chức nhân đạo quốc tế đề ra. Cho đến nay Ủy

ban đã quyết định tài trợ cho 20 dự án quy mô lớn và 39 sáng kiến “liên đới” nhỏ hơn.

Phối hợp với Toà Khâm Sứ Toà Thánh, tiền cứu trợ sẽ được dùng vào việc mua thực phẩm, cung cấp nhà ở và các dự án chăm sóc sức khỏe, chữa bệnh.

Theo một báo cáo mới đây của Cao uỷ Liên hiệp quốc về người Tị nạn (UNHCR), cuộc xung đột đang diễn ra ở Đông Ukraina đã làm thiệt mạng 9.758 người và làm bị thương gần 23.000 người khác kể từ khi bắt đầu nổ ra vào giữa năm 2014. (Minh Đức)

Đức Giáo Hoàng : Nhân vật thứ 5 mạnh nhất thế giới

Trong bản xếp hạng của báo Mỹ Forbes ngày 14.12, Đức Phanxicô đứng hạng 5. Trước ngài là tổng thống Nga Vladimir Putin, tân tổng thống Mỹ Donald Trump, bà thủ tướng Đức Angela Merkel và chủ tịch Trung quốc Tập Cận Bình. Năm 2015, Đức Phanxicô đứng hàng thứ 4.

Từ năm 2009, hàng năm tạp chí Forbes kê một danh sách các nhân vật mạnh nhất hoàn cầu dựa trên bốn tiêu chuẩn chính.

- Số lượng người trên đó các nhân vật này có ảnh hưởng - dân số nếu đó là nguyên thủ quốc gia, số tín hữu nếu đó là lãnh đạo tôn giáo, số nhân viên nếu đó là giám đốc hãng hoặc độc giả nếu đó là truyền thông;

- Khả năng tài chánh của họ: chỉ số giá tiêu dùng (PIB) cho các người thuộc quốc gia và tài sản cá nhân nếu đó là các tỷ phú;

- Tâm ảnh hưởng của họ trên thế giới;

- Năng lực qua đó các nhân vật này thực thi quyền lực của mình. (Đặng Tự Do)

Đức Phanxicô lên án bốn cám dỗ của giới truyền thông

Các phương tiện truyền thông “minh bạch” có thể làm “điều tốt vô cùng”.

Vu khống, đảo quá khứ, bóp méo tin tức, thích tung tin xấu. Đó là bốn “cám dỗ” mà Đức Phanxicô nhắc giới truyền thông nên cẩn thận. Ngài kêu gọi nên “minh bạch” vì như thế “sẽ mang lại điều tốt vô cùng”, Đức Phanxicô trả lời



báo công giáo Bì Tertio như trên.

Trong bài phỏng vấn với tuần báo công giáo Bì Tertio công bố ngày 7.12, Đức Phanxicô nhấn mạnh “các phương tiện truyền thống có một trách nhiệm lớn”. “Họ có trong tay dịp và khả năng để hướng dẫn dư luận quần chúng”, tốt hay xấu về các sự việc.

Đức Phanxicô công nhận, “chính họ, họ có khả năng xây dựng, trao đổi, tạo tình huynh đệ, giáo dục, làm cho người khác suy nghĩ. Họ rất tích cực. (...) Họ có thể làm điều tốt vô cùng”.

Nhưng họ cũng có thể trở thành “có hại”. Và ngài nêu lên các “cám dỗ” của các phương tiện truyền thông, bắt đầu bằng “vu khống”, bằng nói dối thường được “môi trường chính trị” dùng nhiều nhất.

Bồi nhọ một người bằng cách nói quá khứ của họ, đó là cám dỗ thứ hai: đó là “nặng” khi rọi ánh sáng lên “các vấn đề với công chính” hay “trong đời sống gia đình”, những việc đã được “trả giá”, ngài cho rằng: “Đó là hạ một người! (...) đó là một tội vì nó làm hại”.

Cám dỗ thứ ba là bóp méo tin tức, đó là điều mà giới truyền thông “làm thiệt hại: chỉ nói một phần sự thật” bỏ đi phần kia, hướng dư luận và ngăn không cho độc giả hay khán giả có ý kiến “nghiêm túc” riêng của mình. Ngài nhấn mạnh: “Giới truyền thông phải trong sáng, minh bạch”.

Cuối cùng, Đức Phanxicô chống nạn “sống trong bùn” của phương tiện truyền thông và khuynh hướng thích “tin xấu” của dân chúng: “Thích biết chuyện động trời, chuyện xấu, cho dù đó là sự thật, (...) thì nó cũng tạo nên sự xấu”. (Giuse Nguyễn Tùng Lâm chuyển dịch)

Năm 2016, 90.000 tín hữu kitô bị giết vì đức tin của mình

Trung Tâm nghiên cứu Kitô giáo toàn thế giới ước lượng có 90.000 tín hữu kitô bị giết vì đức tin của mình trong năm 2016, cứ 6 phút có một tín hữu bị giết. Đài Vatican cho biết, bản tổng kết của năm 2016 không nặng bằng năm 2014.

Theo Trung tâm nghiên cứu Phúc Âm Gordon-Conwell có trụ sở ở bang Massachusetts (Nước Mỹ) thì bản tổng kết này lại ít nặng hơn bản tổng kết năm 2014, năm này có 105.000 tín hữu kitô bị giết.

Theo Trung tâm nghiên cứu Mỹ, trên tổng số 90.000 người chết thì 2/3 số này bị giết trong các cuộc xung đột bộ tộc ở Phi châu. Đa số trường hợp là các tín hữu Kitô từ chối không cầm súng. Còn 1/3 còn lại là nạn nhân các vụ tấn công khủng bố, hủy hoại các làng mạc của tín hữu Kitô hoặc do nhà nước bách hại, nhất là ở Bắc Hàn.

Ngoài các tín hữu Kitô bị giết vì đức tin của mình, ước chừng có từ 500 đến 600 triệu tín hữu Kitô trên 102 nước không được tự do giữ đạo. (phanxico.n 29.12.2016/)



MỸ CHÂU

50 năm tín hữu Công giáo Hoa kỳ trợ giúp Giáo hội Mỹ châu Latinh

Washington - Tiểu ban về Giáo hội tại châu Mỹ Latinh của hội đồng Giám mục Hoa kỳ đã

chấp thuận việc tài trợ cho 204 dự án của các chương trình loan báo Tin mừng và liên đới, với tổng số tiền là 3,8 triệu đôla.

Theo tin gửi đến hãng tin Fides, tổng số tiền tài trợ trong năm nay là cao nhất, hơn 8 triệu đôla. Năm nay cũng kỷ niệm 50 năm việc lạc quyền giúp Giáo hội tại châu Mỹ Latinh.

Các dự án được tài trợ ủng hộ công việc mục vụ của Giáo hội tại châu Mỹ Latinh và vùng vịnh Caribê, và việc đào tạo các giáo dân, tu sĩ, chủng sinh, công việc mục vụ và truyền giáo trong các nhà tù và mục vụ giới trẻ. Bên cạnh đó cũng có việc tài trợ xây cất các nhà thờ ở Ecuador sau trận động đất hồi tháng 4 năm nay. (Agenzia Fides, 01.12.2016) (Hong Thủy)

Theo lời khuyên của Đức Phanxicô, tổng thống Nicaragua ân xá cho hơn 500 tù nhân

Ngày thứ hai 19.12.2016, theo lời khuyên của Đức Phanxicô và để kết thúc Năm Thánh Lòng thương xót, tổng thống Daniel Ortega đã ân xá cho 557 người bị tù có án dưới năm năm.

Ngày 19.12.2016, ông Rosario Murillo, phát ngôn viên của chính quyền Nicaragua cho biết, tổng thống Nicaragua, Daniel Ortega đã cấp giấy “chính thức ra khỏi tù cho các tù nhân sau khi họ đã ở một phần lớn thời gian tù của mình” cho 557 tù nhân, trong đó có 52 phụ nữ.

Trước sự hiện diện của các nhà cầm quyền chính trị và tôn giáo, các tù nhân này được trả tự do cùng ngày từ nhà tù “La Modelo” là nhà tù lớn nhất nước Nicaragua, cách thủ đô Managua 22 cây số về phía đông-bắc.

Theo Đức Ông Fortunatus Nwachukwu, Sứ thần Tòa Thánh ở Nicaragua thì “những người bị tù này được tổng thống Daniel Ortega ân xá theo lời yêu cầu của Đức Phanxicô để đánh dấu ngày kết thúc Năm Thánh Lòng thương xót”.

ĐHY Leopoldo Brenes, tổng giáo phận Managua tham dự trong buổi trả tự do này, ngài cho biết “năm nay chính quyền cũng đã trả tự do cho hơn 5000 tù nhân”, đây là các tù nhân được ân xá trước hạn giam.

Ngoài ra, trong hai năm 2014 và 2015, chính

quyền Nicaragua cũng trả tự do cho 8 100 người bị giam trong mục đích giải tỏa bớt các nhà tù quá tải của đất nước Nicaragua. Nhật báo quốc gia Nicaragua “El Nuevo diario” cho biết, đó là các trẻ vị thành niên phạm pháp.

Ngày 15.11 vừa qua, chế độ cộng sản Cuba cũng đã trả tự do cho 787 tù nhân, đa số là phụ nữ, người bệnh, trẻ em nhân ngày kết thúc Năm Thánh Lòng thương xót. Nhật báo duy nhất của Cuba loan tin, “Theo lời kêu gọi các nguyên thủ Quốc gia của Đức Phanxicô, Hội đồng Quốc gia nước Cộng hòa Cuba đã ân xá cho 787 tù nhân”.

Ở đây chính quyền cũng thả các trẻ em vị thành niên phạm pháp, các phụ nữ, trẻ em, các người bị bệnh vì “lý do nhân đạo”. (Marta An Nguyễn chuyển dịch)

Một Giám mục trả 11 triệu Mỹ Kim cho quân khủng bố Hồi Giáo IS để chuộc mạng 226 con tin

Ngày 23.12.2015, bọn khủng bố Hồi Giáo IS đã tấn công đồng loạt vào 35 làng Kitô giáo ở lưu vực sông Khabur, miền bắc Syria, bắt giữ hơn 200 con tin. Những con tin này đã lần lượt được trả tự do.

Hôm 6.12 vừa qua, thông tấn xã AP đã công bố một báo cáo gây chấn động dư luận, trong đó, mô tả chi tiết cách thức các Kitô hữu Syria trên thế giới đã gây quỹ lên đến 11 triệu Mỹ Kim làm tiền chuộc mạng cho 226 con tin, và

Đức Cha Mar Afram Athneil chào đón một phụ nữ vừa được IS trả tự do



vai trò quan trọng trong việc đóng tiền chuộc cho bọn khủng bố Hồi Giáo IS của Đức Giám Mục Afram Athneil.

Đức Cha Afram Athneil là Giám Mục của Giáo Hội Assyri Đông phương. Giáo Hội này đã cắt đứt sự hiệp thông với Tòa Thánh sau Công Đồng Chung Êphêsô vào năm 431.

Trả tiền chuộc mạng là bất hợp pháp tại Hoa Kỳ và hầu hết các nước phương Tây, và ý tưởng đưa tiền cho bọn khủng bố Hồi Giáo IS là rất khó biện minh về phương diện đạo đức, ngay cả khi không còn một phương thế nào khác.

Kitô giáo trong khu vực Khabur có từ thời các thánh Tông Đồ và người dân ở đây vẫn còn nói tiếng Aramaic, là ngôn ngữ Chúa Giêsu đã nói khi xuống thế làm người.

Tại làng Tal Goran, bọn khủng bố Hồi Giáo IS bắt được 17 người đàn ông và 4 phụ nữ. Một trong 17 người đàn ông bị bắt là Abdo Marza bị buộc phải đi đến Hassakeh cách nơi bị giam giữ 64 km để gặp Đức Cha Afram Athneil là giám mục của anh để chuyển lời của bọn khủng bố đòi 50.000 Mỹ Kim để chuộc mỗi một con tin.

Sau khi đã hỏi ý kiến các cộng đoàn Kitô Syria trên thế giới, Đức Cha Afram Athneil viết một lá thư giao cho anh Abdo Marza quay lại giao cho bọn khủng bố. Sau khi nhận được thư, bọn khủng bố Hồi Giáo IS trả tự do cho anh Abdo Marza, con gái 6 tuổi của anh, và 3 người phụ nữ khác.

Từ đó, Đức Cha Athneil âm thầm quyên góp để trả cho bọn khủng bố Hồi Giáo IS một khoản tiền chuộc mạng lên đến hơn 11 triệu Mỹ Kim.

Aneki Nissan, người đã giúp gây quỹ tại Canada nói với thông tấn xã AP: “Bạn nhìn vào chuyện này từ phương diện đạo đức. Tôi hiểu được điều đó. Nếu đưa tiền cho bọn chúng, chúng tôi đang nuôi dưỡng chúng, và chúng sẽ giết chúng tôi bằng chính số tiền đó. Nhưng mà, đối với chúng tôi, một nhóm thiểu số rất nhỏ, chúng tôi phải giúp đỡ lẫn nhau.”

Báo cáo của AP có thể khiến nhiều người tại California, Hoa Kỳ, trong đó có đạo diễn Sargon Saadi, và nhiều người

khác tại Đức vào tù về tội quỳên góp cho bọn khủng bố Hồi Giáo IS. (Đặng Tự Do)

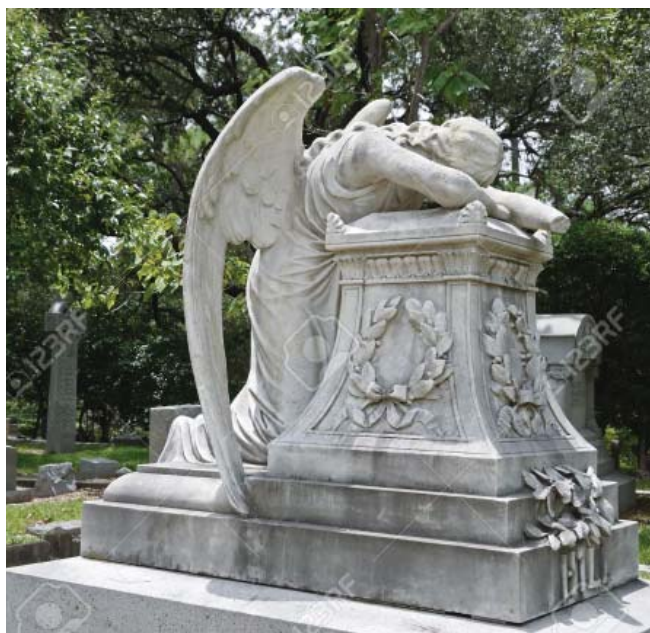
Nghĩa trang Công giáo ở Texas an táng miễn phí cho các bào thai đã chết vì bị phá hay sẩy thai.

Giám đốc hội Công Giáo Texas phát biểu “Đối với phần còn lại của thi thể con người, chúng ta phải xử sự một cách có nhân ái, kính trọng, bất kể họ đã sống bao lâu và đã chết như thế nào”.

Texas hiện đang phải đối mặt với những vụ kiện chống lại việc chôn cất hay hỏa táng thi hài thai nhi bị phá hay sẩy thai. Nhưng tại các nghĩa trang Công Giáo tại Texas các Đức Giám Mục vẫn cho phát triển chương trình cung cấp việc chôn cất miễn phí cho các bào thai đã chết.

Bà Jennifer Carr Allmon, giám đốc Hội Công Giáo Texas tuyên bố “Việc chôn cất người chết là một hành động của lòng thương xót. Chúng tôi đối xử một cách nhân ái, và kính trọng đối với phần cơ thể của con người, bất kể họ đã sống bao lâu và đã chết như thế nào.

Ở Texas có 50 nghĩa trang Công Giáo. Ở tổng giáo phận San Antonio việc cung cấp chỗ và dịch vụ mai táng cho các thai nhi bị phá đã được thực hiện từ lâu. Nhiều bệnh viện đã hợp tác với các nhà quản để chôn cất phần còn lại của các thai nhi bị phá. Theo dữ liệu của Sở Y tế bang Texas thì chỉ nội trong năm 2014, tại Texas có gần 55.000 trường hợp nạo phá thai. (Nguyễn Long Thao)



Hơn 40 triệu người Mỹ bị đói: khuôn mặt buồn của Mỹ



Nhật báo L'Osservatore Romano của Tòa Thánh, số ra ngày 14-15.12.2016, đưa tin: mặc dù nền kinh tế Mỹ đang phục hồi và tỷ lệ thất nghiệp giảm, vẫn còn hơn 42 triệu người ở Mỹ bị đói.

Theo Feeding America, có một thực tế đáng báo động: 1/7 công dân công dân Hoa Kỳ đang phải chịu những vấn đề nghiêm trọng vì suy dinh dưỡng nặng.

Theo số liệu thống kê gần đây của Bộ Nông nghiệp Hoa Kỳ, 15,8 triệu hộ gia đình Mỹ - tức là 12,7 % tổng số hộ gia đình Mỹ - vào một số thời điểm trong năm ngoái, đã không có đủ thực phẩm để ăn.

12,7% tổng số gia đình không đủ thực phẩm là một con số bi đát, nhưng vẫn là một bước cải tiến so với con số 14% vào năm 2014; tất nhiên nó vẫn còn cao hơn con số của một thập kỷ trước đây.

Đó là một dấu hiệu cho thấy những ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng kinh tế vẫn tiếp tục. Hơn nữa, theo theo số liệu của chính phủ, đến cuối năm 2016, có thêm khoảng một triệu người Mỹ sẽ mất những lợi ích của trợ cấp xã hội dưới hình thức “bữa ăn nhà nước” vì những thay đổi trong luật pháp.

Ngân hàng thực phẩm, nhà bếp từ thiện và các nhà thờ trên khắp nước Mỹ đã báo cáo rằng đang có một nhu cầu trợ giúp thực phẩm cao hơn bao giờ hết. Và ngày càng có nhiều người cao niên

và gia đình những người có thu nhập thấp tiếp cận những sự viện trợ khẩn cấp.

“Vẫn còn ý kiến cho rằng các ngân hàng thực phẩm và bếp ăn từ thiện chỉ dành cho người vô gia cư, nhưng thực tế không phải vậy” - Margarette Purvis, Giám đốc điều hành của Ngân hàng thực phẩm New York cho biết: “Nhiều người chạy đến với các nguồn trợ giúp này để không bị mất nhà cửa của họ.” (O.S.)

PHI CHÂU

UNICEF báo động về tình trạng của trẻ em tại Trung Đông và Bắc Phi

Trong tuần qua, tổ chức Nhi đồng thế giới UNICEF đã ra thông cáo báo động rằng tại toàn vùng Trung Đông và Bắc Phi, cứ 5 trẻ em thì có một em cần được trợ giúp nhân đạo ngay lập tức.

Thông cáo khẳng định rằng trong vòng 70 năm qua, các quốc gia trong 2 vùng này đã đạt được nhiều tiến bộ lớn trong lãnh vực bảo vệ quyền lợi và phúc lợi trẻ em. Nhưng ngày nay, những bạo lực chiến tranh, nghèo đói và di cư tỵ nạn đã tạo nên những điều kiện sống thê thảm đẩy gần 29 triệu trẻ em nam nữ đến hoàn cảnh khó khăn cùng tột, xóa bỏ hẳn những tiến bộ của những thập niên qua.

Thông cáo của UNICEF được công bố nhân

dịp tổ chức này mừng 70 năm thành lập. Hiện nay có khoảng 8,4 triệu trẻ em Siria đang cần được trợ giúp khẩn cấp trong các lãnh vực nơi trú ngụ, thực phẩm và nước dùng. Con số này vào năm 2012 là 500 ngàn em. Gần nửa triệu trẻ em Siria sống trong những vùng bị vây hãm thường xuyên chỉ được nhận rất ít phẩm vật hay hầu như không được trợ giúp gì cả trong gần 2 năm qua.

Tại Irak, bạo hành trẻ em là một hiện tượng rất phổ biến. Từ tháng giêng năm nay 2016, người ta đã ghi nhận được khoảng 400 vụ vi phạm quyền của các trẻ thơ. Chiến cuộc hiện nay ở Mosul đã buộc trên 74 ngàn người phải tỵ nạn, trong số này gần một nửa là trẻ em.

Sang đến Yemen, gần 10 triệu trẻ thơ tại đây bị liên lụy vì chiến tranh và phải sống trong những điều kiện vô cùng khó khăn. Trong số này gần 400 ngàn em bị suy dinh dưỡng trầm trọng. Tại Sudan, Libia và lãnh thổ quốc gia Palestin, chiến cuộc đã đẩy hàng triệu trẻ em ra khỏi phạm vi gia đình hay trường học đồng thời tước đoạt mọi phúc lợi của các em.

Trung Đông và các nước Bắc Phi có khoảng một nửa tổng số người tỵ nạn trên toàn thế giới, trong khi tổng số dân chúng toàn vùng này chỉ chiếm 5% dân số thế giới.

Thông cáo của UNICEF ghi nhận rằng 70 năm hoạt động của tổ chức này trong lãnh vực phục vụ trẻ em là một lý do hãnh diện lớn lao. Các quốc gia trong vùng này đều đã chuẩn y hiến chương quốc tế về quyền trẻ em, con số trẻ chết trước khi đầy 5 tuổi giảm sút và tỷ lệ trẻ em được đi học gia tăng.

Nhưng ông Geert Cappelaere, giám đốc UNICEF vùng Trung Đông và Bắc Phi nhấn mạnh rằng: “mối nguy chiến tranh đang đe dọa đảo lộn tình thế, đẩy điều kiện sống của 157 triệu trẻ em trong vùng lùi ngược về sau, khiến cho sứ mệnh bảo vệ trẻ em trở nên cốt yếu hơn bao giờ hết. Đây là tiếng chuông báo động buộc thế giới phải phản ứng mạnh mẽ hơn làm sao để mọi trẻ em tại vùng Trung Đông và Bắc Phi có thể sống còn, trưởng thành và phát huy được mọi khả năng của mình. Không thể để chúng trở thành một thế hệ bị đánh mất. Lịch sử sẽ xét đoán chúng ta.





Cần phải đầu tư nhiều hơn nữa vào các trẻ thơ trong vùng này. (RG 12.12.2016) (Mai Anh)

Tòa Thánh Vatican: “Phải chấm dứt bạo lực tại Nam Sudan”

Đại diện thường trực của Tòa Thánh tại Liên hiệp quốc và các tổ chức quốc tế khác tại Geneva, Đức TGM Ivan Jurkovi hôm 14.12 đã kêu gọi chấm dứt bạo lực tại Nam Sudan.

Tuyên bố của Đức TGM Ivan Jurkovi - Đại diện thường trực của Tòa Thánh tại Liên Hiệp Quốc và các tổ chức quốc tế khác tại Geneva - tại kỳ họp đặc biệt lần thứ 26 của Hội đồng Nhân quyền, “Về Tình hình nhân quyền tại Nam Sudan” Geneva, ngày 14.12.2016.

“Hậu quả của cuộc xung đột được nhìn thấy rõ ràng nhất qua sự đau khổ của người dân Nam Sudan. Khoảng 2,3 triệu người - đa số là phụ nữ và trẻ em - tiếp tục bị buộc phải di tản khỏi nhà của họ ở trong nước, và 600.000 người phải tìm cách lánh nạn ở các nước láng giềng, khoảng 70% trong số này là trẻ vị thành niên không có thân nhân đi kèm. Ước tính cho thấy khoảng 5 đến 7 triệu người hiện đang phải đối diện với tình trạng thiếu lương thực. Cuộc xung đột đã tạo ra một trong những tình huống nhân đạo trầm trọng nhất đối với cộng đồng quốc tế và nó phải được giải quyết ngay lập tức, đặc biệt là các bên có liên quan. Bất kỳ giải pháp nào đối với cuộc xung đột cần phải được xem xét không chỉ ở sự căng thẳng rõ ràng giữa các bên, nhưng còn ở những động cơ cơ bản và các yếu tố châm ngòi gây ra xung đột. (Minh Tuệ chuyển ngữ)

Giáo Hội thành công trong nỗ lực trung gian hòa giải tại Cộng Hòa Dân Chủ Congo

Hôm 23.12, thông tấn xã Reuters đưa tin GHCG tại Cộng Hòa Dân Chủ Congo đã đạt được một thỏa thuận bất ngờ nhằm chấm dứt cuộc khủng hoảng chính trị đã dẫn đến bạo động kinh hoàng giữa những người ủng hộ Tổng thống Joseph Kabila và các nhà lãnh đạo đối lập.

Quốc gia tại miền Trung châu Phi đã trải qua một giai đoạn khủng hoảng chính trị vì tổng thống nước này tham quyền cố vị. Tổng thống Joseph Kabila hết nhiệm kỳ vào ngày 19.12 nhưng ông tuyên bố sẽ tiếp tục nắm chính quyền và một cuộc bầu cử lại không thể được tiến hành ít nhất là cho đến sau năm 2018.

Tình trạng bất ổn, bao gồm các cuộc biểu tình và bạo động, đã diễn ra sau các cuộc buộc là tổng thống Joseph Kabila âm mưu duy trì quyền lực vô thời hạn. 34 người bị giết và hàng trăm người bị bắt giữ.

Theo thỏa thuận mới đạt được, tổng thống Kabila, là người cai trị của quốc gia từ năm 2001, sẽ ở lại chức vụ này trong vòng một năm tới nhưng không được ra tranh cử một nhiệm kỳ nào khác và cuộc bầu cử phải được diễn ra một cách dân chủ trong năm tới 2017. (Đăng Tự Do)



Tin Giáo Hội Việt Nam

Phước Nam tổng kết

Hội đồng Giám mục Việt Nam: Thư uỷ lạo và kêu gọi cứu trợ các nạn nhân lũ lụt miền Trung

Chúng ta đang sống trong mùa Giáng sinh, mùa tưởng niệm tình yêu Thiên Chúa đối với nhân loại. Tình yêu đó chỉ thực sự nhập thể khi chúng ta biết chia sẻ áo cho đồng loại hẩm hiu cùng khổ. Trong tinh thần đó, chúng tôi kêu gọi tất cả đồng bào Việt Nam, trong nước cũng như hải ngoại, hãy mở lòng quảng đại để cứu vớt những mảnh đời đang chờ đợi.

THƯ ỦY LẠO VÀ KÊU GỌI CỨU TRỢ

Kính gửi Cộng đồng Dân Chúa tại Việt Nam và Hải Ngoại

Thanh Hóa, ngày 24 tháng 12 năm 2016

Anh chị em thân mến,

Hậu quả khốc liệt lũ lụt tại Bắc Miền Trung (Hà Tĩnh, Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên) chưa kịp khắc phục, nay phía Nam Miền Trung (Quảng Ngãi, Bình Định, Phú Yên, Khánh Hòa, Ninh Thuận), từ đầu tháng 12-2016, lại chìm ngập trong biển nước mênh mông. Cuộc sống vốn đã khó khăn, nay lại thêm dồn dập tai họa. Quý Đức Cha hai Giáo phận Nha Trang và Quy Nhơn đã gửi thư kêu gọi sự giúp đỡ của mọi người.

Trong tinh liên đới hiệp thông, Hội đồng Giám mục Việt Nam xin gửi lời thăm hỏi sâu sắc đến tất cả các nạn nhân, nhất là chia sẻ nỗi đau sâu sắc của các gia đình vừa mất người thân vì thiên tai. Chúng tôi kêu gọi mọi người hãy cầu nguyện cho đồng bào lâm nạn sớm vượt qua thử thách và phục hồi được cuộc sống bình thường.

Chúng ta đang sống trong mùa Giáng sinh, mùa tưởng niệm Tình Yêu Thiên Chúa đối với nhân loại. Tình Yêu đó chỉ thực sự nhập thể khi chúng ta biết chia sẻ áo cho đồng loại hẩm hiu cùng khổ. Trong tinh thần đó, chúng tôi kêu gọi tất cả đồng bào Việt Nam, trong nước cũng như hải ngoại, hãy mở lòng quảng đại để cứu vớt những mảnh đời đang chờ đợi.

Xin Chúa trả công bội hậu và ban niềm vui cho anh chị em.

Kính chúc anh chị em một mùa Mùa Giáng sinh và một năm mới bình an, hạnh phúc.

Thay mặt Ban Thường vụ - Hội đồng Giám mục Việt Nam



Nguyễn Chí Linh

+Giuse Nguyễn Chí Linh

Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam

Chủ Giám mục Huế - Giám quản Thanh Hóa

Mọi giúp đỡ tài chính xin liên lạc với : Linh Mục Vincent Vũ Ngọc Đồng Giám Đốc Caritas Việt Nam ỦY BAN BÁC ÁI XÃ HỘI - CARITAS VN TRỰC THUỘC HỘI ĐỒNG GIÁM MỤC VN 319 Quốc lộ 13, phường Hiệp Bình Phước, Quận Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh Điện thoại: +84 (08) 3727 1904 Email : caritasvietnamccsa@gmail.com	Tên tài khoản: UBBAXH CARITAS VIET NAM Số tài khoản: - VND: 033.1.00.379133.5 - USD: 033.1.37.379370.5 - EURO: 033.1.14.380725.6 Mã SWIFT: BFTVNVX Mã ngân hàng: 79203008 Ngân hàng: Vietcombank, Bến Thành Branch 69 Bùi Thị Xuân, Q.1, TP. HCM, VIETNAM
--	--

Lễ hội Người Khuyết tật Gp. Vinh khu vực Quảng Bình lần thứ II: “Vì một thế giới hòa nhập”

Sáng ngày 19.12.2016, tại tu viện MTG Hường Phương, gần 1000 anh chị em khuyết tật đến từ Mái ấm Vinh Sơn và các giáo xứ thuộc khu vực Quảng Bình đã tham dự Lễ hội Người Khuyết tật khu vực Quảng Bình lần thứ II. Chủ đề “Vì một thế giới hòa nhập” của Lễ hội lần này mời gọi mọi người chung bàn tay liên đới để làm vơi đi nỗi khổ đau, bất hạnh và những thiệt thòi vì những khiếm khuyết của thân thể và giúp người khuyết tật có cơ nhiều hội hòa nhập với cộng đồng hơn.

Ngay từ sáng sớm, từng đoàn người khuyết tật đã quy tụ về tu viện MTG Hường Phương. Đây là lần thứ 2, Lễ hội được tổ chức dành riêng cho người khuyết tật tại khu vực Quảng Bình. Lễ hội năm nay quy tụ gần 1000 tham dự viên khuyết tật và khoảng 300 người đồng hành, phục vụ đến từ các Mái ấm Vincente và 30 giáo xứ trong trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Một thi sĩ nào đó đã từng viết:

“Sâu thẳm trong cơn buốt giá phủ đầy,
Có hạt mầm đợi chờ tình yêu của nắng,
Thành hoa hồng nở rộ giữa mùa xuân...”.

Vâng, trong giá buốt phủ đầy của dửng dưng, của thói vô cảm, của bạo lực và hào nhoáng vật chất mang đậm tính phi nghĩa của nó, trong cái hiện sinh không lối thoát của thời đại trần tục hóa hôm nay, tình người như những bông hoa



hồng nở rộ, giúp mở cửa tâm hồn cho những trái tim đã quá quen với lối sống chối từ và khép kín.

Lúc 8g00, Đức cha Phaolô, chủ chăn giáo phận, người sáng lập ra Lễ hội Người Khuyết tật, đã đến chào thăm từng tham dự viên khuyết tật. Lúc 9g00, chương trình văn nghệ đặc biệt đã được diễn ra. Niềm vui ngày hạnh ngộ được kết thành những khúc ca tri ân hòa cùng những vũ điệu mượt mà. Nét đặc sắc của chương trình văn nghệ chính là các tiết mục độc đáo do chính các em khuyết tật biểu diễn. Bên cạnh đó là sự tham gia biểu diễn của nhóm ca sĩ Công Giáo giáo phận Vinh.

Sau chương trình văn nghệ, Đức cha Phaolô và ban tổ chức đã nêu gương và tặng quà cho 2 tấm gương đầy nghị lực đã vượt qua hoàn cảnh khó khăn để vươn lên trong cuộc sống, đó là em Maria Nguyễn Thị Mỹ Hạnh và em Maria Trần Thu Hạ. Dù bị câm và điếc, nhưng em Mỹ Hạnh đã có ý thức vươn lên trong cuộc sống. Hiện tại Mỹ Hạnh đang học ký hiệu và học nghề tại Sài Gòn. Còn em Maria Trần Thu Hạ, 10 tuổi, hiện đang học lớp 2 tại Sài Gòn, trong một lớp dành riêng cho người mù. Thu Hạ đã bị mù bẩm sinh và mồ côi mẹ khi em mới được 2 tuổi. Chấp nhận số phận, vượt qua sự mất mát và khuyết tật, Thu Hạ luôn biết vượt qua những khó khăn, vươn lên trong học tập và cuộc sống.

Sau đó, Đức cha Phaolô cũng đã dành tặng cho tất cả tham dự viên khuyết tật mỗi người một phần quà là tiền mặt trị giá 500.000vnd. Ngoài ra, tiền xe đi lại, tiền ăn sáng và ăn trưa của các tham dự viên đều được Đức cha đài thọ. Bên cạnh đó, Đức cha đã có phần quà riêng là 45.000.000vnd cho Mái ấm Vinh Sơn hiện do Cộng đoàn MTG Hường Phương điều hành. Mái ấm này hiện đang nuôi 107 em mồ côi và khuyết tật. Tổng kinh phí cho Lễ hội lần này lên tới 800.000.000vnd (tám trăm triệu đồng).

Thánh lễ cầu nguyện cho người khuyết tật được cử hành lúc 10g00. Đức cha Phaolô đã chủ tế thánh lễ, cùng đồng tế với ngài có quý cha đến từ Tòa giám mục và quý cha đang phục vụ tại khu vực Quảng Bình.

Giảng trong thánh lễ, Đức cha chủ tế mời gọi

mọi người cùng chung tay góp sức để làm cho cuộc sống của anh chị em khuyết tật được tốt đẹp hơn, giúp cho họ được hòa nhập với cuộc sống bình thường. Ngài cũng bày tỏ sự cảm phục và cảm ơn tới những người vẫn luôn phục vụ và đồng hành cùng những người khuyết tật.

Sau thánh lễ, mọi người cùng chung chia với nhau trong bữa tiệc huynh đệ. Tất cả các tham dự viên đều được sắp xếp ngồi vào bàn tiệc và dùng chung một thực đơn như nhau. Bởi đến với Lễ hội, những người khuyết tật được đón tiếp như những vị thượng khách.

Lễ hội kết thúc, mọi người đều cảm nhận được rằng, cùng với những nụ cười và ánh mắt cảm thông, khoảng cách giữa con người như được rút ngắn lại. Hơi ấm tỏa lan từ những con tim biết yêu thương đang nhóm lên ngọn lửa của niềm tin và hy vọng, thôi thúc những mảnh đời bất hạnh sống mạnh mẽ hơn cho những tháng ngày phía trước.

Đoàn đại diện giáo phận Thanh hóa tham dự thánh lễ phong chân phước tại Lào

Ngày 11 tháng 12, Chúa Nhật thứ III mùa Vọng, tại thủ đô Vientiane, Lào, ĐTC Phanxicô đã cho phép cử hành Thánh lễ tuyên chân phước cho 17 chứng nhân tử đạo tại Lào và bổ nhiệm Đức hồng y Orlando Quevedo, OMI TGM tổng giáo phận Cotabato (Philippines), làm đặc sứ chủ tọa lễ tôn phong chân phước. Đoàn đại diện giáo phận Thanh hóa gồm 32 linh mục, 2 linh mục giáo phận Phát Diệm và đại diện giáo dân giáo phận Thanh hóa do Đức TGM Giuse Nguyễn Chí Linh, giám quản giáo phận Thanh hóa dẫn đầu đã tham dự và chung chia niềm vui với Giáo hội Lào.

17 anh hùng tử đạo gồm nhà thừa sai người Ý thuộc Dòng Hiến Sĩ Đức Bà Mario Borzaga và vị giáo lý viên bản xứ tiên khởi Paul Thoj Xyooj đều bị giết vào năm 1960. Tiếp đến là vị linh mục bản địa đầu tiên Joseph LƯƠNG THẠO TIẾN và 14 vị tử đạo bị giết hại trong những năm từ 1954 cho đến 1970, trong đó có 10 nhà thừa sai ngoại quốc thuộc Hội Thừa Sai Paris và



Dòng Hiến Sĩ Đức Mẹ.

Giáo Hội Lào hiện có khoảng 60.000 người Công giáo Lào, chưa được 1% dân số (6 triệu người đa số theo Phật Giáo). Giáo hội Lào hiện có 4 Hạt Đại diện Tông toà, trong đó Luang Prabang đang trống toà, với 14 linh mục. Thế nên, với biến cố 17 vị tử đạo được tuyên chân phước, Giáo Hội Công Giáo Lào bé nhỏ sẽ bước vào một chặng đường lịch sử mới, tràn đầy niềm vui và hy vọng.

Trong số 17 vị chân phước tử đạo được tôn vinh hôm nay, Chân phước linh mục tử đạo Giuse Lương Thọ Tiến sinh ngày 05.12.1918, tại tỉnh Hủa Phăn nước Lào, nhưng tỉnh của ngài lúc đó thuộc vào địa phận giám quản tông toà Phát Diệm và năm 1932 khi Tòa thánh tách Thanh Hóa khỏi địa phận Phát Diệm và thành lập địa phận tông toà Thanh Hóa, Hủa Phăn thuộc về giáo phận Thanh Hóa. Bản Thân chân phước Lương Thọ Tiến, từ khi 11 tuổi đã được gửi vào học tại trường giáo lý Hữu Lễ. Năm 1937 nhập tiểu chủng viện.

Từ năm 1942 đến 1946 là chủng sinh duy nhất người Lào được gửi học tại ĐCV Hà Nội. Khi chủng viện Hà nội đóng cửa, thầy đã phải đi bộ trở về Lào. Chiến tranh bùng nổ, thầy được gửi

vào Sài Gòn tiếp tục tu học. Ngày 06.6.1949, thầy nhận hồng ân thánh chức linh mục. Miệt mài với sứ vụ của mình. Năm 1952 khi chiến tranh du kích bùng nổ, các thừa sai phải di tản. Cha Thạo Tiến đã quyết định ở lại với đoàn chiên của Ngài với câu nói quyết đoán đầy tình mục tử và lòng yêu dân tộc Lào: “Tôi ở lại với dân của tôi. Tôi sẵn sàng hiến mạng sống vì anh chị em dân tộc Lào của tôi”.

Lễ Phục sinh năm 1952 cha bị bắt, bị đưa vào trại tập trung cải tạo, bị tra tấn, bị cám dỗ về nhân đức khiết tịnh, độc thân linh mục nhưng cha đã vượt qua tất cả để minh chứng cho đức tin không gì có thể lay chuyển nổi của Cha vào Đức Kitô. Ngày 02.6.1954, cha đã bị 4 lính du kích áp tải ra đồng Ban Ta Lang và bị bắn chết. Dòng máu tử đạo đầu tiên đã mở đầu cho vụ mùa trên cánh đồng Đức tin của đất nước “Triệu voi”. Cha được đặt đứng đầu trong số 17 vị chứng nhân được phong chân phước hôm nay.

Trong buổi dạ tiệc - canh thức ngày 10.12.2016, Đức giám quản Giuse Nguyễn Chí Linh đã thay cho giáo phận Thanh hóa chung chia niềm vui với giáo hội Lào và tự hào nhắc lại tiểu sử của chân phước Giuse Lương Thạo Tiến như một người con cái của giáo phận Thanh hóa.

Ngay trước chuyến hành hương và tham dự thánh lễ tại Lào, đoàn giáo phận Thanh hóa đi với niềm vui và xem vị Tân chân phước như một vị chân phước của giáo phận Thanh hóa, được xếp vào “sổ bộ” các thánh và chân phước tử đạo của giáo phận Thanh hóa. (Kỳ Phong)

Đức TGM Giuse Ngô Quang Kiệt cùng phái đoàn ĐV Châu Sơn thăm và trao quà Giáng Sinh cho đồng bào vùng lũ Hà Tĩnh và Quảng Bình

Bước vào tuần Cửu Nhật chuẩn bị mừng đại lễ Chúa Giáng Sinh, trong hai ngày 17 và 18 tháng 12 năm 2016, Đức TGM Giuse Ngô Quang Kiệt cùng phái đoàn Đan viện Châu Sơn Nho Quan đến thăm và trao quà Giáng Sinh cho bà con ba giáo xứ (Gx. Đông Yên cũ - Kỳ Anh - Hà Tĩnh; Gx. Hòa Ninh - Quảng Trạch - Quảng Bình; Gx.

Làng Trông - Hương Khê - Hà Tĩnh) thuộc Giáo Phận Vinh.

Cùng đi với Đức TGM Giuse có quý cha quý thầy Đan viện Châu Sơn - Ninh Bình, thầy phó tế Micae Nguyễn Kim Khánh, phái đoàn thiện nguyện gồm các y bác sĩ thuộc Giáo xứ Đức Mẹ La Vang - Houston - Texas - Hoa Kỳ và cha Giuse Phạm Văn Thiện (Caritas Thái Bình).

Như chúng ta đã biết, trong hai tháng 10 và 11 vừa qua, người dân hai tỉnh Hà Tĩnh và Quảng Bình đã chịu ảnh hưởng trực tiếp những trận lũ lớn gây thiệt hại nặng nề về nhà cửa, cơ sở hạ tầng, hoa màu... đối với các huyện Hương Khê - Hà Tĩnh, Tuyên Hóa và Quảng Trạch - Quảng Bình.

Qua giới thiệu của cha Gioan Baotixita Nguyễn Huy Tuấn (Giám đốc Caritas Gp.Vinh), đây là lần thứ hai trong vòng một tháng, Đức TGM Giuse Ngô Quang Kiệt cùng phái đoàn Đan viện Châu Sơn đến thăm và trao những món quà tình thương cho dân nghèo nơi đây. Vào ngày 8.11.2016, phái đoàn đã đến thăm và trao 700 suất quà cho Giáo xứ Trảng Lưu - Hương Khê - Hà Tĩnh. Lần này trong hai ngày 17 và 18.12.2016, Đức TGM Giuse và phái đoàn đã đến dâng lễ hiệp thông cầu nguyện và trao 200 suất quà cho Giáo xứ Đông Yên cũ - Kỳ Anh - Hà Tĩnh; 400 suất quà cho Giáo xứ Hòa Ninh - Quảng Trạch - Quảng Bình; 400 suất quà cho Giáo xứ Làng Trông - Hương Khê - Hà Tĩnh. Trị giá mỗi suất quà là 700.000 đồng (gồm chăn, màn và 500.000 vnd tiền mặt). Ngoài ra đoàn thiện nguyện các y bác





Đức TGM Giuse trao quà cho giáo dân Đông Yên - Kỳ Anh

sĩ giáo xứ Đức Mẹ La Vang - Hòa kỳ còn trao tới bà con thuốc chữa bệnh và các vật dụng cá nhân khác. Tổng số quà mà Đức TGM Giuse và phái đoàn gửi đến ba giáo xứ: Đông Yên cũ, Hòa Ninh và Làng Truong lần này là 1000 suất, tương đương 700.000.000 (bảy trăm triệu đồng), cùng với thuốc chữa bệnh.

Các cha Phêrô Trần Đình Lai (chính xứ Đông Yên), cha Micae Hoàng Xuân Hường (chính xứ Hòa Ninh), cha Antôn Lâm Văn Hân (chính xứ Làng Truong) đã đón tiếp phái đoàn cách chu đáo, và tổ chức cho bà con giáo dân được lắng nghe những tâm tình thăm hỏi và chia sẻ của Đức TGM Giuse Ngô Quang Kiệt và phái đoàn. Đức TGM Giuse đã hiệp dâng thánh lễ cầu bình an, đặt tay chúc lành cho các em nhỏ, cùng những cái bắt tay đầy lòng cảm thông yêu thương với người dân. Khi phái đoàn chia tay để tiếp tục hành trình, cũng là lúc những tâm tình cảm ơn đầy xúc động. Những tình cảm của bà con giáo dân dành cho Đức tổng Giuse và phái đoàn qua nụ cười hy vọng, qua ánh mắt trìu mến, và những lời chúc mừng Giáng Sinh an lành.

Hội nghị thường niên Liên Hiệp Bề Trên Thượng Cấp Việt Nam Năm 2016

Hội nghị thường niên năm 2016 của Liên Hiệp Bề Trên Thượng Cấp Việt Nam (LHBTTTCVN) được tổ chức tại Tòa Giám mục giáo phận Xuân

Lộc từ ngày 29.11 đến ngày 02.12.2016, với chủ đề: “*Ồn gọi thánh hiến: sống ý thức thuộc về*”.

1. Có 155 đại biểu tham dự là các Bề trên và đại diện Bề trên thuộc các đơn vị Dòng tu, Tu hội, Tu đoàn Tông đồ trong toàn quốc.

2. Hội nghị thường niên LHBTTTCVN năm 2016 vui mừng chào đón:

- Đức cha Đaminh Nguyễn Chu Trinh, nguyên Giám mục giáo phận Xuân Lộc;

- Đức TGM Leopoldo Girelli Đại diện Tòa Thánh tại Việt Nam đã đến chủ sự Thánh lễ khai mạc Hội nghị và chia sẻ với Hội nghị về thực trạng của đời sống thánh hiến trên thế giới, đặc biệt là tại Á châu;

- Đức cha Phêrô Nguyễn Văn Đệ, Giám mục giáo phận Thái Bình, Chủ tịch Ủy ban Tu sĩ / HĐGMVN đã đến chủ sự Thánh lễ bế mạc Hội nghị và chia sẻ với Hội nghị đề tài: *Ồn gọi thánh hiến và truyền giáo*;

- Đức cha Cosma Hoàng Văn Đạt, Giám mục giáo phận Bắc Ninh đã hiện diện và chia sẻ đề tài: *Ồn gọi Thánh hiến: Sống ý thức thuộc về Giáo hội*;

- Cha Barnaba Lê An Phong, S.D.B., Giám đốc Học viện Thần học Don Bosco Việt Nam đã chia sẻ đề tài : *Ồn gọi Thánh hiến: Sống ý thức thuộc về người mình phục vụ*;

- Thầy Phêrô Trần Ngọc Phú, O.F.M., đã chia sẻ đề tài: *Ồn gọi Thánh hiến: Sống ý thức thuộc về Dòng tu, Tu hội, Tu đoàn*.

3. Hội nghị đã đón tiếp sự hiện diện của Ban Tôn giáo chính phủ đến chúc mừng Hội nghị và hướng dẫn các thủ tục liên quan đến việc đăng ký hoạt động của các Dòng tu, Tu hội, Tu đoàn.





4. Hội nghị cũng đã lắng nghe cha Giuse Phan Trọng Quang, đại diện Ban Điều Hành Liên Hiệp báo cáo tổng kết hoạt động và về Quỹ tài chính của Liên Hiệp Bề Trên Thượng cấp Việt Nam năm 2016.

5. Hội nghị thường niên năm 2016 của LHBTTTCVN đã biểu quyết thông qua việc sửa đổi quy chế của Liên Hiệp và sẽ trình Tòa Thánh xin phê chuẩn bản quy chế đã được sửa đổi.

6. Hội nghị đã bày tỏ tâm tình quý mến và tri ân đối với cha Giuse Phạm Thanh Liêm, S.J., sẽ kết thúc vai trò Chủ tịch LHBTTTCVN vào ngày 08-12-2016, và theo quy định của quy chế Liên Hiệp, cha Giuse Nguyễn Văn Quang, S.D.B., hiện là phó chủ tịch Liên Hiệp sẽ đảm nhận trách nhiệm Chủ tịch LHBTTTCVN cho đến Đại Hội vào năm 2018.

7. Hội nghị thường niên đã dành nhiều thời gian cho việc thảo luận và đào sâu các đề tài chia sẻ của các thuyết trình viên tại các nhóm và ghi nhận những ý kiến đóng góp của các đại biểu về việc tham gia Liên Hiệp của các Dòng tu, Tu hội, Tu đoàn mới; việc đăng ký hoạt động cho các Dòng tu mới; về những hoạt động của Liên Hiệp trong thời gian tới; việc tiếp tục tổ chức các khóa huấn luyện về đời sống thánh hiến cho các Tu sĩ tại các giáo tỉnh; những vấn đề liên quan đến việc đào tạo Tu sĩ, đặc biệt là đối với các Tu sĩ trẻ...

8. Hội nghị thường niên LHBTTTCVN năm 2016 đã khép lại trong bầu khí hiệp thông huynh đệ đầy tình thân ái của các thành viên tham dự. Hội nghị cũng ước mong các nỗ lực của Liên Hiệp sẽ góp phần thúc đẩy những người sống ơn gọi đời thánh hiến tại Việt Nam, trở thành những chứng nhân sống động về sự hiệp thông, khi sống ơn gọi đời thánh hiến cách triệt để, với ý thức thuộc về Thiên Chúa, thuộc về Giáo hội, thuộc về Hội dòng, Tu hội, Tu đoàn và thuộc về những người mình phục vụ.

Lm Giuse Phan Trọng Quang
 Tổng thư ký LHBTTTCVN
 (Nguồn: WHĐ)

